

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Những dấu hiệu thiện chí ???

1- Hôm 17-03-2009 tại Hà Nội, lần đầu tiên giới học giả tại Việt Nam (khoảng 100 người) được cho phép hội thảo chính thức về tranh chấp chủ quyền tại biển Đông, một chủ đề lâu nay vẫn bị đảng coi là "nhạy cảm". Cuộc hội thảo do Học viện Ngoại giao - Chương trình nghiên cứu Biển đông của Việt cộng tổ chức và mang tên "Tranh chấp chủ quyền tại Biển Đông: lịch sử, địa chính trị và luật pháp quốc tế". 14 diễn giả, chỉ trong một ngày, đã đọc tham luận chia làm ba nhóm chủ đề: Lịch sử các quá trình tranh chấp hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và các vùng tại biển Đông; Luật pháp quốc tế và tranh chấp chủ quyền tại biển Đông; Biển Đông và quan hệ quốc tế tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Đến ngày 30-3, cũng lại lần đầu tiên, Ban Tuyên giáo Trung ương đảng CSVN đã chính thức phát động tại Hà Nội cuộc thi "Tìm hiểu biển, đảo Việt Nam". Phối hợp tổ chức cuộc thi có báo Điện tử Đảng, các Bộ Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Ngoại giao, Bộ Tư lệnh Biên phòng, Tư lệnh Hải quân, Tập đoàn Dầu khí quốc gia, Đài Tiếng nói VN, Đài Truyền hình VN và một số tờ báo... Trường ban tổ chức, ông Đào Duy Quát, Tổng biên tập Báo Điện tử Đảng cho biết: "Cuộc thi nhằm đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền biển, đảo, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân về vị trí chiến lược của biển, đảo nước ta; thực hiện mục tiêu đến năm 2020 đưa Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về biển, làm giàu từ biển, bảo vệ vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền quốc gia trên biển, đảo của Tổ quốc". Được tham dự cuộc thi là người Việt Nam trong lẫn ngoài nước và người ngoại quốc, có trao giải thưởng hàng tuần cho thí sinh trắc nghiệm và cuối cuộc thi cho thí sinh viết bài (tháng 8-2009).

Chưa hết sững sốt ngỡ ngàng vì những động thái này của nhà cầm quyền, người dân Việt Nam lại chứng kiến thêm một sáng kiến nữa. Đó là vào ngày 09-04, tại Hà Nội, một cuộc Hội thảo khoa học về các dự án bauxite Tây Nguyên đã được Phó Thủ tướng CSVN Hoàng Trung Hải chủ trì. Cuộc hội thảo có 50 tham dự viên gồm các nhà khoa học và nhà văn hóa cả nước. Với 11 báo cáo khoa học và 23 ý kiến thảo luận cũng nội trong một ngày, các đại biểu đã cùng mổ xẻ hiệu quả kinh tế, tác động môi trường, văn hóa, xã hội của các dự án bauxite Tây Nguyên.

Các tin tức nêu trên làm một số kẻ nức lòng. Có người không ngần ngại cho rằng Hà Nội đã bật đèn xanh cho một phong trào dân tộc thượng tôn, toàn dân cứu nước. Tại hải ngoại lại có vài cá nhân và tổ chức đã công khai hoặc kín đáo kêu gọi mọi người Việt hãy kết hợp với đảng CS để quyết liệt chống Tàu. Vài người còn nêu bật phương châm: "Cứu nước trước! Chống Cộng sau"!?

2- Phân tích chi tiết và nhận định toàn cục, người ta thấy rằng cuộc hội thảo hôm 17-03 gần như chỉ có sự quy tụ của giới học thuật, chuyên gia và một số nhà báo tại Việt Nam, chẳng có quan chức chính quyền. Đáng để ý hơn nữa là các học giả Việt Nam ở nước ngoài có nghiên cứu vấn đề lại không được mời tham dự (nếu có về thì lại bị trục xuất ngay như giáo sư Nguyễn Hưng Quốc hôm 05-04 vừa qua chẳng?). Trong cuộc hội thảo, người ta còn phan phui ra nhiều chuyện đáng lo, nếu không muốn nói là động trời. Một diễn giả đã cho thấy Trung Quốc "rất chú trọng đến việc chuẩn bị dư luận trong vấn đề biển Đông... không từ bỏ một thủ đoạn nào, diễn đàn nào để khẳng định chủ quyền của họ". Đảng khi dư luận Việt Nam chưa được tiếp thông tin về các sự thực lịch sử, các cơ sở pháp lý của Việt Nam trong tranh chấp biển Đông. Ai từng muốn đánh động về điều này qua các cuộc biểu tình, các bài phát biểu thì đã bị gọi về đồn hay tống vào ngục. Có diễn giả cảm thán: "Từ 1909 đến nay, đúng một thế kỷ tranh chấp chủ quyền về biển Đông, nhưng Việt Nam vẫn chưa biết sử dụng kết quả nghiên cứu, chưa biết tập hợp lực lượng... Nhiều nhà nghiên cứu (trong nước) cứ thấy mình như đang làm một việc bất hợp pháp, cần phải giấu kỹ". Trong khi đó, Trung Quốc đào tạo học giả, công bố tài liệu và rao giảng vấn đề khắp thế giới. Rồi người ta chẳng thấy sau cuộc hội thảo hy hữu nói trên, ban bệ nào đã được thành lập, chương trình nào đã được tung ra nhằm cụ thể hóa những kiến nghị.

Cuộc thi "Tìm hiểu biển, đảo Việt Nam", phát động do Ban Tuyên giáo Trung ương, tên cảnh sát tư tưởng, tên lãnh chúa văn hóa, tên công an bịt miệng cực kỳ tàn bạo (x. Hồi ký một thằng hèn của nhạc sĩ Tô Hải mới xuất bản), đã tạo ra nhiều thắc mắc trong quần chúng: Đây có thực là việc thăm dò lòng yêu nước của người Việt Nam, có thực là việc động viên dân tộc để chiến đấu và bảo vệ tổ quốc? Nếu thế thì tại sao dịp kỷ niệm 30 năm cuộc xâm lược Việt Nam của Trung Cộng (17-2 đến 05-3-1979) - lúc mà dự án về cuộc thi có lẽ đã được xem xét- bao nhiêu phản ứng từ những phân tử chiến binh biên giới ngày ấy, từ những con người biết rõ sự thật lịch sử vụ việc vẫn tiếp tục bị bịt miệng, bao nhiêu nắm mộ các anh hùng tử sĩ vẫn khói lạnh hương tàn, đang khi các nghĩa trang đoàn quân xâm lược (gần 40 cái trên đất Việt Nam) thì lại được hương hoa tưởng niệm. Rồi người dự thi đương nhiên phải để lại thông tin, họ tên, địa chỉ... Bài dự thi sẽ được sấm soi kỹ lưỡng và kẻ nào chống đối thì bị khoanh vùng nhanh gọn. Phải chăng đây là một âm mưu khéo léo để dụ những con người yêu nước thực sự lộ diện hầu để tiêu diệt, y như vụ Nhân văn Giai phẩm và vụ Góp ý cho đại hội X của đảng năm nào? Ngoài ra, ngày 13-05 đã hết hạn đệ trình bản đồ lãnh hải nhưng cuộc thi lại kết thúc vào tháng 08. Vậy là chẳng có tác dụng gì, chẳng để làm gì, chẳng có ý nghĩa gì cho cái tình hình căng thẳng sắp tới cả.

Về cuộc Hội thảo khoa học quanh các dự án bauxite Tây Nguyên vào ngày 09-04, trước hết người ta nhận thấy chẳng có thành viên nào trong bộ chính trị (vốn có quyền lực tuyệt đối) hiện diện, rồi sau khi nghe nghe gần 20 bài phát biểu súc tích, tâm huyết, cụ thể, với một kết luận hầu như đồng thuận là phải chấm dứt ngay việc khai thác do Trung Cộng thực→

**GIẢI NHÃN
QUYỀN VN
2008**



TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ► **Những dấu hiệu thiện chí ?!**
- Trg 03 ► **Tuyên bố nhân kỷ niệm 3 năm Tuyên ngôn TDDC -Khối 8406**
- Trg 05 ► **Văn bút QT đòi phóng thích mọi nhà dân chủ đối kháng.. -Liên hội NQVN ở Thụy Sĩ**
- Trg 07 ► **HT Quảng Độ kêu gọi Bất tuân dân sự-Biểu tình tại gia -Phòng TT Phật giáo QT**
- Trg 09 ► **Bản tường trình về vụ phúc thẩm 8 Giáo dân Thái Hà -Đông Chúa Cứu Thế TH**
- Trg 12 ► **CS tình Trà Vinh đánh chết một Chấp sự Tin Lành -Phòng Thông tin Tin Lành**
- Trg 14 ► **Khiếu kiện với LHQ về vi phạm nhân quyền của csVN -UB Quốc tế YTCNQN**
- Trg 16 ► **Ngang ngược quá đáng và hậu quả. Mọi sự cần rõ ràng -Bùi Tín**
- Trg 18 ► **Tọa kháng tại gia - Gương Tây Tạng (thơ) -Hồ Công Tâm+T.Thất Xứng**
- Trg 19 ► **Toàn dân nghe chằng? Sơn hà nguy biến! -Nguyễn Minh Cần**
- Trg 20 ► **Cứu nước ! -Đỗ Thái Nhiên**
- Trg 22 ► **Cuộc thi "Biển-Đảo", nước cờ thứ mấy? -Blogger Sphinx**
- Trg 23 ► **Hãy can đảm định hướng đi ra biển -Nguyễn Văn Lục**
- Trg 28 ► **Khi nào thì hết sợ? -Trương Văn Phú**
- Trg 29 ► **Ai thắng ai bại ? -Ngô Nhân Dụng**
- Trg 30 ► **Văn hóa phân tơi. -Trần Khải Thanh Thủy**

**BUỒN ĐAU NHỚ
THÁNG 4 ĐEN. ĐỒNG
BÀO MÁT NƯỚC MÁT
QUYỀN LÀM DÂN.
HẸN NHAU MÔNG 8
THÁNG NĂM. NHÂN
QUYỀN MỜ MẶT TRĂM
NĂM MỘT LẦN !**

...hiện này, phó thủ tướng vô thực quyền Hoàng Trung Hải đã kết luận một cách độc đoán rằng chủ trương của bộ chính trị đảng CS và chính phủ về khai thác bauxite như hiện nay là đúng đắn, vì đây là một nguyên liệu phải tìm cách tận dụng. Chỉ cần quan tâm thêm đến việc quản lý công việc, bảo vệ môi trường, rồi làm đến đâu rút kinh nghiệm đến đó, và khi cần thì sẽ điều chỉnh!?! Đây chỉ là kiểu nói vuốt đuôi để xoa dịu mọi chống đối phần nộ. Hoàng Trung Hải khẳng định dự án Tân Rai ở Lâm Đồng vẫn tiến hành theo dự định, chẳng đả động gì đến việc hàng chục ngàn người Trung quốc (mà có thể là binh lính trá hình) đang có mặt và hàng ngàn người khác đang ào vào mỗi ngày tại yết hầu, thất lũng, yếu huyệt của Việt Nam. Nghĩa là mọi sự đều như cũ! Mặc cho ông Nguyễn Văn Ban nêu rõ Tây Nguyên xa biển, hiểm nước, giá bauxite hiện rất thấp trên thị trường quốc tế, khai thác không lợi còn nhiều hại. Mặc cho ông Nguyễn Ngọc Chất chỉ ra thảm họa sinh thái, sự lố lã của đường sắt từ vùng cao xuống bờ biển. Mặc cho ông Nguyễn Trung chỉ ra những bất cập về môi trường, những tổn kém, thiệt hại cho cuộc sống do các bãi thải. Mặc cho nhà văn Nguyễn Ngọc cảnh báo rõ rệt về thảm họa gây ra cho văn hóa độc đáo của các sắc tộc ít người. Mặc cho nhà sử học Dương Trung Quốc chất vấn nghiêm khắc sao không trình Quốc hội (cơ quan quyền lực cao nhất theo danh nghĩa) để xem xét kỹ. Mặc cho ông Lê Văn Cương nêu bật vấn đề an ninh quốc phòng, vì từng có 2 cuộc bạo loạn trên vùng đó, chưa kể kinh nghiệm của thời điểm 1975.

3- Những động thái nêu trên rõ ràng không phải là những dấu hiệu thiện chí của một nhà cầm quyền, một đảng trị nước đang biết nghe tiếng lương tâm, tiếng đồng bào, tiếng lẽ phải. Như bao nhiêu lần trong lịch sử 60 năm nay, đó chỉ là một kiểu đóng kịch, trò phường tuồng của đảng CSVN nhằm thoát sức ép của dư luận, hóa giải những chống đối, gỡ ngòi nổ cho cuộc nổi dậy của toàn dân đang chuẩn bị bùng ra, hầu tiếp tục giữ quyền lực.

Vì nếu thành tâm phục thiện, sẵn sàng hòa giải với toàn dân để vận động dân tộc kết đoàn cứu nước trước hiểm họa Trung Cộng vốn ngày càng lộng hành trên đất và trên biển Việt Nam, đảng CSVN phải lập tức thực hiện những việc sau đây: (1) công bố cho quốc dân toàn bộ các văn kiện: Hiệp định lãnh thổ năm 1999, Hiệp định lãnh hải năm 2000 (kèm theo bản đồ); (2) nộp lên Liên Hiệp Quốc bản đồ lãnh hải VN đúng với lịch sử và với luật biển quốc tế trước ngày 13-05-2009, cùng lúc thông báo tài liệu này cho toàn thể mọi người Việt; (3) trả tự do lập tức và vô điều kiện cho tất cả mọi tù nhân chính trị và tôn giáo đang bị giam giữ, đặc biệt các tù nhân đã phản đối việc Trung Cộng xâm lấn Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam (như ký giả Nguyễn Hoàng Hải, giáo viên Vũ Hùng, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, chiến sĩ Phạm Thanh Nghiên, sinh viên Ngô Quỳnh, nhà thơ Trần Đức Thạch, kỹ sư Phạm Văn Trội, dân oan Nguyễn Văn Túc...); (4) ngưng ngay dự án cho Trung Cộng khai thác khoáng sản tại Tây Nguyên và mời các công nhân Trung Quốc ra khỏi nước, đồng thời bỏ luôn đạo luật miễn hoàn visa cho họ; (5) cho tàu hải quân bảo vệ ngư dân Việt Nam đánh cá tại Biển Đông, phải bảo đảm cho họ không bị Trung Cộng sách nhiễu, xua đuổi, hạ sát như ngư dân Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc lâu nay vẫn đánh cá an toàn.

Nhưng tới bây giờ, xem ra đó cũng chỉ là những ước vọng không tưởng, những gáo nước đổ trên đầu một lũ vịt chỉ còn biết nhắm mắt thần phục anh cả đồ, đại đồng chí, nước lớn Bắc phương. Thành thử toàn dân cần theo lời Hòa thượng Quảng Độ, thực hiện cuộc Bất tuân dân sự-Biểu tình tại gia trong tháng năm hầu tạo nên sức mạnh lật đổ cái ác đáng vô tổ quốc, vô gia đình này.

BAN BIÊN TẬP



Giờ thứ 25 (Babui - Danchimviet.com)



KHÔI 8406

LỜI TUYÊN BỐ NHÂN KỶ NIỆM 3 năm Tuyên ngôn Tự do Dân chủ 2006

08/04/2006 - 08/04/2009

Kính gửi:

- Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.
- Cộng đồng dân chủ thế giới.

Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam, công bố trên toàn thế giới cách đây đúng ba năm, vào ngày 8-4-2006, đã mau chóng được đông đảo Đồng bào trong lẫn ngoài nước ký tên tán thành, cũng như được các Cộng đồng dân chủ trên thế giới lên tiếng ủng hộ. Sự kiện đó đã khai sinh ra một tổ chức quần chúng đấu tranh của người Việt mang tên Khối 8406 (tên gọi theo ngày tuyên bố văn kiện) nhằm mục tiêu giải thể chế độ cộng sản toàn trị độc tài, giành lại các quyền tự do dân chủ cho dân tộc Việt Nam bằng đường lối bất bạo động.

Nhờ ơn phù hộ của Hồn Thiêng Đất Nước, tấm gương sáng của bao Tiên tổ anh hùng, sức hỗ trợ của Đồng bào yêu nước tại quốc nội lẫn hải ngoại, sự ủng hộ của bao Thân hữu quốc tế và nỗ lực của mỗi một thành viên, Khối 8406 đã đi được một chặng khá dài trên con đường chuẩn bị quang phục Quê hương. Nay nhân kỷ niệm đệ tam chu niên, chúng tôi xin điểm lại một số tình hình:

I. Điểm lại bước đường đấu tranh của Khối 8406.

Ý thức được tình hình bế tắc của Đất nước sau hơn nửa thế kỷ cai trị bạo ngược của Cộng sản, biết rõ lòng uất hận độc tài và niềm khao khát tự do của toàn dân, nên đầu năm 2006, một số nhà đối kháng chính trị trên cả 3 miền nhận thấy cần đưa ra một Tuyên ngôn Dân chủ tương tự "Hiến Chương 77" của Tiệp Khắc, để làm sợi dây liên kết và đường lối hoạt động cho tất cả những ai tán thành nó. Sau nhiều

cuộc gặp gỡ và bàn thảo bí mật, kèm theo không ít gian khó hiểm nguy, Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam đã ra đời ngày 08-04-2006, như một công trình tập thể, với sự tham gia ngay từ đầu của 118 công dân can đảm tại quốc nội. Họ làm thành hạt nhân của Khối 8406. Tiếp đó là hàng ngàn rồi hàng vạn đồng bào đủ mọi thành phần, từ trong ra tới ngoài nước, ký tên gia nhập, làm Khối lớn mạnh và trở thành một lực lượng công khai đương đầu với chế độ Cộng sản Việt Nam. Song song đó, cộng đồng Dân chủ thế giới cũng lên tiếng ủng hộ mạnh mẽ.

Tuyên ngôn và Khối 8406 đã nhanh chóng được mọi người tán đồng, vì đã nhận định đúng đắn về thực trạng đất nước kể từ năm 1945 đến năm 2006 (Khát vọng *Dân tộc độc lập, Dân quyền tự do và Dân sinh hạnh phúc* đã bị chủ nghĩa, đảng CS và chế độ CS tiêu diệt); vì đã nhắc lại qui luật phổ biến toàn cầu (Khi các quyền tự do dân chủ trong nước bị một chế độ độc đảng toàn trị chà đạp, thì đất nước sẽ rơi vào khủng hoảng, nhân dân phải sống điều linh. Muốn khắc phục hậu quả, cách duy nhất là trả lại mọi quyền làm người cho toàn dân); vì đã xác định rõ ràng mục tiêu, phương pháp và ý nghĩa cuộc đấu tranh (Giải thể chế độ độc đảng toàn trị, khôi phục các nhân quyền và dân quyền cơ bản trong đường lối bất bạo động, làm cho chính nghĩa thắng phi nghĩa, tiến bộ thắng lạc hậu, quy luật của cuộc sống và xu thế của thời đại thắng những tà lực đối nghịch).

Tiếp theo *Tuyên ngôn* là 2 văn kiện cơ bản: *Tiến trình Dân chủ hóa Việt Nam* gồm 4 giai đoạn, 8 bước

(ngày 22-08-2006), và *Cương lĩnh của Khối* (ngày 08-10-2006). Từ đó đến nay, Khối đã liên tục đưa ra 33 Kháng thư và Lời kêu gọi, 10 Tuyên bố; đã mở ra 03 Chiến dịch lớn (Ngày toàn dân mặc áo trắng, 2006; Tẩy chay bầu cử quốc hội độc đảng, 2006; Phản đối kế hoạch khai thác bauxite Tây Nguyên, 2008)...

Nói chung, Khối 8406 luôn luôn bám sát thực tế tình hình đất nước, tình hình đấu tranh của Phong trào Dân chủ Việt Nam để đưa ra những nhận định, quan điểm và biện pháp đấu tranh thích hợp hầu thúc đẩy nền dân chủ Việt Nam luôn luôn tiến lên.

II. Điểm lại một số thành tựu cơ bản của Khối 8406.

Nhờ sự hỗ trợ hết mình của đồng bào trong và ngoài nước cũng như của các Thân hữu quốc tế, cụ thể của nhiều nhóm, khối, ủy ban yểm trợ, Khối 8406 đã nỗ lực thực hiện được một số thành tựu sau đây:

- Đã phát hành 2 tờ báo độc lập, in trên giấy phát tặng đồng bào quốc nội (do một số thành viên Khối thực hiện: Đặc san Tự do Dân chủ, 12 số; Bán nguyệt san Tự do Ngôn luận, 72 số cho tới nay).

- Đã hình thành một Tủ sách, gồm những tài liệu đấu tranh cơ bản vắn gọn, được tung lên mạng và in ra giấy tại Việt Nam hàng ngàn bản để tặng cho Đồng bào (nay đã trên 10 nhan đề).

- Đã thực hiện 4 trang mạng: www.tdngonluan.com, <http://tudo ngonluan.atspace.com/>, <http://khoi8406vn.blogspot.com> và www.vietlinhweb.com (do một số thành viên của Khối 8406 tại hải ngoại điều hành).

- Đã mở ra một chương trình phát thanh (do Nhóm Yểm trợ Khối 8406 tại Bắc Cali, HK thực hiện hàng tuần từ 17-03-2007, tới nay gần 100 buổi), một diễn đàn paltalk (do Nhóm Yểm trợ Khối 8406 tại Vancouver, Canada, chủ xướng điều hành hàng tuần từ 03-05-2008 và tới nay đã được 49 buổi).

- Đã thành lập một Văn phòng Hoạt động 8406 tại Bắc Cali, sẽ ra mắt để bắt đầu công việc từ ngày 08-04-2009 tới.

- Đã công khai giương biểu ngữ đòi tự do dân chủ và toàn vẹn lãnh thổ 4 lần: tại Hà Nội 28-05 và 28-07-2008, tại Hải Phòng ngày 26-08-2008, tại Hải Dương ngày 07-09-2008. (Có sự hợp tác của một vài nhà dân chủ ngoài Khối).

- Đã được trao tặng 21 giải nhân quyền: 13 thành viên đoạt giải Nhân quyền Việt Nam của Mạng lưới Nhân quyền Việt Nam và 8 thành viên đoạt giải Giải Hellman-Hammett của Tổ chức Human Rights Watch.

Một thành tựu quan trọng, một nét son xinh đẹp mà Khối lấy làm hãnh diện là rất nhiều thành viên đang hy sinh vì đại cuộc trong lao tù Cộng sản với thái độ kiên cường bất khuất và trung thành với lý tưởng dân chủ. Hiện có 30 thành viên còn bị giam hãm trong lao tù CS (không kể những thành viên đã được thả hoặc đang bị quản chế): gồm 21 thành viên đã bị kết án và cầm tù và 7 thành viên đang bị giam cầm chưa xét xử. Nhiều thành viên khác của Khối tuy không nằm trong “nhà tù nhỏ” (mà ở trong “nhà tù lớn”) cũng đang kiên trì và can đảm chịu đựng sự sách nhiễu cuộc sống, cấm cản sinh hoạt, tước đoạt phương tiện đấu tranh một cách khốc liệt của nhà cầm quyền CS.

Khối 8406 cũng hãnh diện vì nhiều thành viên đã đứng ra thành lập các chính đảng phi Cộng sản như Đảng Dân chủ thế kỷ XXI, Đảng Thăng Tiến Việt Nam..., đã tham gia nhiều chính đảng dân chủ khác như Đảng Dân chủ Nhân dân, Đảng Vì Dân..., đã đứng ra thành lập các tổ chức như Công đoàn Độc lập Việt Nam, Hiệp hội Công nông Đoàn kết, Hội Dân oan, Ủy ban Nhân quyền Việt Nam, đã cộng tác thành lập Liên minh Dân chủ Nhân quyền Việt Nam, Hội Ái hữu Tù nhân Chính trị Tôn giáo VN v.v....

III. Điểm lại sự ủng hộ của đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước và cộng đồng quốc tế trong suốt 3 năm qua.

Từ chỗ chỉ có 118 thành viên ban đầu, nay Khối 8406 đã tăng lên hàng chục ngàn thành viên cả trong lẫn ngoài nước, có tiếng vang trước

quốc tế, đạt được một số thành tựu đang làm nhà cầm quyền CSVN run sợ và quyết triệt hạ. Đó là nhờ sự hỗ trợ từ nhiều cá nhân và tập thể trong cũng như ngoài nước. Đặc biệt trong 3 năm qua, Khối 8406 chúng tôi cũng đã nhận được sự ủng hộ hay bảo trợ của nhiều chính khách và tổ chức ngoại quốc trong đó có ông George W. Bush (Cựu Tổng thống Hoa Kỳ), Hạ Viện Hoa Kỳ, các Tổ chức Nhân quyền Quốc tế, các nghị sĩ và dân biểu các nước tự do (như bà Loretta Sanchez)...

Nhiều chính khách quốc tế khác từ tháng 4-2006 cho tới hôm nay vẫn tiếp tục lên tiếng bảo trợ, đặc biệt những khi có các thành viên của Khối bị bắt bớ tù đày. Ngoài ra, một số thành viên Khối tại Việt Nam cũng thường xuyên được sự viếng thăm của các Tòa Đại sứ và Lãnh sự của nhiều Quốc gia trong 3 năm rồi. Đây là dấu chứng tỏ Quý vị hết lòng mong muốn tự do, dân chủ cho đất nước VN chúng tôi, đồng thời bày tỏ sự ủng hộ đối với phong trào đấu tranh của dân tộc VN nói chung và công cuộc đấu tranh của Khối chúng tôi nói riêng.

Đối với những sự trợ giúp quý báu về tinh thần lẫn vật chất nói trên của đồng bào yêu nước quốc nội lẫn hải ngoại và của cộng đồng dân chủ thế giới, Khối 8406 chúng tôi xin hết lòng tri ân cảm tạ và quyết báo đáp bằng cách vững vàng tiến lên, giữ vững tinh thần bản Tuyên Ngôn 8406 để cùng dân tộc và thời đại giành lại tự do dân chủ cho Việt Nam.

Nhân dịp này, Khối 8406 cũng tuyên bố:

1- Hoàn toàn ủng hộ Hòa thượng Thích Quảng Độ trong việc kêu gọi Đồng bào các giới tham gia đấu tranh cách quyết liệt nhưng bất bạo động trước nguy cơ mất nước, cụ thể đang hiện lộ dần tại Tây Nguyên.

2- Hội thảo "Tranh chấp chủ quyền tại Biển Đông: lịch sử, địa chính trị và luật pháp quốc tế" ngày 17-03-2009 cho giới học giả Việt Nam tại Hà Nội, và cuộc thi "Tìm hiểu biển, đảo Việt Nam" ngày 30-3-2009 cho cả toàn dân, cả hai đều do đảng và nhà cầm quyền CSVN

tổ chức, chỉ có thể được xem là một dấu hiệu thiện chí nếu nhà cầm quyền CSVN:

- công bố cho quốc dân toàn bộ các văn kiện: Hiệp định lãnh thổ năm 1999, Hiệp định lãnh hải năm 2000 (kèm theo bản đồ), và nội dung chi tiết dự án khai thác bauxite do nhà thầu Trung Quốc đang triển khai thực hiện tại Tây Nguyên hiện nay.

- nộp lên Liên Hiệp Quốc bản đồ lãnh hải VN đúng với lịch sử trước ngày 13-05-2009.

- cho tàu hải quân bảo vệ ngư dân Việt Nam đánh cá tại Biển Đông.

- trả tự do ngay và vô điều kiện tất cả mọi tù nhân chính trị và tôn giáo đang bị giam giữ, đặc biệt các tù nhân đã phản đối việc Trung Cộng xâm lấn Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam (như ký giả Nguyễn Hoàng Hải, giáo viên Vũ Hùng, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, chiến sĩ Phạm Thanh Nghiê, sinh viên Ngô Quỳnh, nhà thơ Trần Đức Thạch, kỹ sư Phạm Văn Trội, dân oan Nguyễn Văn Túc...)

- ngưng ngay dự án cho Trung Cộng khai thác khoáng sản tại Tây Nguyên, tiền đồn phía Tây của Đất nước.

Làm tại Việt Nam 08-04-2009.

Ban điều hành lâm thời Khối 8406.

1- Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn, Việt Nam.

2- Trung tá Trần Anh Kim, Thái Bình, Việt Nam.

3- Linh mục Phan Văn Lợi, Huế, Việt Nam.

4- Giáo sư Nguyễn Chính Kết (đang vận động dân chủ tại hải ngoại)

(trong sự hiệp thông của linh mục Nguyễn Văn Lý, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và nhiều chiến sĩ dân chủ khác, hiện còn đang bị giam cầm trong lao tù cộng sản.)



LIÊN HỘI NHÂN QUYỀN VIỆT NAM Ở THỤY SĨ

VĂN BÚT QUỐC TẾ

đòi phóng thích

mọi nhà dân chủ đối kháng bị giam cầm ở VN

Genève 09-04-2009

Sau khi được báo động về tình trạng giam cầm, đối xử tồi tệ của các tù nhân ngôn luận và lương tâm nói chung, hai nhà báo Điều Cày và Phạm Thanh Nghiên nói riêng, Ủy Ban Văn Bút Quốc Tế Bình Vực Nhà Văn bị ngược đãi và cầm tù (International PEN CODEP/WIPC) đã phổ biến một Thông cáo/Kháng Nghị Thư chiếu ngày 9 tháng 4 năm 2009. Bản văn nhắc lại cuộc leo thang trấn áp những nhà văn và nhà báo dân chủ đối kháng tại Việt Nam hồi tháng 8 và tháng 9 năm 2008. Văn Bút Quốc Tế đòi phóng thích những tù nhân này tức khắc và với điều kiện vì họ chỉ hành sử ôn hòa quyền tự do phát biểu, phù hợp với Điều 19 Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị mà CHXHCNVN đã ký kết. Văn Bút Quốc Tế yêu cầu đảm bảo tiện nghi thuận lợi cho cuộc sống tù nhân khi họ còn phải chờ ngày trả lại tự do. Khi đau ốm, họ phải được săn sóc và điều trị thích hợp với đầy đủ thuốc men. Và họ phải được gia đình, thân nhân thăm nom dễ dàng. Đó là những điều đòi hỏi khẩn cấp.

Như đã viết ở trên, Văn Bút Quốc Tế đặc biệt quan tâm đến trường hợp hai nhà báo tù nhân, ông Điều Cày và bà Phạm Thanh Nghiên :

* Ông **Nguyễn Văn Hải** (1953) bút hiệu Hoàng Hải và bút ký điện tử Điều Cày, nhà báo độc lập và nhà viết nhật ký điện tử, bị bắt ngày 20 tháng 4 năm 2008 về cái gọi là "tội danh trốn thuế" và bị kết án 2 năm 6 tháng tù ngày 10 tháng 9 năm 2008. Nhưng thế giới đều tin rằng ông bị trừng phạt vì những bài ông viết chỉ trích đường lối chính sách của nhà cầm quyền hiện nay, như là thái độ của các lãnh tụ CS Hà Nội đối với những kẻ cầm đầu ở Bắc Kinh. Ông tán trợ cho phong trào đòi hỏi Dân Chủ và Nhân Quyền. Ông còn phạm nhiều "tội" khác nữa đối với chế độ. Như là đồng sáng lập viên Câu Lạc Bộ Nhà Báo Tự Do và thành lập trang nhà Dân Báo của hội này. Ông còn tham gia nhiều cuộc tuần hành biểu tình tố cáo

và lên án chủ nghĩa bành trướng và hành động gây hấn của Trung Cộng ở Hoàng Sa và Trường Sa, cũng như ở Tây Tạng.

Đầu tuần trước, bà Dương Thị Tân đi thăm ông Điều Cày thì mới được biết chồng cũ của bà không còn ở trại giam Chí Hòa. Nhà báo tù nhân đã bị đẩy về trại giam K1 Cái Tàu (Cục V26 Bộ Công An), thuộc huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Nằm tại vùng rừng U Minh Hạ, đây là một trại tù khổ sai nổi tiếng khủng khiếp vì đối xử tù nhân thật vô nhân đạo. Đây cũng là nơi tiêu biểu "quốc nạn những lạt, hối mại quyền thế dưới chế độ CHXHCNVN" thông qua các "triều đại" giám thị (cấp thượng tá công an) cùng bộ máy an ninh võ trang kèm kẹp khác nghiệt tù nhân. Từ cố đô Miền Nam Việt Nam Tự Do (Sài Gòn trước 4-1975), thân nhân phải bỏ ra hai ngày đi về, trên dưới 20 giờ ngồi xe đò, mỗi tháng một lần thăm đem theo thức ăn và thuốc men cho tù nhân. Những cuộc viếng thăm ông Điều Cày trở thành khó khăn và chắc sẽ bị hạn chế dần thì sức khỏe của ông sẽ ra sao. Đó là điều quan tâm sâu xa đối với gia đình và cả Văn Bút Quốc Tế nữa.

* Bà **Phạm Thanh Nghiên** (1977), nhà báo độc lập và nhà văn bất đồng chính kiến. Trong những bài viết của bà được nhiều người đọc trên Internet, có bút ký "Chuyến đi nhay cảm" hoặc là bài bà tường thuật chuyến đi thăm gia đình ngư dân và một số người sống sót trở về quê ở Thanh Hóa trong những vụ Trung cộng sát hại tại vùng biển Việt Nam. Bà bị bắt ngày 17-9-2008 và bị giam nhốt đến nay, chưa hề xét xử. Nhưng bà có thể bị cáo buộc phạm "tội tuyên truyền chống nhà nước" theo Điều 88 hình luật CHXHCNVN.

Ngay lúc bị bắt lần cuối, sức khỏe bà đã rất suy yếu. Đó là hậu quả của vụ bốn tên lạ mặt (?) hành hung bà đến gây thương tích chiều ngày 4-7-2008. Trong đơn gửi Công an quận Lê Chân và phường Dư Hàng Kênh,

Hải Phòng ngày 7-7-2008, bà Phạm Thanh Nghiên viết : ... Sáng thứ sáu, ngày 4-7-2008, tôi có đến chơi nhà ông Nguyễn Xuân Nghĩa ở 828 đường Trường Chinh, Hải Phòng. Trong khi trò chuyện, chúng tôi phát hiện có hai thanh niên lạ mặt ngồi quan sát nhà ông Nguyễn Xuân Nghĩa từ quán nước mía nhà bà Vũ Thị Thảo (ngã ba Quán Trữ). Gần 17 giờ cùng ngày, tôi rời nhà ông Nguyễn Xuân Nghĩa để về nhà bằng xe đạp. Lập tức, hai thanh niên này cũng đi theo tôi bằng xe gắn máy. Việc những người lạ mặt này bám theo tôi, vợ chồng ông Nghĩa cũng chứng kiến lúc tiễn tôi ra cửa. Tuy nhiên, trên đường đi, tôi cũng không nhìn lại phía sau để quan sát xem họ còn bám theo tôi hay không. Đến đường Nguyễn Văn Linh (cách chân cầu vượt Lạch Tray khoảng vài trăm mét), một chiếc xe gắn máy chờ hai thanh niên lạ mặt đã ép xe đạp của tôi vào lề đường. Cùng lúc ấy, lại thấy xuất hiện thêm một chiếc xe gắn máy chờ hai thanh niên khác. Cả bốn người này đều là nam giới, trạc trên dưới 30 tuổi. Khi tôi phải dừng xe đạp để tránh một vụ tai nạn giao thông thì người ngồi sau chiếc xe đầu tiên liền nhảy xuống xe và hành hung tôi. Đầu tiên, anh ta giật mũ, kính, khẩu trang khỏi mặt tôi và vứt xuống đường, sau đó liên tục đấm vào đầu, vào mặt tôi. Vừa đánh, anh ta vừa chửi rủa khá tục tĩu, lời lẽ hằn học và đe dọa. Anh ta cảnh cáo rằng đây là lần đầu tiên, nếu không dừng lại những việc tôi đang làm (?) thì đừng trách và sẽ còn những việc tương tự xảy ra cho tôi. Sự việc xảy ra quá nhanh, quá bất ngờ nên tôi không kịp phản ứng gì. Những người đi đường thấy thế vào can ngăn liền bị cả bốn thanh niên này ngăn cản và đe dọa. Trong cơn đau đớn, choáng váng, tôi chỉ thốt ra được một câu: "Các anh là ai, tại sao lại đánh người?". Khi thấy tôi không thể gượng được nữa, bốn thanh niên này mới bỏ đi. Tôi kịp nhớ được biển số xe của họ là: 0335 và 0938 (tôi không nhớ ký hiệu). Lúc này, người đi đường mới dám chạy lại, giúp tôi nhặt kính, nhặt mũ và hỏi han. Tôi đã gọi điện cho ông Ng. Xuân Nghĩa để báo tin, lúc đó vào khoảng 17g14 chiều ngày 4-7-2008. Thời gian gần đây, tôi luôn nhận được những cuộc gọi qua điện thoại đe dọa hành hung. Liên hệ đến vụ hành hung đã xảy ra ngày 4-7 vừa qua, **tôi khẳng định đây là vụ hành hung có tổ chức, có chuẩn bị.** Vì vậy, tôi đề nghị các cơ quan có thẩm quyền tiến hành điều tra, làm rõ vụ việc trên và đưa những người vi phạm luật pháp ra xét xử. Rất mong

quý cơ quan có biện pháp bảo vệ cho tôi để tránh những sự việc đáng tiếc có thể xảy ra. Nếu sự việc không được làm rõ, rất mong cơ quan công trả lời bằng văn bản cho tôi biết (...).

Bà Nguyễn Thị Lợi, thân mẫu của bà Phạm Thanh Nghiên, chưa được phép gặp mặt con mình từ ngày 17-9-2008. Đó là tình cảnh của hầu hết các tù nhân được nói đến lần này.

Văn Bút Quốc Tế cũng nhắc đến ông Nguyễn Xuân Nghĩa, bà Lê Thị Kim Thu, ông Phạm Văn Trội, ông Nguyễn Văn Túc và ông Ngô Quỳnh. Trong Kháng Nghị Thư RAN 47/08 ngày 23-9-2008, Văn Bút Quốc Tế có nêu lên trường hợp nhà thơ Trần Đức Thạch chỉ bị bắt để thẩm vấn trong ngày 10-9 rồi bị canh chừng nghiêm ngặt. Vì lý do kỹ thuật và hành chánh, Văn Bút Quốc Tế không kịp cập nhật tin tức mới nhất về tình trạng của nhà thơ tù nhân. Chúng tôi sẽ bổ túc như ghi lại dưới đây :

* Ông **Nguyễn Xuân Nghĩa** (1949), nhà văn và nhà thơ, hội viên Hội Nhà Văn Hải Phòng và thành viên điều hành Khối 8406 bị cấm, một Phong trào tranh đấu cho Dân chủ. Ông là tác giả của nhiều bài thơ và tiểu luận phổ biến trên Internet. Ông là một trong tám nhà văn Việt Nam cùng với 26 nhà văn quốc tế được tổ chức Đài Quan Sát Nhân Quyền (Human Rights Watch) tuyên dương với Giải thưởng cao quý Quyền Tự Do Phát Biểu Hellman Hammet năm 2008. Ông bị bắt ngày 11-9-2008 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

* Bà **Lê Thị Kim Thu** (1968), phóng viên thời sự và nhiếp ảnh, bị bắt từ ngày 14-8-2008 và bị giam nhốt tại trại tù tập trung Hỏa Lò ở ven biên Hà Nội. Nhờ những bài tường thuật bằng điện thoại và Internet của bà, và nhất là những tấm ảnh do bà chụp được mà cả thế giới đều biết về những cuộc tuần hành biểu tình ôn hòa của Dân Oan Việt Nam tại vườn hoa Mai Xuân Thưởng Hà Nội. Đó là hình ảnh hàng trăm (và nhiều hơn nữa) nữ nông dân bị cướp đoạt đất đai tài sản tìm cách nộp đơn khiếu kiện nhưng hầu hết chưa bao giờ được xét xử công minh. Họ là nạn nhân của những vụ cán bộ đảng viên lạm quyền những lạm được chế độ bao che nhiều năm qua. Ngày 7-11-2008, bà bị kết án 18 tháng tù về tội "gây rối trật tự công cộng" (sic).

* Ông **Phạm Văn Trội** (1972), cựu chiến binh CS, tốt nghiệp đại học Hà Nội (Quản lý Xã hội), nhà văn bất đồng chính kiến và nhà tranh đấu

bên vực Nhân quyền. Ông cùng với luật sư Nguyễn Văn Đài và luật sư Lê Thị Công Nhân đồng sáng lập Ủy ban Nhân quyền Việt Nam. Ông còn là cây bút đóng góp cho tạp chí bị cấm Tự do Dân chủ mà ban biên tập gồm có các nhà văn và nhà báo Hoàng Tiến, Nguyễn Khắc Toàn, bà Dương Thị Xuân và luật sư Nguyễn Văn Đài. Ông Phạm Văn Trội bị bắt ngày 10-9-2008 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

* Ông **Nguyễn Văn Túc** (1963), nông dân, nhà thơ trào phúng, tranh đấu bên vực Nhân quyền, thành viên Khối 8604. Ông được biết nhiều qua những bức thư, bài viết tố cáo bất công xã hội và những bài thơ châm biếm phổ biến trên Internet. Ông Nguyễn Văn Túc bị bắt ngày 10-9-2008 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

* Ông **Ngô Quỳnh** (1984), sinh viên và nhà văn bất đồng chính kiến, tác giả nhiều bài viết đối kháng trên Internet, gồm có "Việt Nam cần biên soạn một bộ sử mới" và "Nhật ký chuyến đi về Lạng Sơn". Ông Ngô Quỳnh bị bắt ngày 10-9-2008 và bị giam tại trại tù lao công cưỡng bách B14, tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội.

* Ông **Trần Đức Thạch** (1952), nhà thơ bất đồng chính kiến, hội viên Hội Nhà Văn Nghệ An. Một trong những bài viết của ông được nhiều người đọc trên Internet là hồi ký "Hố chôn người ám ảnh". Ông Trần Đức Thạch bị bắt ngày 12-9-2008. Mãi đến ngày 2-4-2009, mới biết rằng ông bị nhốt tại trại giam số 3 tỉnh Hà Đông, phía Nam Hà Nội. Theo một nguồn tin từ tù nhân cùng trại, dường như sức khỏe của ông Trần Đức Thạch rất sa sút sau một lần tuyệt thực. Càng đáng lo ngại cho ông vì gần 7 tháng bị biệt giam, ông chưa hề nhận được sự tiếp tế của gia đình về thức ăn và thuốc men chi cả.

Văn Bút Quốc Tế gửi Kháng Nghị Thư này đến chủ tịch, thủ tướng cùng bộ trưởng văn hóa và thông tin CHXHCNVN. Văn Bút QT cũng yêu cầu các Trung Tâm Văn Bút trên toàn thế giới gửi Kháng Nghị Thư tương tự đến nhà cầm quyền Hà Nội, để - bày tỏ mối quan tâm sâu xa về việc nhiều nhà văn vẫn bị nhốt tù hoặc bị quản thúc nghiêm ngặt tại gia vì những hoạt động dân chủ đối kháng ôn hòa, trong tháng 8 và tháng 9 năm 2008.

- đòi bảo đảm tiện nghi thuận lợi cho cuộc sống tù nhân của ông **Nguyễn Văn Hải** (Hoàng Hải) và bà **Phạm**

Thanh Nghiên ; nếu đau ốm, họ phải được săn sóc và điều trị thích hợp với đầy đủ thuốc men, cũng như phải được gia đình, thân nhân thăm nom.

- đòi phóng thích tức khắc và vô điều kiện tất cả những người bị giam giữ vì hành sử ôn hòa quyền tự do phát biểu, phù hợp với Điều 19 Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị mà CHXHCNVN đã ký kết.

(Nguồn tin: nhà thơ Nguyễn Hoàng Bảo Việt, Trung Tâm Văn Bút Thụy Sĩ Pháp Thoại/Nhà Văn Việt Nam Lưu Vong và Trung Tâm Áu Châu Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại. Tài liệu : LHNQVN-TS).

Genève ngày 9-4-2009
Liên Hội Nhân Quyền Việt Nam ở Thụy Sĩ (Ligue Vietnamienne des Droits de l'Homme en Suisse)

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:

<http://www.tdongonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam

Đấu tranh hoà
 bình, bất bạo động.
Vạch trần mặt thật
Hồ Chí Minh.
Giải thể chế độ
Cộng sản độc tài.

Xin vui lòng góp tay phổ
biến bán nguyệt san này
cho Đồng bào quốc nội

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

HT Quảng Độ kêu gọi Đồng bào trong nước Bất tuân dân sự - Biểu tình tại gia suốt tháng 5

❀❀❀❀❀ Paris 30-03-2009 ❀❀❀❀❀

đề yêu sách bãi bỏ khai thác quặng bô-xít Tây nguyên gây đại nạn sinh thái và an ninh quốc phòng

Sáng nay Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ gửi đến Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế **“Lời Kêu gọi Một tháng Biểu tình tại gia”** để phổ biến đến các cơ quan truyền thông, báo chí cùng đồng bào các giới mong được sự hưởng ứng trước nguy cơ đại nạn sinh thái và an ninh quốc phòng nơi yết hầu quân sự Tây nguyên.

Nhân danh Hội đồng Lương Viện (Viện Tăng thống và Viện Hóa đạo), Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ cất lên lời kêu gọi. Bởi vì theo nhận định của Hòa thượng, hiện nay **“lãnh đạo Nước Nhà không là Lý Thái Tổ, Trần Nhân Tông, Lê Thái Tổ, mà là một chính quyền ly khai dân, lệ thuộc nước ngoài, từ ý thức hệ đến cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước, làm đảo lộn xã hội và nhân văn Việt Nam”**. Nên hy vọng cuối cùng của Hòa thượng là **“chỉ còn lại tiếng nói của toàn dân mới có cơ cứu vãn”**.

Hòa thượng kêu gọi tháng Tư này xin đồng bào các giới chuẩn bị lương thực để có thể thực hiện suốt tháng 5-2009 làm tháng **“Bất tuân dân sự”** biểu dương bằng cuộc **“Biểu tình Tại gia”**: **“Nông dân không ra đồng, Công nhân không đến xưởng, Thương gia, Tiểu thương không đến chợ, Sinh viên, học sinh không đến trường”**. Sống dưới chế độ độc tài toàn trị, mọi tự do cơ bản đều bị tiêu hủy, đặc biệt tự do ngôn luận, tự do biểu tình. Công an là thế lực đàn áp và bắt bớ Người Biểu tình. Cho nên đối sách là Biểu tình tại chỗ, trong nhà mình, thì cuộc bất bớ không thể thực hiện.

Với người Việt hải ngoại, Hòa

thượng kêu gọi **“đồng bào các giới ở hải ngoại hưởng ứng bằng việc không về du lịch và không gửi tiền về Việt Nam trong suốt tháng Năm 2009, ngoại trừ những trường hợp riêng tư khẩn cấp hay bất khả”**.

Với các cơ quan truyền thông, báo chí Hòa thượng kêu gọi xin **“giúp đỡ chuyển vận Lời kêu gọi này của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất đến các giới đồng bào trong và ngoài nước”**.

Lời kêu gọi trình bày chi tiết đầy đủ về đại nạn sinh thái gây ra do việc khai thác quặng bô-xít ở Tây nguyên. Nhất là **“công nghệ lạc hậu khai thác quặng bô-xít chỉ có ở Trung Quốc là công nghệ “ướt”, trong khi các quốc gia tiên tiến đã chuyển công nghệ “ướt” sang công nghệ “khô” trong việc thải bùn đỏ, là nguy cơ gây đại nạn sinh thái cho Tây nguyên, miền Nam Trung bộ và đồng bằng sông Cửu Long”**. Điều trầm trọng hơn nữa, theo lời Hòa thượng, là **“nguy cơ an ninh quốc phòng. Tây nguyên là vùng chiến lược, yết hầu quân sự cho việc phòng ngự Việt Nam trên ngã ba biên giới Cam Bốt – Lào – VN”**.

Lời kêu gọi thống thiết của Hòa thượng Thích Quảng Độ là : **“Trọng Thủy đã cưỡng bức Mị Nương trên dãy Trường Sơn. Còn ngoài kia trên biển Đông, Trung Quốc cũng đang lấn chiếm Hoàng Sa và Trường Sa...”**

Mục tiêu của Tháng 5 Bất tuân dân sự - Biểu tình Tại gia gồm có 3:

“1. Yêu cầu Nhà cầm quyền VN cấp tốc nộp hồ sơ xác nhận thêm lục địa của mình theo Công ước Liên Hiệp Quốc về Luật biển cho Ủy ban Ranh giới Thềm Lục địa (UNCLOS) trước ngày quy định của LHQ, là ngày 13-5-2009, để bảo vệ quyền lợi và lãnh hải tổ quốc.

“Nếu Đảng và Nhà nước vẫn làm ngơ trước quyền lợi của tổ quốc, thì xin các Cộng đồng Người Việt hải ngoại cấp tốc thành lập Ủy ban Bảo vệ Lãnh hải Việt Nam, thu tập hồ sơ, vận động quốc tế và can thiệp trực tiếp đến Ủy Ban Ranh Giới Thềm Lục Địa (UNCLOS) để bảo vệ quê hương.

“2. Yêu cầu Nhà cầm quyền Việt Nam công bố toàn bộ nội dung hai bản Hiệp ước Biên giới trên đất liền và trên biển ký kết giữa Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa năm 1999 và 2000, kèm theo các bản đồ là bộ phận cấu thành không thể tách rời của Hiệp ước, để toàn dân được biết sự toàn vẹn lãnh thổ mà tiền nhân đã đem xương máu gây dựng.

“3. Yêu cầu Nhà cầm quyền Việt Nam khẩn cấp triệu tập một Đại hội đại biểu toàn dân bao gồm các nhà khoa học, các chuyên gia kinh tế, kỹ thuật cơ khí luyện kim, các chiến lược gia quân sự cùng đại biểu các thành phần dân tộc bất phân chính kiến, tôn giáo trong và ngoài nước để cùng nhau thông nhất ý kiến chặn đứng việc khai thác quặng bô-xít ở Tây nguyên.

Chúng tôi xin đăng tải toàn văn Lời Kêu Gọi Một Tháng Biểu Tình Tại Gia như sau:

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT VIỆN HÓA ĐẠO

Thanh Minh Thiền Viện,
TP Saigon

Phật lịch 2552 Số 03 /VHĐ/VT
LỜI KÊU GỌI MỘT THÁNG
BIỂU TÌNH TẠI GIA
để chống việc lấy Vàng dân tộc
đổi Nhóm nước ngoài

Bất chấp những lời báo động hiểm nguy của các chuyên gia, trí thức về việc khai thác quặng bô-xít ở Tây nguyên, ông Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng vẫn một mực tiến hành việc lựa chọn nhà thầu Trung Quốc vào Tây nguyên khi khẳng định : **“Khai thác bô-xít Tây nguyên là chủ trương của Đảng nêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X”**, nghĩa là từ năm 2006.

Đảng quyết định. Nhưng toàn dân thì sao ?

Toàn dân thông qua ý kiến của các giới chuyên gia, trí thức, học giả... đưa lên báo chí, truyền thông, Internet đều báo động rằng khai thác bô-xít sẽ hủy diệt màu xanh rừng Tây nguyên, làm thay đổi thổ nhưỡng của vùng đất đỏ bazan, làm tăng thêm nguy cơ về hạn hán kéo dài; lũ ống, lũ quét sẽ xảy ra nhiều hơn, đồng thời ô nhiễm nghiêm trọng nguồn nước ngọt để phát triển kinh tế cho các tỉnh vùng hạ lưu ở miền Nam Trung bộ, Đồng Nai, Bình Dương, thành phố Saigon. Từ nghìn xưa, màu xanh rừng Tây nguyên bảo vệ cho việc tích trữ nước trong lòng đất, lọc không khí và điều hòa nhiệt độ toàn vùng. Phá hủy màu xanh còn là phá hủy nghiêm trọng không những cảnh quan mà sắc thái văn hóa và quyền sống của hàng chục dân tộc ít người trên vùng cao.

Theo các báo cáo khoa học thì quặng bô-xít để sản xuất nhôm không là kim loại chiến lược. Giá trị kinh tế của nhôm không cao hơn việc trồng cây công nghiệp ở Tây nguyên. Bô-xít là tài nguyên khoáng sản có hạn, không tái sinh. Còn cây công nghiệp là nguồn tài nguyên vô hạn và có tái sinh. Ấy là chưa nói đến công nghệ hậu khai thác quặng bô-xít chỉ có ở Trung Quốc là công nghệ “ướt”, trong khi các quốc gia tiên tiến đã chuyển công nghệ “khô” trong việc thải bùn đỏ, là nguy cơ gây đại nạn sinh thái cho Tây nguyên, miền Nam Trung bộ và đồng bằng sông Cửu Long.

Bức thư ngỏ mà Đại tướng Võ Nguyên Giáp gửi Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cho biết từ năm 1980 Đảng và nhà nước đã đề nghị khối COMECON, tức khối kinh tế cộng sản Liên Xô và Đông Âu, khai thác quặng bô-xít Tây nguyên. Nhưng theo thư ông Giáp thì *“khối COMECON đã khuyến nghị Chính phủ ta không nên khai thác bô-xít trên Tây nguyên do những nguy cơ gây tác hại sinh thái lâu dài rất nghiêm trọng, không thể khắc phục được đối với dân cư tại chỗ mà còn cả dân cư và vùng đồng bằng Nam Trung bộ”*.

Vì tính chất nguy hại sinh thái và

cur dân quanh vùng khai thác bô-xít mà Cục bảo vệ môi trường quốc gia Trung Quốc đã đóng cửa 100 mỏ bô-xít trên lãnh thổ Trung Quốc từ năm 2004 đến 2008. Tại Ấn Độ năm 2004 đã có một phong trào quần chúng lớn rộng nổi dậy biểu tình chống việc khai thác bô-xít tại bang Orissa trên diện tích 1000 hecta làm nguy hại 60.000 cư dân.

Tại Việt Nam hiện nay, chỉ nói đến một cứ điểm Đăk Nông ở phía cực nam Tây nguyên hiện đang có 7 mỏ khai thác bô-xít, tất thấy ngay nguy cơ sa mạc hóa - “bùn đỏ hóa màu xanh” trên 6000 quả đồi với hàng trăm con suối trên một diện tích 600.000 hecta, nơi cư ngụ 29 dân tộc ít người, chủ yếu là cư dân bản địa người M’Nông. Để khai thác 5,4 tỉ tấn quặng thô bô-xít ở Đăk Nông thì chất thải bùn đỏ sẽ phủ lấp hàng nghìn buôn làng : khi ta biết rằng để có 1 tấn nhôm cần khai thác 4 tấn quặng bô-xít và thải ra môi trường 3 tấn bùn đỏ !

Vấn nạn nêu trên nằm trong lĩnh vực môi trường và sinh thái cho cư dân Tây nguyên. Một vấn đề trầm trọng khủng khiếp khác là nguy cơ an ninh quốc phòng. Tây nguyên là vùng chiến lược, yết hầu quân sự cho việc phòng ngự Việt Nam trên ngã ba biên giới Cam Bốt – Lào – Việt Nam. Việc nhà thầu Trung Quốc khai thác quặng bô-xít đã bắt đầu, những làng người Hoa vừa dựng lên ở Tây nguyên, khoảng năm, mười nghìn người Trung Quốc sẽ tới : Trọng Thủy đã cưỡng bức Mị Nương trên dãy Trường Sơn. Còn ngoài kia trên biển Đông, Trung Quốc cũng đang lấn chiếm Hoàng Sa và Trường Sa...

Nguy cơ mất nước bắt đầu.

Lần này không chỉ Bắc thuộc Một Nghìn năm, mà là Ba Nghìn năm hay lâu hơn nữa khi lãnh đạo Nước Nhà không là Lý Thái Tổ, Trần Nhân Tông, Lê Thái Tổ, mà là một chính quyền ly khai dân, lệ thuộc nước ngoài, từ ý thức hệ đến cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước, làm đảo lộn xã hội và nhân văn VN.

CHỈ CÒN LẠI TIẾNG NÓI CỦA TOÀN DÂN MỚI CÓ CƠ CỨU VẠN. Trước là chặn đứng việc lấy Vàng, tức dân tộc, đổi lấy

Nhôm ngoại quốc. Sau là bảo vệ sự Vẹn toàn lãnh thổ mà tiền nhân đã đem xương máu gầy dựng.

Nhân danh Hội đồng Lương Viện, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, tôi kêu gọi người Việt trong ngoài nước hãy tỏ thái độ trước nguy cơ hủy hoại màu xanh Tây nguyên và đời sống của người Việt cũng như hàng chục dân tộc ít người trong việc khai thác quặng bô-xít không thông qua nghiên cứu khoa học và kinh tế, mà chỉ vụ vào sự lệ thuộc Bắc phương.

Kính xin người Việt nước ngoài khẩn cấp báo động công luận thế giới về đại nạn sinh thái Tây nguyên, và nguy cơ nổi giáo Bắc Kinh trấn đóng yết hầu chiến lược vùng ba biên giới.

Kính xin người Việt trong nước hãy tỏ thái độ bằng cuộc biểu dương **BẤT TUẦN DÂN SỰ** trong suốt tháng 5 kể từ ngày Lễ Lao động 1-5 sắp tới.

Sống dưới chế độ độc tài, công an trị, người dân đã mất quyền biểu tình công cộng nói lên ngưỡng vọng thiết tha suốt 54 năm tại miền Bắc và 34 năm qua tại miền Nam, thì nay hãy **BIỂU TÌNH TẠI GIA** như một thái độ Bất tuân dân sự : Nông dân không ra đồng, Công nhân không đến xưởng, Thương gia, Tiểu thương không đến chợ, Sinh viên, học sinh không đến trường. Chúng ta có một tháng Tư để chuẩn bị lương thực cho gia đình nhằm thực hiện tháng Năm **BẤT TUẦN DÂN SỰ - BIỂU TÌNH TẠI GIA** để đòi hỏi ba yêu sách sau đây :

1. Yêu cầu Nhà cầm quyền Việt Nam cấp tốc nộp hồ sơ xác nhận thêm lục địa của mình theo Công Ước Liên Hiệp Quốc Về Luật Biển cho Ủy Ban Ranh Giới Thềm Lục Địa (UNCLOS) trước ngày quy định của LHQ, là ngày 13 tháng 5 năm 2009, để bảo vệ quyền lợi và lãnh hải tổ quốc.

Nếu Đảng và Nhà nước vẫn làm ngơ trước quyền lợi của tổ quốc, thì xin các Cộng đồng Người Việt hải ngoại cấp tốc thành lập Ủy ban Bảo vệ Lãnh hải Việt Nam, thu thập hồ sơ, vận động quốc tế và can thiệp trực tiếp đến Ủy Ban Ranh Giới Thềm Lục Địa (UNCLOS) để bảo

vệ quê hương.

2. Yêu cầu Nhà cầm quyền Việt Nam công bố toàn bộ nội dung hai bản Hiệp ước Biên giới trên đất liền và trên biển ký kết giữa Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa năm 1999 và 2000, kèm theo các bản đồ là bộ phận cấu thành không thể tách rời của Hiệp ước, để toàn dân được biết sự toàn vẹn lãnh thổ mà tiền nhân đã đem xương máu gầy dựng.

3. Yêu cầu Nhà cầm quyền Việt Nam khẩn cấp triệu tập một Đại hội đại biểu toàn dân bao gồm các nhà khoa học, các chuyên gia kinh tế, kỹ thuật cơ khí luyện kim, các chiến lược gia quân sự cùng đại biểu các thành phần dân tộc bất phân chính kiến, tôn giáo trong và ngoài nước để cùng nhau thống nhất ý kiến chặn đứng việc khai thác quặng bô-xít ở Tây nguyên.

Tháng Năm **BÁT TUÂN DÂN SỰ - BIỂU TÌNH TẠI GIA** sẽ là thái độ dũng cảm nói lên mối ưu tư Bảo vệ sinh thái và Vẹn toàn lãnh thổ của toàn dân trong giai đoạn cấp cứu của lịch sử. Dân chủ là Tiếng Nói, một tiếng nói đối thoại và tranh luận khi quê hương nguy biến để tiến tới giải pháp cứu nguy dân tộc. Nay là cơ hội và thời điểm sinh tử để Tiếng Nói cất lên thông qua một tháng **BIỂU TÌNH TẠI GIA**.

Kính xin đồng bào các giới trong nước hưởng ứng **THÁNG BIỂU TÌNH TẠI GIA** trong suốt tháng 5-2009, và đồng bào các giới ở hải ngoại hưởng ứng bằng việc không về du lịch và không gửi tiền về Việt Nam trong suốt tháng 5-2009, ngoại trừ những trường hợp riêng tư khẩn cấp hay bất khả.

Kính xin các cơ quan truyền thông, báo chí giúp đỡ chuyển vận Lời kêu gọi này của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất đến các giới đồng bào trong và ngoài nước.

Thanh Minh Thiện viện, Saigon ngày 29.3.2009

Xử lý Thường vụ Viện Tăng thống kiêm Viện trưởng Viện Hóa đạo.

(ấn ký)

Sa môn Thích Quảng Độ

ΨΨΨΨΨΨΨ

DÒNG CHỨA CỨU THẾ THÁI HÀ

BẢN TƯỜNG TRÌNH

về vụ phúc thẩm 8 Giáo dân Công giáo

.....Hà Nội * 29-03-2009.....

Kính gửi Đức Tổng Giám Mục Hà Nội.

Đồng kính gửi Cha Bê Trê-nê Giám Tỉnh DCCT Việt Nam.

Kính thưa Đức Tổng Giám Mục và Kính thưa Cha Bê Trê-nê Giám Tỉnh

Con xin tường trình cuộc ra toà của 8 anh chị em giáo dân liên quan đến việc làm chứng cho công lý và sự thật ở giáo xứ Thái Hà và ở Toà Khâm Sứ.

Buổi sáng 5g thánh lễ đồng tế ở nhà thờ Thái Hà. Cha Bê Trê-nê trên Mátthêu Vũ Khởi Phụng nói vì hôm nay là một ngày dài nên ngài chỉ nói vài câu mời gọi cộng đoàn hiệp thông với 8 anh chị em để vắc thập giá theo chân Chúa, làm chứng cho công lý và sự thật.

Cũng trong buổi sáng, vào lúc 6g ở nhà thờ Hà Đông bắt đầu có thánh lễ thứ nhất. Cha Giuse Nguyễn Ngọc Hình bị bệnh nên ngài nhờ các cha trong giáo phận về dâng lễ giúp. Cha Vinh Sơn Nguyễn Đăng Xuyên chủ tế. Đồng tế có một số cha DCCT đến từ nhà thờ Thái Hà. Đồng đạo giáo dân ở các nơi

Khoảng 6g từ nhà thờ Thái Hà, đồng đạo linh mục tu sĩ giáo dân bắt đầu đưa các anh chị em công lý ra hầu toà. Mọi người đi bộ, mặc đẹp, tay cầm cành vạn tuế, ngực đeo ảnh Đức Mẹ Công Lý. Đi hàng hai, rất trật tự và đẹp đội hình. Trên đường đi, nhiều anh chị em khác cũng gia nhập.

Rất nhiều cảnh sát và nhân viên an ninh, dân phòng đứng ở ba ngã tư dọc hai bên đường Thái Hà-Hà Đông. Một số khác đi theo làm nhiệm vụ chụp ảnh, quay phim đoàn rước và nhắc người đi đường không đứng lại xem đoàn rước kéo tắc nghẽn giao thông.

Quãng đường Thái Hà-Hà Đông, hơn 7km, cộng đoàn đi hết 2 tiếng 15 phút. Nhiều người già vẫn hăng hái đi bộ chứ nhất đi không chịu đi xe.

Khoảng 8g15 đoàn Thái Hà gặp đoàn Hà Đông, tại vườn hoa đầu đường Nguyễn Trãi, lối vào Toà án. Các anh chị em đứng ở đây đón 8 nạn nhân vì công lý và các anh chị

em đến từ Thái Hà bằng một cảnh tượng vô cùng cảm động.

Chúng con thấy rất nhiều băng rôn, khẩu hiệu chào đón, ủng hộ các nạn nhân. Nội dung diễn tả khát vọng rất hiền hoà, chân thật và chính đáng như "Vô tội", "Sự thật", "Chúa ở cùng anh chị em", "Gx Hàm Long ủng hộ các nạn nhân", "Chúng tôi ở cùng anh chị em", "Ước gì anh chị em được xét xử công bằng" v.v...

Số lượng giáo dân rất đông. Một số giáo dân nhiệt thành đã chuẩn bị 5 nghìn cành vạn tuế và 5 nghìn ảnh Đức Mẹ Công Lý đã được phát hết trong buổi sáng mà vẫn không đủ, trong khi đó 8 nghìn bánh mì đã được chia hết trong buổi trưa. Nhiều người chỉ tham dự được nửa ngày. Ước tính tổng cộng có khoảng 10 nghìn người tham dự. Họ đến từ nhiều giáo xứ, giáo phận, có người đến từ Sài Gòn, từ Rạch Giá mà đông nhất vẫn là đến từ các giáo xứ TGP Hà Nội.

Cũng có nhiều nam nữ tu sĩ của các dòng đến hiệp thông chia sẻ. Có những thầy những xơ đến từ các tỉnh xung quanh Hà Nội. Con không biết chính xác là bao nhiêu, nhưng nội số người mà con biết mặt đã khoảng 4 chục. Trong khi đó, sơ bộ con biết có tổng cộng có 25 cha đến từ Hà Nội, Sài Gòn, Hà Nam và Vĩnh Phúc (*chúng tôi xin miễn kể tên các vị. bb!*).

Có thể còn một số cha nào đó cũng hiện diện mà con không biết hết. Trong đó có một cha con biết mặt và mà không biết tên, thuộc giáo phận Bắc Ninh hay Hải Phòng gì đó; ngài đi bộ với chúng con từ Thái Hà ra Hà Đông. Chúng con rất cảm động khi thấy đồng đạo quý cha về Hà Đông hiệp thông cầu nguyện và theo dõi phiên toà. Cha Nguyễn Ngọc Hình, dù mới phẫu thuật, đang phải nằm viện cũng đã vội vã trở về nhà để có thể phục vụ và đón tiếp mọi người tựu về Hà Đông.

Cảnh sát án ngữ tất cả các con phố dẫn vào toà án. Có các cán bộ đứng chỉ đạo. Số thân nhân của các bị cáo và số các cha có thể vào dự phiên toà đông hơn lần trước. Các cán bộ cho 2 cha vào phòng xử án.

Còn các cha khác, ai có yêu cầu đều có thể vào tham dự phiên xử qua phòng truyền hình trực tiếp.

Con thấy có sự ứng xử lịch sự, thân thiện và rộng rãi hơn lần ra toà sơ thẩm. Một số cán bộ CA và một số cha còn đứng chụp hình với nhau đầu đường Nguyễn Trãi, lối vào Toà án.

Ngoại trừ một số cha và giáo dân được vào bên trong Toà án, hàng nghìn người còn lại ngồi khu vực công viên Hà Đông. Cộng đoàn hát thánh ca, cầu nguyện và trò chuyện ở đây trong ôn hoà, bất bạo động. Chỉ có khi bắt đầu đến nơi và khi ra về có ảnh hưởng một tý đến việc giao thông tại ngã tư Hà Đông, vì lượng người đông quá. Còn lại hoàn toàn không có sự gây cản trở và ách tắc giao thông nhưng một số tờ báo quy kết sáng nay 28-3.

Cổng vào toà có đặt máy kiểm tra an ninh. Khu vực sân toà và các phòng ốc, hành lang của cơ sở II, TAND Tp Hà Nội đầy các cán bộ và các nhân viên an ninh. Con chẳng biết cấp cao nhất bên dân sự là ai. Còn bên CA con thấy có ông Trưởng phòng PA 38, Trưởng quận Đống Đa và một ông về sau con được giới thiệu là ông PGĐ CA Hà Nội.

Phòng xử án nằm ở ngay tầng 1, cạnh sân, giáp phố, khá ồn ào vì lượng người khá đông. Tới phòng xử, ngay cái nhìn đầu tiên, con đã thấy có sự bất công nữa ngay nơi kiểm tìm công lý ấy là có rất nhiều phóng viên các báo đài có mặt quay phim, chụp hình trong khi các giáo dân và giáo xứ Thái Hà không ai được mang máy chụp hình quay phim vào Toà.

Có một số người ngoại quốc, không biết là nhân viên ngoại giao của nước nào và một số phóng viên quốc tế, người Việt lẫn người ngoại quốc, nhưng số này chỉ ở sân toà án và ngồi ở phòng gần nơi xét xử, theo dõi phiên toà qua truyền hình trực tiếp.

Trong khi chỉ có 1 cha và khoảng 2 chục giáo dân trong phòng xét xử thì có đến gấp 3 lần người tham dự phiên toà là người được chính quyền mời dự mà con không biết họ thuộc khối nào và họ có liên quan gì đến vụ án đang xét xử, tại sao họ có mặt ở đây. Con hỏi một số và họ im lặng không trả lời.

Khoảng 8g45 khai mạc phiên toà. Ngay câu đầu tiên, ông Nguyễn Quốc Hội, vị thẩm phán chủ tọa, tuyên bố "hôm nay ngày 29 tháng 3..." làm cả phòng xử phiên toà cười ồ lên. Có người nhắc "ngày 27" ông mới tuyên bố lại ngày giờ.

Phần điểm danh con thấy có 8 nhân chứng và các nhân chứng này

toàn là những người của Nhà Văn hoá quận Hoàn Kiếm, Công ty may Chiến Thắng, một số người khác ở các phường Ô Chợ Dừa, Trung Tự. Các bị cáo thắc mắc: Những nhân chứng kia là của ai? Tại sao không mời những người đang cư trú ngay trước Linh Địa Đức Bà? Những người ở xa làm sao biết vấn đề để có thể làm chứng xác thực?

Các bị cáo cũng thắc mắc tại sao luật sư Lê Trần Luật không có mặt, trong khi ông là người đóng vai trò quan trọng nhất trong việc bảo vệ quyền lợi của các bị cáo. Toà giải thích vòng vo và chứng minh cho có bằng những lý lẽ và bằng chứng thiếu thuyết phục.

Khi ấy, các luật sư cũng vào cuộc chất vấn và toà càng lúng túng hơn nên lấy quyền mà quyết rằng Hội đồng Xét xử đã đi đúng trình tự pháp lý và sự vắng mặt của LS Lê Trần Luật không ảnh hưởng tới thủ tục xét xử phiên toà hôm nay.

Công tâm mà xét, đối với những người có lý trí và hiểu biết luật pháp, bất luận là cán bộ hay luật sư, đều thấy tiến trình tố tụng liên quan đến "vụ án" Thái Hà và "vụ án" Toà Khâm Sứ còn có rất nhiều vấn đề cần xem lại chiếu theo với quy định của luật pháp.

Nội chuyện 8 cá nhân, có hành vi độc lập với nhau, không có ai cầm đầu ai, kích động ai, liên quan đến 2 "vụ" khác nhau, mà Toà xử chung thành 1 vụ trong một lần đã là một sự vi phạm nghiêm trọng luật tố tụng.

Sự hiện diện của các chứng nhân "được tuyển chọn" và sự ngăn chặn luật sư Lê Trần Luật làm cho các bị cáo ngay từ đầu đã nhận thấy quyền lợi của mình không được tôn trọng. Vì vậy một bị cáo bức xúc có những lời phản đối lớn tiếng và kiên quyết, khiến Toà phải đưa vào phòng cách ly một khoảng thời gian.

Khoảng 9g25 Toà công bố lại bản án sơ thẩm. Khoảng 9g45 Toà xét hỏi. Các bị cáo giữ nguyên lời khai và nói rằng hành vi của mình không có gì sai lỗi. Rồi Toà yêu cầu các chứng nhân lên làm chứng.

Có đến 7/8 chứng nhân trình bày cái hiện thực chung chung, phiến diện và bị bóp méo, chỉ có 1/8 chứng nhân mô tả hiện tượng bằng một hai câu ngắn. Một điều rất lạ lùng là 7/8 chứng nhân không biết các bị cáo và không tận mắt nhìn thấy các bị cáo làm gì, với ai, ở đâu, hậu quả và ảnh hưởng thế nào. Không một bằng chứng cụ thể.

Có 1 chứng nhân tên là Đinh Hồng Phong, quận uỷ viên quận Hoàn Kiếm, cán bộ Phòng Văn hoá

quận Hoàn Kiếm, làm chứng thấy chị Nhi kích động và lôi kéo người khác phá tường rào Toà Khâm Sứ và giật các tấm panô của Nhà Văn hoá.

Con đã thấy và con có đủ bằng chứng để khẳng định rằng đây là chứng gian. Trước đây, con đã trực tiếp nói với cán bộ này hơn một lần về sự làm chứng gian của anh trên truyền hình cũng như trước toà án. Hôm nay ở hành lang phòng xử con nói lại với anh điều này một lần nữa. Anh tái mặt, tránh đi. Con thấy nam nhi, lại làm cán bộ lãnh đạo văn hoá mà như anh thì thật là đảo điên, hèn hạ và độc ác.

Tiếp đến phần luận tội, bào chữa và tranh luận. Con thấy nội dung cáo trạng và các ý kiến tranh luận của các công tố viên về cơ bản cũng như lần xét xử trước. Thậm chí nội dung còn ít tính thuyết phục hơn, nghe chẳng khác những gì báo Hà Nội Mới đã viết liên quan đến hai vụ Thái Hà-Toà Khâm Sứ. Nghe các công tố viên trình bày, người ta thấy như thể các vị đang đọc bản báo cáo, trình bày lập trường quan điểm, hơn là một bản cáo trạng.

Khi tranh luận, để bảo vệ quan điểm của mình, công tố viên lại viện dẫn đơn tố cáo chung chung của tổ dân phố, viện dẫn lời khai, mà thực sự là những lời chứng gian- của các nhân chứng để làm cơ sở luận tội mà không xem xét xem nội dung của chúng có đúng sự thật không! Nếu cứ có đơn, có lời khai của người này là đi kết tội người ta như thế, con chắc ai cũng có thể kết tội người khác nếu muốn và đất nước này mọi người sẽ vào tù.

Dường như lý lẽ và bằng chứng yếu quá, cho nên công tố viên phải dùng cả "tay" để luận tội cho thêm mạnh: "Tay" nữ công tố viên cứ chỉ vào mặt các bị cáo và nhấp nhấp như người cha đọc đoán đang trừng phạt và răn dạy những đứa con ngỗ nghịch. Thật là kém văn hoá và lại còn vi phạm quy định của Toà!

Luật sư Huỳnh Văn Đông sau đó đã lên tiếng bảo vệ các thân chủ của mình trước hành vi trên đây của nữ công tố viên.

Ngay khi nghe các công tố viên trình bày và tranh luận, con có nói với 1 cán bộ ngồi cạnh con trong Toà rằng: Công tố viên cứ thực thi vai trò luận tội và kết án các bị cáo. Nhưng làm sao để cho người ta thấy hợp lý, chứ luận tội chung chung, thiếu cơ sở, thiếu bằng chứng, lại chỉ dựa trên những đơn thư và lời chứng gián tiếp mà đi kết tội cụ thể cho những con người cụ thể thế này thì trình độ chuyên môn kém quá! Thật là lối luận

tội và kết án bất công, như thế thì chỉ phí nhỏ vào chính nền khoa học pháp lý mà mình đang đeo đuổi!

Trái ngược với các công tố viên, hai luật sư Hoàng Cao Sang và Huỳnh Văn Đông đã tham gia bào chữa, tranh luận hết sức khoa học. Hai luật sư có những câu hỏi đơn giản, rõ ràng, cụ thể, đi thẳng vào vấn đề, những câu hỏi mà đối với người đang theo dõi phiên tòa, có lý trí bình thường, ai cũng quan tâm. Tiếc rằng các chứng nhân và các công tố viên không trả lời được hoặc trả lời cho qua chuyện khiến người có năng lực nhận thức bình thường khó có thể chấp nhận, chứ đừng nói là người am hiểu pháp lý.

Hai luật sư biện hộ cho 7 bị cáo bằng những lý lẽ rõ ràng dựa trên các cơ sở pháp lý chắc chắn và bằng những bằng chứng xác thực dựa trên chính các sự kiện diễn ra. Còn phải nói thêm là hai luật sư trình bày rất tự nhiên, rất hùng biện, dường như chẳng phụ thuộc vào bài bào chữa viết sẵn, cung giọng và cử chỉ rất chừng mực, nhưng rất hùng biện, đề cập đến các vấn đề tinh tế xung quanh vụ án một cách khéo léo, thẳng thắn, khó có thể khiến ai mất lòng!

Những người trong cuộc biết, hay những người am hiểu vấn đề thừa biết bản chất của “vụ án” Thái Hà gắn liền với tính pháp lý của khu đất tranh chấp. Nếu chứng minh được khu đất thuộc nhà thờ, thì các bị cáo vô tội. Nếu chứng minh được khu đất thuộc Công ty may Chiến Thắng thì các bị cáo có tội.

Trước Tòa, trong khi các công tố viên được thoải mái, vô tư trưng dẫn các văn bản liên quan đến tính pháp lý của khu đất để chứng minh rằng khu đất ấy thuộc quyền quản lý hợp pháp của Công ty may Chiến Thắng, thì các luật sư lại bị Hội đồng Xét xử (HĐXX) yêu cầu ngưng lại, tức là bị “bịt miệng” khi chứng minh khu đất thuộc quyền quản lý hợp pháp của nhà thờ Thái Hà.

Trong khi các công tố viên và hội đồng xét xử tự do trình bày cách hành xử “đúng đắn”, chính đáng, hợp pháp của nhà nước và những người liên quan trong các quyết định liên quan đến khu đất, thì các luật sư không được nói gì đến những điều này, dù là để phân bác lại chính những nội dung mà công tố viên vừa trình bày, hay thẩm phán vừa khẳng định.

Chẳng hạn công tố viên và HĐXX khẳng định năm 1961 cha Vũ Ngọc Bích, người quản lý nhà thờ Thái Hà, đã làm giấy “bàn giao” “toàn bộ” khu

đất cho nhà nước quản lý. Trong khi ấy, các luật sư cũng không được đưa ra bằng chứng ngược lại phủ nhận việc “bàn giao” (nếu có) này.

Vị thẩm phán chủ tọa luôn luôn yêu cầu các luật sư và các bị cáo không được bàn đến vấn đề nguồn gốc đất đai ở phiên tòa. Trường hợp bị cáo đang được xét hỏi hay trình bày thì vị thẩm phán mời về chỗ. Trong mọi lúc tương tự, vị thẩm phán luôn buông một câu rằng nếu cần thì vấn đề ấy phải được xét xử ở trong một vụ khác.

Hẳn là vị thẩm phán đủ trình độ để nhận thấy sự thiếu nhất quán khi áp dụng tiêu chuẩn kép đối với các bên liên quan trong cùng một vấn đề. Đây là cái bất lợi cho các luật sư và các bị cáo. Đây cũng là cái bất công lớn nhất của phiên tòa xét xử sơ thẩm lần trước cũng như phúc thẩm lần này.

Luật sư Huỳnh Văn Đông tại tòa đã nói lên sự đối xử không công bằng đó của HĐXX.

Mặc dù vậy, chỉ với những gì được phép trình bày, thì hai luật sư cũng đã cho mọi người thấy được sự vô tội của các bị cáo. Chẳng hạn, luật sư Sang hỏi: Cha Vũ Ngọc Bích chỉ là người quản lý khu đất, vậy việc người quản lý bàn giao tài sản cho người khác có hợp pháp không? Tòa im lặng không trả lời.

Luật sư Đông cho mọi người hiện diện thấy các bị cáo không gây náo loạn, không làm ở nơi công cộng, không gây hậu quả nào nghiêm trọng. Vì thế việc đưa các bị cáo ra xét xử là oan sai. Việc các bị cáo cầu nguyện cho các nhà chức trách biết hành xử theo pháp luật, theo đạo lý đã bị xuyên tạc thành hành động “gây rối”. Sai lầm là ở chỗ các cơ quan có thẩm quyền của nhà nước trước đây xử lý không đến nơi đến chốn vấn đề.

Luật sư Sang cho thấy bị cáo không có ý phá hoại tài sản. Mấy mét tường các bị cáo dỡ bỏ để lấy lối vào cầu nguyện cũng không còn giá trị là tài sản là bao nhiêu. Việc xác định giá trị tài sản của mấy mét tường bị dỡ bỏ là không xác thực, quyết định 76 của Sở Tài nguyên-Môi trường-Nhà đất không chứng minh được nhà nước đang sở hữu và quản lý hợp pháp diện tích đất đai đang tranh chấp v.v...

Khi nghe các luật sư trình bày, dù có ghét bỏ các bị cáo đi nữa, nếu là người logic với các nguyên tắc và cơ sở pháp lý, nếu là người logic với chính mình, có can đảm tuân theo sự nhận thức và hướng dẫn của lý trí, thì phải nhận rằng các bị cáo vô tội.

Đã đành là sự thật tự nó có sự thuyết phục, song vẫn còn vấn đề là

anh có chỉ ra cho người ta thấy được sự thật hay không. Khi bào chữa, hai luật sư đã làm được điều này bằng trình độ chuyên môn chắc chắn và có lương tâm chức nghiệp của mình.

Khoảng 13g20, các bị cáo được nói lời cuối cùng. Cả 8 anh chị em giáo dân trong ghế bị cáo đều cho rằng mình vô tội và bản án sơ thẩm cũng như bản cáo trạng của Viện Kiểm sát là bất công. Một số bị cáo đề nghị tòa xét xử đúng pháp luật và đúng lương tâm.

Bà Nguyễn Thị Việt thì nói nếu Tòa tìm được bằng chứng cho thấy bà kích động người khác, hoặc kêu gọi người khác đến Thái Hà cầu nguyện, bà sẵn sàng ngồi tù.

Khoảng 14g kém 15, Tòa tuyên án. Con nghe nội dung chẳng khác bản án đã tuyên trong lần sơ thẩm. Có khác chăng chỉ là thời gian ngày tháng. Có điều buồn cười là không thấy xét các linh mục từ đầu chí cuối, nhưng đến phần tuyên án thì lại “xử” “linh mục Vũ Khởi Phụng và một số giáo sĩ nhà thờ Thái Hà” có những hành vi “phạm tội” nghiêm trọng và Chủ tịch UBND TP Hà Nội đã ra công văn cảnh cáo.

Tòa cũng tuyên bố giữ nguyên tội trạng và hình phạt của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo. Các chứng cứ và lý lẽ biện hộ thuyết phục của các luật sư không thay đổi được kết quả là một bản án bất công dành cho các bị cáo. Vì thế, ngay khi tuyên bố kết thúc phiên tòa, các bị cáo đã lớn tiếng phản đối trong phòng xét xử.

Cha Trần Bình Trọng, cha G.B Nguyễn Văn Quang, con cùng các luật sư và các thân nhân của các giáo dân-bị cáo, dẫn 8 anh em chị em giáo dân là nạn nhân của công lý ra khỏi Tòa án. Các cha ở bên ngoài báo cho chúng con đưa anh chị em giáo dân về nhà thờ Hà Đông tham dự thánh lễ. Tuy nhiên, giáo dân ùa tới đông quá khiến chúng con không đi không nổi và cảnh sát cơ động cũng không thể giữ được trật tự nữa.

Con có mượn một cái loa lớn của cảnh sát cơ động để mời các giáo dân về nhà thờ Hà Đông dự lễ, đồng thời thông báo ngay kết quả phiên tòa và tuyên bố không đồng ý với kết cục là bản án bất công kia. Lập tức, chỉ mười phút sau là đoàn người di chuyển khỏi khu vực đầu đường Nguyễn Trãi, các anh chị em giáo dân đến tặng được hoa cho các luật sư và các bị cáo, trong khi đó các cảnh sát cơ động có thể thu dọn phương tiện làm việc.

Đoàn người trở về nhà thờ Hà Đông. Con đường phân cách nhà thờ với UBND thành phố đầy chật người.

Nhà cầm quyền CS tỉnh Trà Vinh đánh chết 1 Chấp sự Tin Lành bộ tộc Khmer Krom

.....Phòng thông tin Tin Lành 04-04-2009.....

Khu nhà UBND này vốn là nhà xứ Hà Đông mà ông Hoàng Tươi, Chủ tịch UBND thị xã Hà Đông đã mượn vào năm 1977. Những năm qua cha xứ và giáo dân đã nhiều lần đề nghị chính quyền trả lại khu vực này cho giáo xứ. Các cán bộ hữu trách hứa khi nào xây xong trụ sở mới thì sẽ trả lại. Vì thế, cha xứ xin chúng con hiệp ý cầu nguyện cho quý vị đại diện chính quyền sớm thực hiện lời hứa.

Tới nhà thờ Hà Đông, trước thánh lễ, cha Chính xứ mời con chia sẻ tóm tắt về diễn tiến phiên tòa và thông báo bản án chung cuộc cho cộng đoàn biết. Ngài cũng mời cha Nguyễn Văn Thật DCCT chủ tế, vì ngài vừa phẫu thuật xong, còn đang rất yếu. Có một số cha đồng tế, trong đó có cha Nguyễn Huy Liệu đến từ giáo phận Bắc Ninh. Có một số cha khác hiện diện, nhưng không đồng tế, vì các ngài cử hành thánh lễ lúc 12g trưa ở Hà Đông vừa đồng tế trong thánh lễ trước đó như cha Nguyễn Văn Lý, cha Phạm Minh Triệu v.v...

Kết thúc thánh lễ, cha Nguyễn Ngọc Hình cảm ơn cộng đoàn đã cầu nguyện cho giáo xứ Hà Đông và thông cảm cho sự thiếu thốn của giáo xứ, vì hoàn cảnh chật hẹp. Thay mặt 8 giáo dân, đại diện cho cha Bê trên Chính xứ Thái Hà, cha Nguyễn Văn Thật đã cảm ơn cha xứ Hà Đông, cảm ơn cha quản hạt Hà Nội, quý cha quý thầy, quý soeers và quý ông bà anh chị em giáo dân đã đồng hành với 8 giáo dân ra tòa, đã can đảm làm chứng cho công lý và sự thật, đã nhiệt tâm ủng hộ và cầu nguyện cho giáo xứ Thái Hà và các bị cáo của giáo xứ. Rồi mọi người chia tay nhau, kết thúc một ngày và cũng là một giai đoạn làm chứng cho công lý và sự thật trong trật tự, bình an.

Trên đây là một số diễn biến mà con biết được. Thực ra khó có thể biết tường tận các sự kiện diễn ra trong ngày xét xử. Vì con hiện diện trong phòng xét xử và nếu ở bên ngoài cũng vẫn không biết hết được vì không thể đồng thời có mặt được ở các điểm khác nhau trên các con đường xung quanh tòa án và khu vực nhà thờ Hà Đông.

Con xin kính chào Đức Tổng Giám Mục và Cha Bê Trên Giám Tỉnh. Kính xin các ngài cầu nguyện và chúc lành cho con.

Người tường trình
LM Phêrô Nguyễn Văn Khải
VietCatholic News



PHÒNG THÔNG TIN TIN LÀNH CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM THÔNG BÁO KHẨN CẤP (SOS)

- Kính gửi
- Tổng lãnh sự quán Hoa Kỳ
 - Hội đồng Mục sư TLH-UMCC/VPCEF Việt Nam & Hoa Kỳ
 - Các cơ quan Tin lành trong và ngoài nước
 - Các cơ quan truyền thông & Báo chí ngôn luận
 - Các cá nhân, tổ chức, hội đoàn, cộng đồng người Việt Nam
 - Các tổ chức Tôn giáo bạn

Vào lúc 10g ngày 04-04-2009, tại ấp Tha La, xã Ngọc Biên, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, chính quyền đã huy động lực lượng công an và du kích vũ trang gậy, đá bao vây đàn áp Hội thánh Liên hữu Tin lành Đấng Christ Bộ tộc Khmer Krom, (thuộc Giáo hội UMCC/VPCEF), trong lúc một lực lượng công an và du kích khác mai phục đánh đập một chấp sự Tin lành chết ngay trên đường về nhà. Đó là ông **Thạch Thanh Nô** sinh năm 1981, bộ tộc Khmer Krom, cư trú tại ấp Tha La và đang là chấp sự Chi hội Tin lành Đấng Christ Bộ tộc Khmer Krom tại ấp này.

Hiện nay người nhà ông **Thạch Thanh Nô** và bà con trong các Hội thánh Tin lành Đấng Christ Bộ Tộc Khmer Krom các tỉnh Miền tây nam bộ rất hoang mang lo sợ khi thấy chính quyền hành hung đánh chết một chấp sự Tin lành như vậy.

Phòng thông tin Tin lành các dân tộc Việt Nam thông báo tin này cho quý vị được biết để rộng đường dư luận. Mong quý vị cầu nguyện khẩn cấp cho gia đình nạn nhân và quan tâm đến số phận của những người Khmer Krom còn lại.

Phòng TTTL các dân tộc VN sẽ theo dõi và tiếp tục cập nhật thông tin và hình ảnh về diễn tiến cái chết của chấp sự Thạch Thanh Nô để cho công luận được biết trong những ngày sắp tới... Xin quý vị lưu ý đến sự kiện này và lên tiếng thay cho những anh chị em sắc tộc thiểu số vì niềm tin Tôn giáo của mình, mà đã bị chính quyền đánh chết. Quả thật là oan uổng và bất công!

Xin các cơ quan báo đài liên hệ số điện thoại (01676971956) gặp bà truyền đạo **Thạch Thị Phai** (quản nhiệm Hội thánh Liên hữu Tin lành Đấng Christ Bộ tộc Khmer Krom tại ấp Tha La) để biết thêm chi tiết cần thiết về cái chết của chấp sự Thạch Thanh Nô.

Ngày 04-04-2009

Chủ tịch VPCEF kiêm Hội trưởng UMCC

Ms. Nguyễn Công Chính

PHÒNG THÔNG TIN TIN LÀNH CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM TƯỜNG TRÌNH

“Về việc chính quyền tỉnh Trà Vinh đàn áp Tôn giáo, đánh chết một chấp sự Tin lành thuộc Bộ tộc Khmer Krom sau khi thờ phượng Chúa

- Kính gửi
- Hội đồng Mục sư TH-UMCC/VPCEF Việt Nam-USA-Á châu
 - Các cơ quan Tin lành trong và ngoài nước
 - Tổng lãnh sự quán Hoa Kỳ tại VN
 - Các cơ quan ngoại giao đặc trách Tôn giáo & nhân quyền
 - Các cơ quan truyền thông & Báo chí ngôn luận
 - Các cá nhân tổ chức, Hội đoàn cộng đồng người Việt nam
 - Các tổ chức Tôn giáo bạn !

1. Nguyên nhân dẫn đến cái chết của ông Thạch Thanh Nô

- Căn cứ theo nhiều bản tường trình và lời làm chứng của anh chị em trong Hội thánh ấp Tha La về các vết thương gây ra cái chết cho ông Thạch Thanh Nô (TTN) cũng như hiện trường nơi ông bị đánh chết,

- Căn cứ vào lời chứng của ông Thạch Thanh Nô trước khi chết,

Phòng TTTL các dân tộc Việt nam xin tường trình lại các sự việc đã xảy ra dẫn đến cái chết của ông TTN như sau :

Vào lúc 10g chúa nhật 04-04-2009, tại ấp Tha La, xã Ngọc Biên, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, chính quyền đã huy động lực lượng công an và du kích vũ trang gây, đá bao vây đàn áp Hội thánh Liên hữu Tin lành Đấng Christ Bộ tộc Khmer – Krom, trong lúc một lực lượng công an và du kích khác mai phục chặn đường đánh đập một chấp sự Tin lành tên TTN chết ngay trên đường về nhà.

Số là vào lúc 8g ngày 04-04-2009 ông TTN đến nhóm thanh niên tại Hội thánh ở ấp Tha La (nhà nữ truyền đạo Thạch Thị Phai). Lúc 9g30 ông TTN ra về. Trên đường về nhà, ông đã bị nhóm côn đồ chặn đường cầm gậy đánh trọng thương.

Lúc 10g cùng ngày, gia đình ông TTN và Hội thánh phát hiện ông trong tình trạng bị trọng thương nằm cách đường lộ 2m. Khi gặp gia đình và Hội thánh, ông TTN làm chứng cho biết ông đã bị nhóm côn đồ thường xuyên đến Hội thánh sách nhiễu quậy phá dùng cây đánh trọng thương, sau đó kéo ông vào gốc cây bên đường bỏ đó rồi đi về.

Gia đình và Hội thánh khẩn cấp đưa ông TTN đến bệnh viện cấp cứu, nhưng trên đường đến bệnh viện, ông đã qua đời do vết thương quá nặng.

2. Vết thương & Hiện trường nơi ông TTN bị đánh trọng thương.

Ông TTN bị nhóm côn đồ đánh gãy 2 xương đùi, bẻ bọng đá, thân thể không bị trầy xước như những trường hợp bị ngã đụng xe. Chiếc xe máy nằm cách ông TTN khoảng 3m5, còn nguyên vẹn, không bị hư hỏng hoặc có dấu hiệu va chạm như các trường hợp đụng xe.

3. Sau khi ông TTN chết.

Lúc 10g ngày 04-04-2009, sau khi phát hiện ông bị đánh trọng thương, gia đình và Hội thánh đã đưa ông đến bệnh viện Trà Cú để cấp cứu. Nhưng giữa đường thì ông tử vong, lúc 11g. Gia đình và anh chị em trong HT đưa về nhà làm lễ an táng theo mục vụ HT Tin lành,

Hơn 11g, chính quyền xã Ngọc Biên, Công an huyện Trà Cú đến lập văn bản ép gia đình ký vào với nội dung “ông TTN bị tử vong là do tai nạn giao thông”. Tiếp đó chính quyền xã, với giọng điệu hăm dọa, hối thúc gia đình sau 3 tiếng đồng hồ phải chôn cất ngay, nếu không thì chính quyền sẽ thực hiện khám tử thi, tịch thu xác. Vì thiếu hiểu biết lại do bồi rối lo sợ, tang gia đã ký vào văn bản do chính quyền xã Ngọc Biên lập sẵn, sau đó tiến hành hỏa táng theo phong tục người Khmer-Krom,

Tính thời gian ông TTN tử vong cho đến lúc làm lễ (nhập quan) hỏa táng là 3 tiếng đồng hồ (Tức ông tử vong lúc 10g30, an táng lúc 13g30).

Khi Hội thánh và người nhà ông TTN đang làm lễ Hỏa táng thân thể ông TTN theo phong tục của người Khmer – Krom, thì chính quyền và bọn côn đồ tiếp tục cầm gậy vọt và đá đến giải tán, không cho Hội thánh và người nhà thực hiện mục vụ mai táng chôn cất ông TTN. Họ đã dùng gậy vọt đánh đập các tín hữu, khiến một chị ngất xỉu.

4. Các câu hỏi dành cho quý vị độc giả và những nhà phân tích;

Tại sao chính quyền xã Ngọc biên phải lập một văn bản với nội dung sai lệch không đúng sự thật, cho rằng ông TTN bị tai nạn giao thông chết ? Tại sao chính quyền phải cưỡng ép gia đình ký vào văn bản xác nhận ông TTN bị chết do tai nạn ? Tại sao Công an huyện Trà Cú và chính quyền phải thúc ép gia đình chôn cất ông TTN càng sớm càng tốt ?

Ngày 10-04-2009

Ms. Nguyễn Công Chính

(Chúng tôi xin phép biên tập lại và bỏ bớt phần sau. TDNL)

Anh Điếu Cày Nguyễn Hoàng Hải bị chuyển về nhà tù hắc ám khắc nghiệt hơn

Cách đây gần một tháng, Công an đã chuyển anh Điếu Cày về giam tại trại Cái Tàu, Cà Mau, U Minh mà không thông báo cho gia đình biết. Đến ngày 1 tháng 4, khi tới hẹn thăm gặp, vợ cũ và con trai anh Điếu Cày mang thức ăn và thuốc men đến nhà giam thì mới được biết là họ đã chuyển tù về Cà Mau, U Minh.

Từ Saigon đi U Minh để thăm anh, phải mất 9 giờ xe khách và đường rất khó khăn vất vả; vừa đi vừa về nhanh nhất cũng phải mất 2 ngày. Theo gia đình, một trong những lý do chuyển nhà tù là để hạn chế thời gian và giảm mức độ thường xuyên anh Điếu Cày được gặp gỡ gia đình. Thủ tục để thăm tù tại trại giam này cũng rắc rối hơn nhiều. Bọn canh tù đòi phải có giấy chứng nhận và thủ tục xin phép rất rắc rối từ địa phương.

Xin nói thêm là trại giam Cái Tàu này từng nổi tiếng trong quá khứ vì 2 vụ xử tù man rợ: 1 vụ treo ngược phạm nhân lên đánh đến chết vì lý do... trốn lao động (Sau vụ này, có 1 phiên toà mở ra để xử 2 cán bộ đã đánh chết phạm nhân, nhưng rồi toà phán "chưa đầy đủ thủ tục tố tụng" nên đã hoãn lại... đến giờ). Mới nhất là vụ Giám thị đánh 1 phạm nhân bị chấn thương sọ não nhưng mãi đến 2 ngày sau mới đem đến bệnh viện. Hiện tại tù nhân ấy đang sống lê lét như một... thực vật. (Gia đình người này đã được mời lên để đàn xếp, và tuy họ bức xúc muốn đòi công lý nhưng do thiếu kinh nghiệm, trình độ học vấn lại thấp nên vụ này lại rơi vào im lặng).

Riêng tên Trưởng Giám thị cũ của trại này từng nổi tiếng về việc thu đất công bán lấy tiền chia cho gia đình cán bộ; ông ta sống trong trại giam như lãnh chúa của một vùng, và tất cả mọi thứ đều do tù nhân xây dựng, làm nên. (Vụ này đã bị báo chí trong nước phanh phui nhưng sau đó cũng chìm xuống, người ta chỉ thay 1 Giám thị khác). Các tay "cai" ở trại Cái Tàu, U Minh này rất hay giáo điều, yêu sách đủ chuyển và khét tiếng tàn ác.

Vì bị chuyển về trại nổi tiếng "man rợ" đó, lại sẽ chỉ được gia đình thăm mỗi tháng một lần vì đường xá xa xôi cách trở, nên anh Điếu Cày có thể sẽ lâm vào tình trạng nguy hiểm vì gia đình sẽ bị giới hạn thông tin.

Các tổ chức của người Việt hải ngoại đã gửi thư thông báo khẩn cấp đến các cơ quan RSF, Pen International, IFEX, HRW và WIPc... cũng như vận động hai hội nghị quốc tế tại Âu châu nêu trường hợp của anh Điếu Cày để yêu cầu nhà nước CSVN phải

| trả lời và trả tự do cho anh cùng chị | vào ngày 4-4 vừa qua, Ủy ban Quốc

UB QUỐC TẾ YỂM TRỢ PT DÂN CHỦ NHÂN QUYỀN VN nộp đơn khiếu kiện với Liên Hiệp Quốc về những vi phạm nhân quyền của Cộng sản Việt NamGarden Grove 04-04-2009.....

Phạm Thanh Nghiên.

HÀNH XỬ NHÂN QUYỀN KHÁC NHAU?

Hà Giang, thông tin viên RFA
06-04-2009

Vào ngày 4-4 vừa qua, Ủy ban Quốc tế Yểm trợ Phong trào Dân chủ Nhân quyền Việt Nam đã tổ chức một buổi thuyết trình và hội luận tại Nam California để tường trình về việc họ đã nộp đơn khiếu nại với Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc về những vi phạm nhân quyền một cách có tổ chức và hệ thống của nhà cầm quyền Hà Nội.

Công việc khiếu nại này có một tiến trình ra sao, và hậu quả gì sẽ đến với một quốc gia bị đưa ra trước HĐNQLHQ?

Mỗi quốc gia có cách hành xử Nhân quyền khác nhau? Cùng với các tổ chức nhân quyền quốc tế, cộng đồng người Việt hải ngoại vẫn tích cực trong việc đưa ra công luận thế giới những vi phạm nhân quyền tại Việt Nam, mong tạo áp lực để nhà cầm quyền Hà Nội phải tôn trọng những quyền làm người căn bản của người dân.

Nhưng người ta cho rằng, tính đến nay, dù luôn luôn bị dư luận thế giới chỉ trích, tình trạng đàn áp nhân quyền tại Việt Nam vẫn không được cải thiện, mà ngày càng có vẻ trở nên trầm trọng hơn. Trước tình trạng ấy, giới quan tâm đã âm thầm đi tìm những phương cách mới...

Mọi người có bốn phận và quyền lợi như nhau trước toàn thế giới

Trong buổi hội luận được tổ chức tại Garden Grove, Nam Cali

tế Yểm trợ Phong trào Dân chủ Nhân quyền Việt Nam tường trình rằng một trong những biện pháp mới này là việc áp dụng thủ tục khiếu kiện theo Nghị quyết 1503 của Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc.

Ông Phạm Trần Anh, một cựu sinh viên Học viện Quốc gia Hành chánh (VNCH), hiện đang sống tại Hoa Kỳ, tóm lược mục đích của buổi hội luận:

“Mục đích để giải thích cho mọi người thấy lập luận của nhà cầm quyền CS nói rằng, tùy theo mỗi quốc gia, có những cách hành xử nhân quyền khác nhau, điều này chỉ là một sự nguy hiểm. Trong tổng số 192 nước trong Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc, thì chỉ có 4 nước lý luận như vậy để bao biện cho cái sự độc tài của họ.

Bởi vì trước khi là công dân của một nước nào, thì chúng ta đã là một con người. Và đã là một con người thì có bốn phận và quyền lợi như nhau trước toàn thế giới.

Cuộc hội thảo này phổ biến rộng rãi tới quần chúng cộng đồng những người liên hệ để cùng tham gia khiếu kiện để chặn tay những hành động vi phạm nhân quyền một cách trầm trọng.”

TS Nguyễn Ngọc Hùng, đến từ Đức Quốc, là người đầu tiên đã khởi xướng việc đi tìm một phương cách mới để cải thiện nhân quyền cho Việt Nam.

Ông đã liên kết và làm việc âm thầm với một nhóm nhân sĩ VN ở nhiều nơi trong và ngoài nước, trong hơn một năm trời để nghiên cứu luật nhân quyền, thủ tục khiếu

nại, cũng như thu thập tin tức của các nạn nhân mà quyền làm người đã bị nhà nước Hà Nội chà đạp.

Ông cho biết cách đây 2 tuần, Ủy ban Quốc tế Yểm trợ Phong trào Dân chủ Nhân quyền Việt Nam đã xúc tiến việc nộp đơn khiếu kiện những vi phạm nhân quyền một cách có tổ chức và hệ thống, của nhà cầm quyền Hà Nội theo nghị quyết 1503.

Theo TS Nguyễn Ngọc Hùng, nghị quyết này đã được ra đời từ năm 1970, được tu chính vào năm 2000, nhưng chỉ đến năm 2006, sau khi Liên Hiệp Quốc đã hoán chuyển Ủy ban Nhân quyền thành Hội đồng Nhân quyền, thì thủ tục khiếu kiện theo nghị quyết này mới trở thành dễ dàng hơn.

Vi phạm nhân quyền có tổ chức và hệ thống

Ông giải thích: *“Điều kiện để khiếu kiện theo nghị quyết 1503 là nhà cầm quyền liên hệ phải vi phạm nhân quyền một cách có hệ thống, nghĩa là đã vi phạm một công việc nhiều lần hoặc là trầm trọng, thí dụ như bắt bớ người không có lý do, bắt bớ nhiều người giam giữ lâu ngày mà không do một tòa án xét xử, hoặc là thủ tiêu người, hoặc là tra tấn tù nhân...”*

LS Lâm Chân Thọ, đến từ Gia Nã Đại, là người chuyên nghiên cứu về thủ tục pháp lý của Ủy ban Quốc tế Yểm trợ Phong trào Dân chủ Nhân quyền Việt Nam, cho biết:

“Thủ tục đó cho phép nạn nhân, nhóm nạn nhân, và các tổ chức về nhân quyền được nêu lên các vi phạm nhân quyền có tính cách nhất quán, bền bỉ và những vi phạm đó phải đáng tin cậy và nghiêm trọng. Nếu do các tổ chức phi chính phủ đưa lên thì tổ chức đó phải biết các vi phạm đó một cách trực tiếp”.

Trong khi LS Lâm Chân Thọ giải thích vi phạm nhân quyền bền bỉ, đáng tin cậy và nghiêm trọng là gì, thì các tham dự viên buổi hội luận đã có nhiều người gật gù, biểu lộ sự thấu hiểu tại sao những vi phạm nhân quyền của nhà quyền VN được định nghĩa là vi phạm nhân quyền có tổ chức và hệ thống:

“Vi phạm nhân quyền bền bỉ là vi phạm đã xảy ra thường xuyên cho

một số người. Ủy ban Nhân quyền Quốc tế đã quyết định trong quá khứ rằng, giam giữ kéo dài với thủ tục hành chính trong 6, 7 trường hợp cũng đủ là một vi phạm nhân quyền bên b.

Vi phạm nghiêm trọng là tra tấn, thủ tiêu, ám sát, xử tử không qua tòa án, xử tử tùy tiện, xử tử qua một phiên tòa bất công, giam giữ tùy tiện không xét xử, và không cho xuất ngoại. Vi phạm đáng tin cậy là vi phạm đã được chứng minh bởi những chứng tích đáng tin.”

Một danh sách những nạn nhân gồm gần 150 tù nhân chính trị đã bị nhà cầm quyền VN xử tử, 100 tù nhân chính trị và tôn giáo hiện còn đang bị giam cầm, gần 40 tù nhân lương tâm, trong đó có nhiều thành viên của Khối 8406 hiện còn đang bị giam giữ, và những phân tích về bản tuyên ngôn quốc tế nhân quyền đối chiếu với hiến pháp VN đã được thu gọn trong một tập tài liệu dày 100 trang có tên “*Bản Cáo trạng nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa VN vi phạm nhân quyền có tổ chức và hệ thống*”, do ủy ban soạn thảo, bằng hai ngôn ngữ Việt và Anh ngữ đã được phổ biến trong cuộc hội luận.

Đa số người tham dự tỏ ra rất phấn khởi và hy vọng là với nghị quyết 1503, tình trạng nhân quyền VN sẽ dần dà được cải thiện, mặc dù Ls Lâm Chân Thọ đã giải thích đây là một tiến trình tốn rất nhiều thời gian, có thể kéo dài cả năm trời, với những giai đoạn đi từ xét xử kín, đến khuyến cáo, đến xét xử công khai, và cuối cùng là trục xuất ra khỏi Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc nếu tình trạng nhân quyền tại quốc gia bị khiếu nại mãi vẫn không được cải thiện.

<http://www.nguoi-viet.com/>

**HỘI THẢO VỀ NHÂN
QUYỀN VN BỊ VI PHẠM
TRẦM TRỌNG -
LẬP CÁO TRẠNG ĐƯA RA
LIÊN HIỆP QUỐC
04-04-2009**

Nguyễn Huy/Người Việt

Garden Grove (NV) - Ba tổ chức gồm Cộng đồng Việt Nam Nam

Cali (phía ông Nguyễn Tấn Lạc), Hội Cựu Tù nhân Chính trị và Tôn giáo Việt Nam và Ủy ban Quốc tế Yểm trợ Phong trào Dân chủ Nhân quyền Việt Nam vừa phối hợp tổ chức tại Thư viện Việt Nam trong thành phố Garden Grove một buổi hội luận về tình trạng nhân quyền Việt Nam bị vi phạm trầm trọng, có tổ chức và hệ thống bởi nhà cầm quyền CSVN. Đồng thời cũng phổ biến Bản Cáo trạng tố cáo những vi phạm có hệ thống và tổ chức của nhà cầm quyền Cộng Sản VN đang diễn ra trầm trọng ở trong nước.

Đại diện của Ủy ban Quốc tế Yểm trợ Phong trào Dân chủ và Nhân quyền Việt Nam, cựu Thiếu tướng Lý Tông Bá, đã giới thiệu ba thuyết trình viên trong cuộc hội thảo này. Thứ nhất là ông Phạm Trần Anh, một cựu tù nhân chính trị bị Cộng Sản giam giữ tới 27 năm hiện là thành viên của Hội Ái hữu Tù nhân Chính trị và Tôn giáo Việt Nam có hoạt động ở trong nước. Thứ hai là Luật sư Lâm Chân Thọ, đến từ Canada, thành viên của Ủy ban Khiếu kiện vi phạm nhân quyền tại Việt Nam. Thứ ba là Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Hùng, từ Cộng hòa Liên bang Đức qua.

Trong gần nửa tiếng đồng hồ, ông Phạm Trần Anh đã cụ thể nêu ra những vi phạm nhân quyền của nhà cầm quyền CSVN, xét cả trên luật pháp CSVN và trên thực tế hiển nhiên ở trong nước. Ông Phạm Trần Anh đã phân tích những điều khoản trong luật pháp CSVN qui định những hạn chế có tổ chức và hệ thống để kết luận rằng CSVN đang vi phạm trầm trọng nhân quyền của toàn dân trong nước, bất kể đến bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc mà CSVN đã long trọng công nhận khi được nhận vào tổ chức quốc tế này. Ông Phạm Trần Anh cũng đưa ra những danh sách mà ông sưu tầm được gồm 130 tù nhân chính trị bị CSVN xử tử hình, 99 tù nhân chính trị và tôn giáo đang bị CSVN giam giữ, 35 tù nhân lương tâm của Khối 8406 đang bị cầm tù, không được xét xử và đang bị truy nã... Tất cả những phân tích và những danh sách trên đã được thu góp vào trong “Bản

Cáo trạng” tố cáo trước dư luận trong và ngoài nước việc đảng CSVN, nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đã vi phạm nhân quyền có tổ chức và có hệ thống. Bản Cáo trạng này đã được soạn thảo bởi Ủy ban Khiếu kiện.

Luật sư Lâm Chân Thọ trong phần thuyết trình của mình đã thông báo về Quyết nghị số 1503 của Hội đồng Nhân quyền thuộc LHQ được tu chính vào năm 2007 cho phép nhóm nạn nhân được nêu lên những vi phạm nhân quyền có tính cách nhất quán, liên tục và thực tế.

Luật sư Lâm Chân Thọ cho biết ông đã nghiên cứu về tình trạng nhân quyền ở Việt Nam, về nội dung bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền của LHQ và Nghị quyết 1503 của Hội đồng Nhân quyền LHQ. Ông thấy rằng tình trạng vi phạm nhân quyền ở Việt Nam đã dư điều kiện để chúng ta có thể đưa vấn đề, sự việc ra trước LHQ. Tuy nhiên, theo Luật sư Lâm Chân Thọ thì bản “Cáo Trạng” này được soạn thảo với mục tiêu chính trị nên cần phải soạn thảo lại cho phù hợp với tinh thần Nghị quyết của Hội đồng Nhân quyền LHQ. Luật sư Lâm Chân Thọ cũng cho biết cung cách làm việc của hội đồng này, những giai đoạn cứu xét và hiệu quả sau đó, là sự vi phạm có thể bị mang ra xét xử, bị nêu lên trước diễn đàn LHQ, hoặc bị theo dõi bởi một đặc sứ của LHQ tại quốc gia có sự vi phạm này.

Trong dịp này Luật sư Lâm Chân Thọ cũng tâm tình rằng ông là một thành phần sinh viên du học trước đây, không phải chịu cảnh đọa đầy của Cộng sản như các chiến sĩ VNCH nên nay thấy phải đóng góp sức mình vào công việc chung này. Ông hứa sẽ liên lạc với các tổ chức, đoàn thể để cùng tiến hành công việc mang lại tự do dân chủ và nhân quyền cho Việt Nam.

Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Hùng, một trí thức Việt Nam còn trẻ, cho biết ông đã từng về Việt Nam để mong đóng góp sức mình vào công cuộc phục hưng đất nước. Nhưng ông đã nhanh chóng nhận ra rằng nhà cầm quyền CSVN không muốn cho ông làm theo ý mình là giúp cho các sinh viên biết hãnh diện về dân tộc

trong cuộc phục hưng đất nước mà ngược lại đàn áp những đòi hỏi tự do, dân chủ nhân quyền của người dân trong nước. Do đó ông đã từ chối cộng tác với nhà cầm quyền trong những buổi hội thảo quốc tế về kinh tế và đã gia nhập cuộc đấu tranh với Lmc Nguyễn Văn Lý.

Theo Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Hùng thì số dĩ 5 nước sau Đệ II Thế chiến phục hồi nhanh chóng được như Đức (Tây Đức), Nhật, Đài Loan, Nam Hàn, Do Thái, đó là vì cái tinh thần dân tộc chứ không là gì khác. Nên Việt Nam, muốn nhanh chóng phục hồi được đất nước, tuổi trẻ Việt Nam phải biết kiên hãnh về dân tộc mình, phải tạo được uy tín dân tộc trước thế giới như Nhật Bản. Trước tình trạng dân chúng nhiều nơi trong nước đã mạnh mẽ phản ứng với nhà cầm quyền, không còn sợ hãi như trước thì hải ngoại chúng ta phải chứng tỏ cho trong nước biết chúng ta là hậu phương vững chắc cho mọi cuộc đấu tranh ở trong nước. Mặt khác chúng ta ở hải ngoại có đủ phương tiện và cơ hội nói lên với thế giới tình trạng nhân quyền Việt Nam bị vi phạm trầm trọng, chúng ta không thể ngồi yên nữa. Bởi chính chúng ta là những người có đủ uy tín nhất nói lên tình trạng này.

Vấn theo Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Hùng thì ông kêu gọi đồng bào hải ngoại hãy:

- Đưa các bản cáo trạng bằng tiếng Anh này đến các vị dân cử của mình.
- Thông tin về quốc nội những nỗ lực tranh đấu của cộng đồng người Việt hải ngoại, tạo cho họ niềm tin được hỗ trợ.
- Thăm hỏi, giúp đỡ các nạn nhân, các chiến sĩ đấu tranh cho dân chủ ở trong nước.
- Sưu tầm và đóng góp những trường hợp vi phạm nhân quyền ở trong nước gửi về cho Ủy ban Khiếu kiện (địa chỉ xin xem ở cuối bài).
- Tổ chức ra một Trung tâm Sưu tầm, bước đầu cuộc tranh đấu pháp lý và cụ thể.

Buổi hội luận sau đó đã được hai cựu luật sư Trần Sơn Hà và Đoàn Thanh Liêm điều hợp để lắng nghe

mọi ý kiến đóng góp vào công cuộc tranh đấu này. (N.H.)

cuộc bạo loạn trên vùng này. Tiến sĩ Phạm Duy Hiền yêu cầu ngừng dự án, tư duy lại, suy nghĩ lại bằng cái

-----Thời sự đất nước-----

Ngang ngược quá đáng và hậu quả

Bùi Tín 10-04-2009

Cuộc họp để nghe các ý kiến khác nhau về chủ trương khai thác Bôxít của các nhà khoa học và văn hoá cả nước đã được tiến hành ở Hà Nội ngày 9-4-2009, dưới sự điều khiển của phó thủ tướng Hoàng Trung Hải, theo sự uỷ nhiệm của thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng.

Cuộc họp có 50 người dự, nghe gần 20 bài phát biểu súc tích, cụ thể, phần lớn bác bỏ, lên án chủ trương khai thác Bôxít ở nước ta vì những hậu quả xấu về môi trường, kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, và một số báo cáo không có mấy sức thuyết phục về lợi ích nhiều mặt của việc này (!), và một vài ý kiến trung dung là nên làm từng bước thận trọng, thí điểm rút kinh nghiệm rồi có thể mở rộng sau.

Cuộc họp được phản ánh chập chờn, nhập nhèm, không minh bạch trên báo VietnamNet, đăng rồi sửa, rồi xoá, rồi lại đăng. Phần lớn báo và đài đều im thin thít, không phản ánh nội dung cuộc họp. Sáng 10-4, trên mạng Viet-Studies Info ở ngoài nước mới có biên bản rất sơ lược, đại khái của cuộc họp.

Được biết, ông Nguyễn Văn Ban mở đầu nêu rõ bôxít Tây Nguyên xa biển, hiếm nước, giá hiện rất thấp trên thị trường quốc tế, khai thác không lợi còn nhiều hại. Ông Nguyễn Ngọc Chất chỉ ra thảm họa môi trường, đường sắt từ độ cao xuống bờ biển, sẽ lở. Ông Nguyễn Trung chỉ ra những bất cập về môi trường, về sự tốn kém, thiệt hại cho cuộc sống do các bãi thải và nhà văn Nguyễn Ngọc cảnh báo rõ rệt về thảm họa văn hoá vì Tây Nguyên là văn hoá Rừng. Nhà sử học Dương Trung Quốc chất vấn nghiêm khắc sao không trình Quốc hội để xem xét kỹ, "bỏ qua lịch sử Tây Nguyên sẽ lãnh đủ". Ông Lê Văn Cương nêu bật vấn đề an ninh - quốc phòng, từng có 2

"tâm" trong sáng.

Chỉ có Chủ tịch Đak Nông Y Nông Kbeo và phó chủ tịch Lâm Đồng mặt mà với dự án ở 2 tỉnh này với hy vọng quê hương phát triển, giàu lên, đổi mới (!). Thêm nữa là chủ tịch Tổng công ty Than - khoáng sản Đoàn Văn Kiến lạc quan với hy vọng (!) các dự án sẽ có hiệu quả !

Cuối cùng, phó thủ tướng Hoàng Trung Hải đã kết luận một cách độc đoán rằng **chủ trương của bộ chính trị đảng CS và chính phủ về khai thác Bôxít như hiện nay là đúng đắn, đây là một tiềm năng cần phải khai thác**. Chỉ cần quan tâm thêm đến việc quản lý, bảo vệ môi trường (!). Và làm đến đâu rút kinh nghiệm đến đó, và sẽ điều chỉnh khi cần. Đây chỉ là kiểu nói vuốt đuôi để xoa dịu mọi chống đối. Ông Hải khẳng định dự án Tân Rai ở Lâm Đồng vẫn tiến hành theo dự định; ông không nói gì đến sự có mặt hàng chục ngàn người Trung Quốc, nghĩa là mọi sự đều như cũ. Hội nghị kết thúc trong không khí nặng nề và bất ổn.

Như vậy là họ vẫn **giữ nguyên kế hoạch khai thác bôxít** trên địa bàn Đak Nông, Lâm Đồng rộng lớn, được vạch ra cho đến năm 2015 và 2025, với số lượng lớn người Trung Quốc, đã lên đến chục ngàn. Thế là rõ. Nhóm độc đoán cầm quyền đã mở cuộc họp chỉ vì sức ép của dư luận, một kiểu đóng kịch, làm tượng.

Bộ chính trị đảng CS đã **bất chấp lẽ phải, bất chấp khoa học, bất chấp luật pháp, bất chấp hiến pháp** (khi chưa có thảo luận ở Quốc hội) là cơ quan quyền lực cao nhất, bất chấp ý kiến của số đông các nhà khoa học và văn hóa dự họp và phát biểu chính kiến trên mặt báo.

Bộ chính trị đảng CS đã xác xược bỏ ngoài tai bức thư thứ 2 của Đại tướng Võ Nguyên Giáp gửi cho hội nghị này, cũng như trước đây, họ từng bỏ ngoài tai những tiếng nói sáng suốt và tâm huyết (trước cuộc họp này) của các nhà khoa học Phạm

Duy Hiền, Nguyễn Thành Sơn, Nguyễn Trung, Nguyễn Quang A, Lê Đăng Doanh..., của nhà văn hoá Nguyễn Ngọc, của các nhà báo Phạm Đình Trọng, Lê Phú Khải, Nguyễn Trọng Tạo, Trần Nhuận, của các nhà văn Đào Hiếu, Tô Đức Chiêu, Nguyễn Quang Thân, Nguyễn Khắc Trường, Võ Thị Hào và hàng vạn, hàng vạn cán bộ, đảng viên, cũng như hàng triệu nhân dân ta.

Đây là một **thách thức cực kỳ nghiêm trọng** đối với cuộc sống của toàn dân, đối với nền an ninh thiêng liêng của Tổ quốc Việt nam ta. Bộ chính trị đảng CS đã tỏ ra ngang ngược **quá đáng, quá đáng** trong thái độ độc đoán phản dân chủ, **quá đáng** trong bán rẻ chủ quyền quốc gia, **quá đáng** trong khinh thị các nhân sĩ, trí thức, nhà khoa học, nhà văn hoá hàng đầu của đất nước, **quá đáng** trong rề rúng cuộc sống an lành của nhân dân các dân tộc ở Tây Nguyên cũng như của đồng bào cả nước. Chúng ta có thể đoán chắc rằng đại đa số các nhà khoa học, nhà kinh tế, nhà văn hoá, nhà quân sự, đại đa số trí thức nước ta hoàn toàn chống lại dự án khai thác bôxít phiêu lưu, mù quáng, do sức ép của ngoại bang này.

Bộ chính trị đã xử sự một cách **quá đáng, không thể nào tưởng tượng nổi, không thể nào chấp nhận được trong một thể chế dân chủ**. Họ hỏi ý kiến, nhưng mọi việc đã được xếp đặt xong xuôi với nước ngoài mà họ nể sợ như một quyền lực cấp trên; do yêu cầu của ngoại bang họ đã vạch ra dự án khai thác bôxít trên đất nước ta theo một kế hoạch hoàn chỉnh từ năm 2007 đến 2015, rồi cho đến năm 2025, buộc dân ta è cổ ra gánh lấy mọi tai hoạ khủng khiếp cho cuộc sống từ đời này sang đời khác do những chất độc lưu cữu. Họ đã cam kết với nước lớn để bắt dân ta **gánh tai hoạ hiểm nghèo thay cho dân nước lớn**.

Thái độ nào, hậu quả ấy ! Thái độ hách dịch, mệnh lệnh, khinh thị trí thức, quay lưng lại nhân dân của nhóm lãnh đạo ắt chuốc lấy hậu quả là **giận dữ, oán hận** của công dân cả nước ta, là **sức bật dậy đấu tranh quyết liệt của cả dân tộc**. Tự họ đã **không còn là chính quyền của nhân dân**, tự họ đã **từ nhiệm tính chính đáng của nhà cầm quyền**. Cuộc chiến đấu của toàn dân ta để chặn bàn tay tội lỗi của nhóm cầm quyền tối tăm sẽ càng quyết liệt gấp bội phần.

Cả nước ta kêu cứu : **SOS ! Stop Bôxít !** ở khắp nơi, mạnh hơn, vang động hơn, bền bỉ hơn. Tất cả bà con

ta, già trẻ, lớn bé, ở mọi nơi, hãy có nhiều **sáng kiến**, như lời kêu gọi "bắt tuân dân sự, biểu tình tại gia" trong tháng 5 này của Ngài Quảng Độ, như các nhà văn, nhà báo hưởng ứng bức thư tâm huyết của nhà văn Phạm Đình Trọng, như đông đảo sỹ quan, binh sỹ và cựu chiến binh hưởng ứng những bức tâm thư của Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Thiếu tướng Nguyễn trọng Vĩnh, như các cử tri khắp nơi hãy bám chặt các đại biểu Quốc hội yêu cầu mang tiếng nói của dân đến phiên họp tháng 5 này để chất vấn và thảo luận kỹ lưỡng về vấn đề hệ trọng này... Các bạn trẻ hãy trưng ra khắp nơi, dọc đường, gốc cây, qua những con diều, những bóng bay, những truyền đơn mang khẩu hiệu **"Stop bôxít !", "Dứt khoát không với bôxít !", "Bụi đỏ, bùn đỏ là nguồn chết !", "Chặn đứng dự án bôxít"**.

Đồng bào ta ở hải ngoại, xin hãy không mệt mỏi tuyên truyền vận động về nguy cơ và tai hoạ dự án bôxít sẽ đem lại cho quê hương; các nhà khoa học, kinh tế, văn hoá hãy thu lượm nhiều thông tin khoa học quốc tế về vấn đề này; bà con có dịp về nước chờ quên nêu vấn đề trọng yếu này ở mọi nơi ghé qua.

Cả nước hãy cùng đứng dậy, làm thành hàng rào kiên cường chặn một tai hoạ hiển nhiên, cứu nhà cứu nước. Quyền sống của cả dân tộc, của các thế hệ mai sau tùy thuộc vào cuộc đấu tranh gay gắt này. Nhân dân ta phải thắng ! Dân tộc ta nhất định thắng!

QUA CUỘC HỘI THẢO KHOA HỌC: Mọi sự phải minh bạch rõ ràng

Thế là cuộc hội thảo khoa học về khai thác Bôxít trên đất nước ta đã được tiến hành ngày 9-4 tại Hà nội. Đã có một số văn bản, tin, biên bản, ý kiến cá nhân ... sau cuộc họp. Vẫn còn nhiều điều **không minh bạch rõ ràng**. Công luận trong và ngoài nước cần được thông tin kịp thời, minh bạch, không chấp nhận sự mù mờ, muốn hiểu ra sao cũng được.

Sự cầu thả bôi bác bắt đầu ngay từ khâu làm **biên bản**. Do Bộ công thương và Hội liên hiệp khoa học kỹ thuật Việt nam đảm nhiệm. Lẽn nhèm không thể tả. Từ tên, họ, chức vụ người dự, khi thì ghi đủ họ, tên, học vị, chức vụ, khi thì chỉ ghi tên và học vị, khi chỉ có chức vụ, khi chỉ có "Giáo sư Hiền", khi chỉ có từ 2 chữ: "ông Chánh", không biết ông họ gì, học vị gì, chức vụ gì, ở cơ quan nào, làm sao lọt vào đây? ! Có 5 chỗ ghi :

"Kèm theo bài phát biểu", nhưng không thấy bài phát biểu đâu. Biên bản họp cấp nhà nước mà cứ như họp xóm, họp phường. Một sự bôi bác cho đến khi công bố. Chữa, xoá từng đoạn, rồi bỏ luôn ! Quá tệ.

Các nhà khoa học, các chuyên viên chính trị, kinh tế, văn hoá, an ninh, môi trường, dân tộc học... đến dự với những ý kiến từ trí tuệ và tâm huyết của mỗi người là để **góp ý với ai vậy ?** Mọi ý kiến đều có địa chỉ chính.

Ai cũng biết, ý định cụ thể khai thác Bôxít khởi đầu từ năm 2006; hình thành kế hoạch được thủ tướng phê duyệt ngày 1-11-2007, bao gồm 3 giai đoạn : 2007-2010; 2011-2015; và 2015-2025. Ngay giai đoạn đầu đã khai thác 13 mỏ, trên địa bàn rộng đến 1.811 km², trữ lượng 1triệu2 tấn alumin, chi phí 590 tỷ.

Giai đoạn 1 đang mở rộng ở cả 2 tỉnh Lâm Đồng và Đak Nông, với vài trăm héc-ta đổ loét, hàng vài trăm máy đào, ủi, san đất, với hàng chục ngàn công nhân Trung quốc, với những hợp đồng lớn đã được đại công ty Chalco (công ty Mẹ) và Chalieco (Con) trúng thầu(!) và dựng lên những bản doanh của họ mang bằng chữ Hán trên đất ta.

Tất cả các điều trên đều là **chủ trương của bộ chính trị** hiện có 15 người, không có thảo luận trong Ban chấp hành trung ương đảng, Quốc hội không hề biết, cho đến khi cảnh tượng khai phá rộng lợt vào mắt nhân dân, vấn đề mới vỡ lở ra. Cho nên các nhà khoa học dự hội thảo là nhằm góp ý **trước hết cho Bộ chính trị** và góp ý **trước hết là về vấn đề chủ trương** "nên hay không nên" khai thác bôxít lúc này ở nước ta.

Thái độ của BCT là một thái độ **không rõ ràng, lờ mờ**. Một mặt đồng ý có cuộc hội thảo một cách miễn cưỡng, vì họ biết rằng họ không thể bịt chặt những tiếng nói có trọng lượng xã hội của các nhân sĩ, các nhà khoa học có uy tín, trong sạch, đảng hoàng; mặt khác họ muốn qua cuộc một cuộc họp hình thức, sẽ làm xả hơi, xoa dịu những người chống đối, qua vài lời hứa hẹn điều chỉnh, chú ý, quan tâm, bổ cứu ...nhưng trên cơ sở giữ nguyên **chủ trương và kế hoạch đã cam kết và ký kết** với phía TQ, mà họ kinh nể như cấp trên của họ vậy.

Cho nên **không có một ai trong BCT dự cuộc họp thảo luận ngày 9-4** cả. Họ vừa coi thường, vừa sợ. Có lẽ cũng không một ai đọc biên bản. Ông Dũng uỷ nhiệm cho ông Hoàng Trung Hải thay mặt mình, ông Hải không có chân trong Bộ chính trị, chỉ

là một kẻ thừa hành, cũng không có quyền gì trong chủ trương và kế hoạch khai thác bôxít. Cho nên không có kết luận nào rõ ràng. Ai hiểu ra sao cũng được.

Ông Hải kết luận cuộc họp rất mù mờ, ba phải, mâu thuẫn lu bù. Ông vừa khen những ý kiến phản biện, cảnh báo, còn chỉ thị cho các bộ, các cấp, các ngành tiếp thu ý kiến của hội thảo (!), nhưng lại ca ngợi, khẳng định chủ trương lớn, đúng đắn, khai thác bôxít là tài nguyên quý của đất nước (!), lại còn mời một đại diện Chalco và một chuyên gia Úc nói về kinh nghiệm khắc phục bùn đỏ, trong khi nước Úc - hoang mạc - và vùng Bình Quả (TQ) khác hẳn về địa hình, chất đất với vùng Tây Nguyên.

Ông dùng nhiều lần chữ "sẽ điều chỉnh", nhưng không nói điều chỉnh cái gì, cũng như lời tịt trước những câu hỏi về nhà thầu Trung quốc và về vấn đề có hay không có, và bao nhiêu người TQ hiện và sẽ có mặt ở địa bàn Tây Nguyên.

Khi thì ông nói sẽ tập trung cho dự án Tân Rai - Lâm Đồng, khi lại nói vẫn tiến hành cả 2 dự án Tân Rai - Lâm Đồng và Nhân Cơ - Đak Nông, ai cũng hiểu là ông không có quyền gì để quyết định cả.

Xem ra phải chờ một cuộc họp của Bộ Chính trị. Muốn thay đổi chủ trương, trước hết tổng bí thư Nông Đức Mạnh phải từ bỏ một cam kết với Bắc kinh; tiếp đó thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng phải từ bỏ nhiều kế hoạch đã ký với chính phủ và nhà thầu Trung quốc. Hiện nay họ sợ, chân run, không dám lùi. Và mọi sự cho thấy Bộ Chính trị không muốn thay đổi, không dám thay đổi, không dám nghĩ đến thay đổi, vì họ đã cam nhận thân phận phụ thuộc rồi. Lại nhớ câu nói cay đắng của bộ trưởng Nguyễn Cơ Thạch sau cuộc gặp Việt-Trung ở Thành Đô năm 1991 : **"Thế là lại bắt đầu một thời kỳ Bắc thuộc mới !"**.

Do vậy những tấm lòng yêu nước, thương dân, mọi chiến sỹ dân chủ đang mở ra một cuộc đấu tranh mới. Nhà văn Nguyễn Ngọc, ngay sau cuộc họp, lại đồng dục tuyên bố khai thác bôxít là phi pháp, là hoàn toàn **bất hợp pháp**; các dự án liên quan là vô giá trị. Khai thác bôxít là **tàn phá tận gốc Tây Nguyên**, từ kinh tế, an ninh, đến văn minh, văn hoá.

Nhà sử học đại biểu quốc hội Dương Trung Quốc yêu cầu đưa vấn đề này ra đề **thảo luận kỹ lưỡng tại phiên họp Quốc hội tháng 5** này, theo đúng quy trình do Hiến pháp và pháp luật quy định. Nhà nghiên cứu Nguyễn Trung và nhà kinh tế Nguyễn Thành Sơn quyết đấu tranh bền bỉ và

manh mẽ hơn vì cuộc sống an ninh hạnh phúc của nhân dân, cho đến khi **các dự án bôxít bị loại bỏ**, nhường chỗ cho đường lối **công nghiệp và kỹ thuật dựa vào kiến thức và trí tuệ**, giữa thời đại kinh tế trí tuệ.

Một nhóm trí thức-văn hoá gồm Giáo sư Nguyễn Thế Hùng (Đại học Bách khoa Đà Nẵng), nhà văn hoá Nguyễn Huệ Chi (Viện Văn học Việt nam) và nhà báo-nhà văn Phạm Toàn vừa ra một kiến nghị yêu cầu **ngừng ngay các dự án khai thác Bôxít** để chờ một cuộc thảo luận rõ ràng ở Quốc hội sắp đến, cho đến khi một phương án tiền khả thi được vạch ra một cách công khai khoa học. Bản kiến nghị đang được lấy chữ ký đồng tình của đông đảo nhà khoa học, nhà văn, nhà báo trong và ngoài nước.

Cho nên mọi yêu cầu hiện nay là **gửi trước hết đến Bộ chính trị**, nhóm lãnh đạo tự nhận nắm toàn quyền cai trị đất nước không chia sẻ cho ai; và **vấn đề thảo luận trước hết là "nên hay không nên" khai thác Bôxít** lúc này; vấn đề này thật sự có ích lợi nhiều cho quốc kế dân

sinh trên mọi mặt kinh tế-tài chính-an ninh-xã hội-văn hoá hay không ?

Không thể chấp nhận một cuộc hội thảo khoa học lại được định hướng trước, bị cưỡng bức về nội dung và kết luận phân dân chủ, phản khoa học, các ý kiến không gửi được đến đúng địa chỉ, các vấn đề không được kết luận rõ ràng minh bạch.

Ông Hoàng Trung Hải kết luận gọn, chỉ thị cho các bộ, các cấp, các ngành hãy điều chỉnh kế hoạch qua cuộc thảo luận khoa học này. Sai địa chỉ. Ông hãy báo cáo rành rọt, đầy đủ từng ý kiến **cho cả 15 thành viên Bộ chính trị**, và ông Tổng bí thư Nông Đức Mạnh hãy điều khiển một cuộc thảo luận tập thể để lấy kết luận rồi trả lời cho giới khoa học, kinh tế, xã hội, văn hoá và toàn dân cho **rõ ràng minh bạch** về vấn đề hệ trọng này.

Mọi sự ỡm ờ, né tránh, xoa dịu để mua thời gian, kinh thưng công luận và nhân dân, cứ coi dân ta là quá "hiền lành", "nhút nhát" để hiếp đáp lương dân, làm liều, làm bậy, gây tai họa cho dân, ắt sẽ có ngày **"lãnh đũ"** đấy.

Sách lược biểu tình tọa tại gia
"Bất tuân dân sự" rất ôn hòa!
Đình công bãi thị đòi dân chủ!
Tỏa căng bẻ quan diệt đảng tà!
Chính thể độc tài khôn chống đỡ,
Bạo quyền tham nhũng ắt tiêu ma!
Liên Tôn hưởng ứng đồng tương trợ
Xây dựng Tự Do đất nước nhà!

Hồ Công Tâm, Austin, 4-4-20

**TỌA
KHÁNG TẠI
GIA**

Gương Tây Tạng đang bị Tàu Hán hóa
Dân tộc này sắp bị họa diệt vong
Việt cộng Hồ, Anh, Duẩn, Kiệt, Phiêu, Đồng
Mạnh, Triết, Dũng chẳng động lòng vì nước.
Chúng mời Tàu thay thế Tây xâm lược
Dùng súng Nga đánh Mỹ rước giặc Tàu
Dâng ai Nam Quan, Bản Giốc cho Mao
Hiện Tục Lâm bãi địa đầu giới tuyến.

Dâng Hoàng - Trường Sa, bán Đông Hải biển
Cho Tàu khai thác Bôxít Cao Nguyên
Chết (Tàu Mao) tự do đưa quân đến ba Miền
Dân tộc Việt không được quyền chống đối.
Lệnh của bọn cộng sản Hồ gian dối
Đảng Việt gian phạm tội bán què hương
Chiếm nhà dân, cướp cửa, đoạt ruộng vợ
Cán cộng trở thành phường tư bản đồ.

**GUƠNG
TÂY
TẶNG**

Nạn diệt chủng cận kề không cần rõ
Nhận lời khen mười sáu (16) chữ vàng to
Bốn tốt (tứ hảo) thêm nên chẳng chút âu lo
Chức thái thú Tàu sẽ cho Hồ cộng.
Để trọn quyền biển nước Nam thành quận
Đặt dưới quyền Mạnh, Triết, Dũng tham ô
Tội Việt gian tràn ngập, biển, sông, hồ
Khó rửa sạch vết như Nam quốc sử.

Quân đội anh hùng chẳng màng sanh tử
Hãy vùng lên trừ khử cộng Hồ gian
Chống Tàu xâm lăng, giành lại giang san
Xây dựng nước tự do dân chủ trị.
Toàn dân Việt mãi ghi ơn chiến sĩ ./.

Tôn Thất Xứng, Montreal, 01-04-2009

TÒAN DÂN NGHE CHẴNG Sơn hà nguy biến...

Nguyễn Minh Cần 04-2009

Paris 12-4-2009

Ông Nguyễn Minh Cần sinh năm 1928 tại Huế, tham gia ĐCS Đông Dương năm 1946. Ông từng là uỷ viên Thường vụ Thành uỷ Huế, sau đó là tỉnh uỷ viên và uỷ viên Thường vụ Tỉnh uỷ Thừa Thiên. Trong những năm 1951 - 1962, ông từng là bí thư Quận uỷ Ngoại Thành, sau là Thành uỷ viên và uỷ viên Thường vụ Thành uỷ Hà Nội, kiêm phó chủ tịch Uỷ ban hành chính thành phố Hà Nội.

Năm 1962 ông được đi học ở Trường đảng cao cấp của ĐCS Liên Xô. Do có những ý kiến bất đồng về đường lối với ban lãnh đạo đảng, bị coi là “tư tưởng xét lại” và bị truy bức, nên tháng 6 năm 1964, ông đã thoát ly ĐCS và xin cư trú chính trị ở Liên Xô. Trong thời gian ở Liên Xô, làm nghề phiên dịch và biên tập viên cho Nhà Xuất bản Tiến Bộ; đến năm 1990, đã về hưu. Hiện cư ngụ tại Moskva, là nhà báo tự do.

Ông đã tích cực tham gia phong trào dân chủ ở Nga đấu tranh chống chế độ Xô viết toàn trị, dẫn đến cuộc Cách mạng dân chủ ở Nga hồi tháng 8 năm 1991 làm sụp đổ chế độ Xô viết toàn trị. Trong suốt thời gian cư ngụ ở Nga, ông luôn luôn tích cực tham gia và ủng hộ cuộc đấu tranh cho Dân chủ, Tự do và Nhân quyền của nhân dân Việt Nam.

Chưa bao giờ nhạc khúc hào hùng này âm vang mạnh mẽ và thôi thúc như lúc này trong lòng người dân Việt Nam có lương tri! Vì sao vậy?

Vì, Đất Nước ta – đã được các đảng Quốc Tở dựng nên trên mấy ngàn năm trước và được các tiên liệt đồ biết bao xương máu để gìn giữ – giờ đây đang đứng trước hiểm hoạ mất “đất”, mất “nước”, mất

“đào”, mất “biển”, và đang từng bước bị mất chủ quyền... bởi thủ đoạn bành trướng vô cùng thâm độc của “người láng giềng phương Bắc”!

Mỗi hiểm hoạ này một phần cũng do thái độ và chính sách sai lầm, thiên cận của giới cầm quyền toàn trị nước ta, kể từ thời Chủ tịch ĐCSVN đồng thời là Chủ tịch nước VNDCCH Hồ Chí Minh cho đến thời các Tổng Bí thư ĐCSVN về sau này. Muốn dựa dẫm vào “thiên triều” để có được sức mạnh bành trướng quyền lực của mình xuống phương Nam, nên đã có một thời giới cầm quyền nước ta mù quáng, hết lòng suy tôn, thần phục “thiên triều” họ Mao đến nỗi quên cả quyền lợi quốc gia! Biểu trưng nổi bật của thời này là bức công hàm ô nhục ngày 14-9-1958 mà Thủ tướng VNDCCH Phạm Văn Đồng đã gửi cho Tổng lý Quốc vụ viện CHND Trung Hoa, công nhận lãnh hải 12 hải lý của Trung Quốc, trên thực tế là công nhận các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thuộc chủ quyền Trung Quốc, bất chấp sự thật lịch sử là hai quần đảo đó từ xưa đến nay đã và vẫn thuộc chủ quyền nước ta! Hoặc, vì muốn bằng mọi giá dựa dẫm vào Trung Quốc để giữ được quyền lực của mình trên đầu trên cổ người dân sau khi các chế độ “xã hội chủ nghĩa” sụp đổ hàng loạt ở Liên Xô và các nước Đông Âu, giới cầm quyền nước ta đã thực hành một đường lối hết sức nhu nhược là cứ nhượng bộ dần từng bước trước tham vọng không đáy của “thiên triều” Đại Hán, bất chấp sự toàn vẹn lãnh thổ cũng như nền an ninh của Tổ Quốc! Biểu trưng nổi bật của thời này là Hiệp ước về biên giới ngày 30-12-1999 và Hiệp ước về lãnh hải Bắc Bộ ngày 25-12-2000

mà những kẻ cầm quyền CHXHCNVN đã tự tiện ký kết với Trung Quốc mà không công khai thảo luận dân chủ tại quốc hội, cũng như không dám công khai bàn bạc với quốc dân đồng bào, do đó đã làm cho Tổ Quốc ta mất đi hàng mấy trăm cây số vuông lãnh thổ, trong đó có vùng ải Nam Quan, thác Bản Giốc, v.v... và hơn chục ngàn cây số vuông lãnh hải trong vịnh Bắc Bộ! Biểu trưng nổi bật của thời này còn là quyết định của Bộ Chính trị ĐCSVN cho Trung Quốc khai thác bauxite tại Đắk Nông ở vùng cực Nam Tây Nguyên, tức là cho phép kẻ thù “tiềm năng” đang nuôi mộng bành trướng xuống phương Nam và đang mưu đồ cướp đoạt lãnh thổ của ta, được mặc sức tàn phá môi trường sinh thái miền Nam nước ta, gây hại to lớn cho đời sống của các sắc dân người Thượng, cũng như của người dân Nam Trung Bộ và Nam Bộ, đồng thời tạo điều kiện cho chúng đặt cơ sở và bám chắc vào vùng “tử huyệt” của Tổ Quốc ta, để khi cần thì từ đó chúng có thể dễ dàng đánh chiếm nước ta! Mọi người Việt Nam am hiểu thời cuộc đều vô cùng lo lắng trước sự xâm nhập ngày càng sâu của Trung Quốc về mọi mặt, từ kinh tế cho đến chính trị... vào Đất Nước ta, tạo nên một tình thế cực kỳ nguy hiểm cho sự tồn vong của Tổ Quốc ta. Ai cũng biết là hàng hoá Trung Quốc tràn ngập thị trường nước ta, bóp nghẹt nền sản xuất của nước ta. Ai cũng biết là bọn bành trướng Trung Quốc đã cài cắm nhiều gián điệp vào nước ta, đồng thời tuyên mộ “tay chân” cho chúng ngay trong bộ máy cầm quyền nước ta. Mới đây nhất, tờ “Tuổi Trẻ” ở trong nước cho biết các quan chức Việt Nam đã tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà thầu Trung Quốc thắng thầu ở rất nhiều công trình trọng điểm về điện, xi măng, hóa chất..., và điều đáng ngại nhất là các nhà thầu Trung Quốc đem theo hàng ngàn công nhân cùng thiết bị của họ sang nước ta, trong khi công nhân Việt Nam thì không được sử dụng và những thiết bị đó Việt Nam hoàn toàn có thể sản xuất được. Cũng theo tờ “Tuổi Trẻ”, hàng chục ngàn

công nhân Trung Quốc hiện đang làm việc ở Việt Nam trong các công trình của Trung Quốc, chẳng hạn như công trình lớn Đạm Cà Mau, công trình nhà máy điện ở Hải Phòng, v.v... Chỉ riêng công trình xây dựng nhà máy nhiệt điện ở Quảng Ninh cũng đã có 2000 công nhân Trung Quốc.... Xin mọi người cứ thử hình dung xem: hàng chục ngàn công nhân Trung Quốc tại các công trình trọng điểm về điện, xi măng, hóa chất, v.v... ở nước ta cộng với vài chục ngàn công nhân TQ tại công trường bauxite ở Tây Nguyên, thì khi kẻ xâm lược “tiềm năng” bắt đầu gây hấn, “đội quân thứ năm” này của chúng sẽ là một lực lượng hùng mạnh như thế nào nằm ngay trong lòng Đất nước ta?!

Vì thế, ngày nay, chúng ta nói đến hiểm họa mất nước đâu có phải là chuyện thổi phồng, cường điệu! đâu có phải là điều viển vông, vô căn cứ! Mà đó chính là một thực tế đáng cay sè sè trước mắt mọi người dân Việt Nam! Điều này phải là mối lo nghĩ của tất cả những ai có lòng yêu nước, thương dân, của tất cả những ai biết ưu tư đến sự tồn vong của Tổ Quốc, đến tiền đồ thế hệ mai sau của Đất Nước. Tuổi trẻ nước ta không thể nào thờ ơ, vô cảm trước trách nhiệm thiêng liêng của mình đối với Tổ Quốc! Chúng ta quyết không thể để cho giới cầm quyền muốn làm gì với Tổ Quốc ta cũng được! Hãy đứng lên đồng loạt cất cao tiếng nói yêu nước của mình! Hãy tỏ rõ cho kẻ cầm quyền thấy quyết tâm của người dân thiết tha bảo vệ Tổ Quốc, hãy biểu dương tinh thần kiên quyết phản đối thái độ nhu nhược của kẻ cầm quyền đang cứ lùi dần từng bước trước âm mưu thâm độc của kẻ xâm lược “tiềm năng”. Phải làm cho mọi người, kể cả những người cộng sản, những quân nhân, những người trong bộ máy quyền lực, đều hiểu rằng: mọi đảng phái, mọi chính quyền, mọi thế chế chỉ tồn tại một thời mà thôi, còn Đất Nước, Tổ Quốc thì tồn tại muôn đời! Mà Đất Nước, Tổ Quốc là của chung của toàn Dân Tộc chứ không phải của riêng ai, không phải của riêng một đảng phái nào.

Dân ta có thể tránh hiểm họa mất nước chỉ khi nào có được một chính quyền biết thương dân, thương nước, biết chăm lo đến quyền lợi vật chất và tinh thần của nhân dân, biết tôn trọng các quyền tự do, dân chủ và nhân quyền của người dân. Chỉ có một chính quyền như thế thì mới có thể kết được toàn dân thành một khối sắt thép, mới tạo được nội lực lớn lao của Dân Tộc để chống lại mọi kẻ thù xâm lược dù chúng hùng mạnh và hung hãn đến mức nào. Dân Tộc ta đã từng trải qua bao phen “Sơn Hà nguy biến” rồi, nhưng chúng ta nhiều lần đã vượt qua những “nguy biến” đó để thắng kẻ thù, chính là nhờ đã biết phát huy cao độ nội lực đó của Dân Tộc.

<http://x-cafevn.org/node/1539>

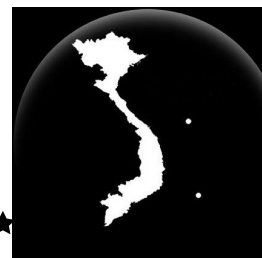
một tinh thần khẩn trương. Các trao đổi bên lề và các thảo luận tại hội trường thực sự sôi nổi, chất lượng và khoa học. Đây là cuộc hội ngộ của những tấm lòng yêu nước nhiệt thành và quyết tâm dấn thân vào mọi nỗ lực giữ bằng được biển Đông”.

Các tin tức nêu trên làm một số người nức lòng. Có người không ngần ngại cho rằng Hà Nội đã bật đèn xanh cho một phong trào dân tộc thương tôn, toàn dân cứu nước. Tại hải ngoại có vài cá nhân tổ chức công khai, hoặc kín đáo kêu gọi mọi người Việt Nam hãy kết hợp với CSVN để quyết liệt chống Tàu. Vài người còn nêu bật phương châm: “Cứu nước trước. Chống Cộng sau”.

Câu hỏi cần đặt ra là: Liệu lần này CSVN có thực sự muốn cùng với toàn dân cứu nước hay không? Câu trả lời nằm trong các bản tin sau đây:

1. Tin về việc CSVN bảo vệ

CỨU NƯỚC!



Đỗ Thái Nhiên 04-2009

“...Quả thực, chế độ Hà Nội đã và đang cực kỳ miễn cưỡng trong công việc cứu nước. Tuy nhiên, xin được nhấn mạnh rằng nước ở đây là nước Tàu chứ không là nước Việt Nam. CSVN chỉ biết cứu nước Tàu. Nước Việt Nam là nơi CSVN ngày càng tăng cao cường độ bóc lột và hành hạ đồng bào khốn khổ của chính họ...”

Ngày 09-03-2009, báo Lao Động loan tin: Ngày 04/03/09, tại Hà Nội Ban Thường Trực Ủy Ban Trung Ương MTTQVN và quân chủng Hải Quân đã thống nhất các biện pháp tuyên truyền về biển, đảo tới các tầng lớp quần chúng nhân dân. Bản tin này kết luận bằng cách nhắc lại một câu nói của tiền nhân: “Ta phải giữ cho cẩn thận, đừng để cho ai lấy một phân núi, một tấc sông của tổ tiên”.

Ngày 17-03-2009, Chương trình Nghiên Cứu Biển Đông cùng với Học Viện Ngoại Giao đã tổ chức tại Hà Nội, một cuộc hội thảo với đề tài: “Tranh Chấp Chủ Quyền Tại Biển Đông: lịch sử, địa chính trị, và luật pháp quốc tế”. Tiến Sĩ Nguyễn Xuân Diện, Phó Giám Đốc Thư Viện Hán Nôm viết về cuộc hội thảo này như sau: “Hội thảo đã diễn ra trong một ngày (Kết thúc lúc 5giờ 30 chiều) với

“Lưỡi bò Trung Quốc” trên biển Đông

a) Tuy chưa bao giờ chính thức công bố, nhưng bằng nhiều hình thức truyền thông khác nhau, Trung Quốc đã cho toàn thế giới biết Trung Quốc khẳng định trọn bộ Biển Đông là biển của Trung Quốc. Lãnh hải của Trung Quốc trên Biển Đông do Trung Quốc đơn phương vẽ ra chiếm 75% Biển Đông và có hình dạng giống cái lưỡi bò. Trên lưỡi bò kia có Hoàng Sa, Trường Sa và vô số các đảo khác. Ngày 10-03-2009 Philippines ban hành đạo luật Cộng Hòa 9522 xác định chủ quyền đối với hơn 7100 đảo, bao gồm một phần của Trường Sa. Trọng tâm của đạo luật 9522 là quyết tâm xé bỏ lưỡi bò Trung Quốc chứ không là một phần Trường Sa. Vì vậy, sự việc CSVN cùng Trung Quốc phản đối đạo luật 9522 của Philippines cần được hiểu là CSVN đã tích cực bảo vệ lưỡi bò giùm cho Trung Quốc.

b) Công ước của Liên Hiệp Quốc về luật biển ra đời ngày 10-12-1982. Ngày 25-07-1994, CSVN phê chuẩn công ước biển 1982. Công ước này quy định: các quốc gia ven biển được hưởng một vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý và thềm lục địa mở rộng

bên ngoài 200 hải lý. Vẫn theo luật biển 1982: Muốn thêm lục địa được quốc tế bảo vệ, Việt Nam phải nộp hồ sơ thông báo cho Ủy-Ban-Ranh-Giới-Thêm-Lục-Địa của Liên Hiệp Quốc để cơ quan này ghi nhận thể nào là địa hình và diện tích của thêm lục địa Việt Nam. Hạn chót để Việt Nam đệ nạp hồ sơ kia là ngày 13-05-2009. Sở dĩ mãi cho tới bây giờ, CSVN vẫn chưa tiến hành thủ tục xác nhận thêm lục địa như vừa kể là vì thêm lục địa Việt Nam đương nhiên phủ nhận lưỡi bò của Trung Quốc. Nói rõ ra: CSVN không xác nhận lãnh hải Việt Nam chỉ vì muốn bảo vệ sự nguyên vẹn lưỡi bò Trung Quốc.



Bản đồ "lưỡi bò" của bá quyền TQ

2. Tin về việc CSVN "giải phóng" Trung Quốc ra khỏi cơn túng thiếu bauxite-nhôm

Mặc dầu cả nước ngăn cản, cả thế giới ngăn cản, CSVN vẫn một lòng trung thành với Trung Quốc đến độ mở cửa đón công nhân Trung Quốc lũ lượt vào Tây Nguyên khai thác bauxite. Công việc khai thác này để lộ ba nghịch lý lớn:

a) Trên lãnh thổ Trung Quốc, bauxite đã tàn phá môi sinh quá nặng nề. Đó là lý do khiến Trung Quốc quyết định đóng cửa 100 mỏ bauxite ở Hà Nam trước khi kéo công nhân và máy móc qua Việt Nam khai thác bauxite.

b) Công ty ngoại quốc vào Việt Nam kinh doanh, phải thuê mướn công nhân Việt Nam. Đặc biệt, Trung Quốc vào Việt Nam kinh doanh lại ngang nhiên mang theo nhiều ngàn công nhân Tàu cho mỗi đơn vị kinh doanh.

c) Ngày 04-02-2009, tại Hà Nội, Nguyễn Tấn Dũng, thủ tướng CSVN, mạnh mẽ cam kết: "An ninh Việt Nam vẫn được bảo đảm" trước sự kiện Trung Quốc kéo vào Tây Nguyên. Kinh nghiệm sống với CS đã dạy người VN rằng CS bao giờ cũng làm ngược lại những gì họ cam kết.

Ba nghịch lý kể trên cho thấy CSVN quyết tâm lấy đất đai của Tổ Tiên Việt Nam làm bãi rác cho người Tàu nhằm cứu Trung Quốc thoát khỏi nạn khan hiếm chất nhôm tinh luyện từ bauxite.

3. Tin về việc CSVN ra tay cứu nguy nạn thất nghiệp đang bành trướng ở Trung Quốc

Theo tin báo Tuổi Trẻ, ngày 27-03-2009 Tổng Hội Xây Dựng Việt Nam có tổ chức một cuộc hội thảo chung quanh chủ đề Hoạt Động Xây Dựng Tại Việt Nam. Nhân cuộc hội thảo này, ông Trần Ngọc Hùng, Chủ tịch Tổng Hội Xây Dựng Việt Nam đã thông báo cho toàn thể tham dự viên biết các sự kiện sau đây:

a) Doanh nghiệp Trung Quốc được hỗ trợ của nhà nước Việt Nam như giảm thuế, nên giá bỏ thầu thường thấp hơn các công ty nước ngoài khác. Vì vậy, nhiều công trình trọng điểm về điện, xi măng, hóa chất đều về tay nhà thầu Trung Quốc.

b) Nhà thầu Trung Quốc thường đem theo hàng ngàn công nhân vào Việt Nam với đầy đủ trang thiết bị. Trong khi những trang thiết bị Việt Nam có thể sản xuất để bán cho Trung Quốc. Mặt khác, mỗi công trình Trung Quốc mang vào Việt Nam tối thiểu hai ngàn công nhân.

c) Trang thiết bị Tàu và công nhân Tàu đổ vào Việt Nam như kể trên đang làm "triệt tiêu nội lực" (chữ dùng trong cuộc hội thảo) kinh tế Việt Nam.

d) Năm 2007, Trung Quốc đẩy vào Phi Châu 750 ngàn công nhân hoạt động trong các lãnh vực: xây dựng, nông nghiệp, khoáng sản. Tháng 02 năm 2009 Bộ trưởng Thương mại Trung Quốc nói với đài BBC rằng: Thất nghiệp là "thách thức lớn nhất" mà Trung Quốc đang đối diện.

Đang khi đó, trong một báo cáo của Bộ Lao động Thương binh Xã hội CSVN cho biết chỉ ba tháng đầu năm 2009, Việt Nam đã có tới 700.000 người thất nghiệp.

Sự việc CSVN tạo điều kiện để nhà thầu Tàu, công nhân Tàu với vô số nhóm 2000 người (chưa kể vợ con) tự do tung hoành trên toàn lãnh thổ Việt cho thấy CSVN quyết tâm cứu nguy nạn thất nghiệp tại Trung Quốc. Do mãi mê cứu nguy Tàu, CSVN lờ đi thảm cảnh kinh tế Việt Nam tiêu tan nội lực, dân Việt Nam đói, thợ Việt Nam thất nghiệp.

Tóm lại, bài viết này có mục tiêu nêu bật hai thái độ ứng xử của CSVN:

- Thứ nhất là ứng xử đối với đồng bào Việt Nam: CSVN ban phát cho đồng bào Việt Nam hai quyền tự do không có trong nhân quyền. Đó là tự

do đói và tự do thất nghiệp. Nhằm che đậy phần nào cách ứng xử tệ hại kia, CSVN ra lệnh cho Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam cùng với binh chủng hải quân kéo cao ngọn cờ dân tộc nay đã tả tơi. Bên dưới ngọn cờ tả tơi 1 tấm biểu ngữ với hàng chữ: "Quyết tâm bảo vệ từng thước núi tắc sông của tổ tiên bằng nước bọt".

- Thứ hai là ứng xử với Trung Quốc: CSVN nỗ lực tỏ lòng trung thành với Trung Quốc bằng kịch bản ba cứu: Một là cứu "Lưỡi bò" Trung Quốc không bị xé rách. Hai là cứu Trung Quốc thoát cơn khan hiếm bauxite-nhôm. Ba là cứu Trung Quốc giảm thiểu đại họa thất nghiệp.

Mang hai kiểu ứng xử kể trên đặt cạnh nhau, không ai là không nhận biết: Quả thực, chế độ Hà Nội đã và đang cực kỳ miễn cán trong công việc cứu nước. Tuy nhiên, xin được nhấn mạnh rằng nước ở đây là nước Tàu chứ không là nước Việt Nam. CSVN chỉ biết cứu nước Tàu. Nước Việt Nam là nơi CSVN ngày càng tăng cao cường độ bóc lột và hành hạ đồng bào khốn khổ của chính họ. Mặt khác trong kịch bản ba cứu có kịch bản cứu thất nghiệp Trung Quốc là đáng chú ý nhất. Lá cờ bauxite chỉ cho phép Trung Quốc "đóng quân" ở những nơi nào có quặng bauxite. Ngọn cờ "Nhà thầu Trung Quốc trúng thầu xây dựng" mở đường cho Trung Quốc tung hoành trên khắp lãnh thổ Việt Nam. Với ngọn cờ xây dựng, Trung Quốc chia "quân" ra làm nhiều đơn vị khác nhau. Mỗi đơn vị tối thiểu 2000 người, chưa kể vợ con, tùy tiện "tiếp thu" những phần lãnh thổ trọng yếu của Việt Nam. Mỗi tiếp thu kia là một đòn chí tử làm tiêu tán nội lực của dân tộc Việt Nam. Mỗi tiếp thu kia chẳng khác nào một bọc ung thư đang nhảy cóc trên cơ thể Mẹ Việt Nam. Chừng nào những bọc ung thư quái ác vừa kể nhảy đứng vào tim, vào gan hay vào óc của Mẹ Việt Nam, chừng đó MẸ SẼ QUA ĐỜI. Đó là tội ác, quỷ phải khóc, thần phải sầu của chế độ Hà Nội.

Đổ Thái Nhiên

**Đừng nghe những
gì Cộng sản nói!
Hãy nhìn những gì
Cộng sản làm! Sông
có thể cạn, núi có
thể mòn, nhưng**

chân lý ấy không

như anh vẫn còn đang bị nhốt ở nơi tăm tối nhất, nơi không thể biết là có 1 trò chơi vừa được tiến hành.

CUỘC THI "BIỂN-ĐẢO" NƯỚC CỜ THỨ MẤY ?!



Blogger Sphinx * 31-03-2009

bao giờ thay đổi !!!

Ý kiến của Blogger Sphinx về cuộc thi biển đảo do Ban Tuyên giáo Trung ương lần đầu tiên khởi xướng và đã chính thức được phát động tại Hà Nội chiều 30/3.

Cứu vãn, hay đập tan nát?!

Nhìn chung, cảm giác đầu tiên khi va chạm là bất ngờ, sau đó mới "dội đạn". Và câu hỏi đặt ra là: đây là trò chơi hay cuộc thi? Là cứu vãn hay quyết đập cho tan nát? Những bạn có thiên hướng XHCN, yêu hoà bình giả tạo, yêu tự do bịt mắt hay bọn chó săn chắc chắn sẽ vin ngay vào những lời nói đầu tiên này để chỉ trích, bôi bác rằng Sphinx là thằng hiếu chiến, cố cùn... trước cả 1 thành ý tuyệt vời như vậy của đảng mà cũng còn phản bác thì đúng thật là đồ bán nước. Còn bạn, bạn nghĩ gì trước thái độ này của Sphinx, khi bạn không phải kẻ theo XHCN, không phải là chó săn, hay cứ cho là thế nhưng bạn còn biết suy nghĩ? Sẽ thấy có vài điều bất cập thôi, không những bất cập mà còn nguy hiểm là khác.

1. Tại sao cuộc thi lại được tổ chức khi mà chính những con người ngày trước đấu tranh cho vấn đề đó giờ vẫn còn đang bị giam cầm trong ngục tối, đang bị xét xử và dày dạn như trọng tội? Nếu đây thực sự là 1 cuộc thi được tổ chức bởi tấm lòng của ban tuyên giáo, và tựa như bài hịch tướng sỹ năm xưa thì hành động đầu tiên trước khi phát động phải là công khai trả tự do và xin lỗi những người đấu tranh vì điều đó, cụ thể nhất là anh Điều Cày-Nguyễn Hoàng Hải. Thế nhưng tiếc là cho đến lúc này, những người

Thế là sao? Có phải tại vì nhà nước CHXHCN VN (tên dài quá) đã lỡ kết tội bậy cho anh, giờ thả ra thì sợ bề mặt nên đành bắt anh hi sinh. Nếu thực sự là hi sinh vì đại cuộc như thế, nếu thực sự đáng cs VN đã quan tâm đến biển đảo thật lòng thật dạ như thế, thì Sphinx tin anh Điều Cày sẽ sẵn sàng chấp nhận hi sinh thôi. Nhưng có chắc thế không? Ta cần nhớ, chính phát ngôn viên của đảng cs VN Vũ Dũng đã vài lần tuyên bố về chuyện biển đảo, những tuyên bố luôn bị tất cả mọi người lên án và đã kích, trước kia đảng cs bán nước, nay hồi hận cứu nước, cũng có thể chứ. Nhưng nếu dám nhìn nhận 1 tội lỗi nghiêm trọng đến như thế, đã anh hùng nhận lỗi và mong đái công chuộc tội như thế thì sao lại không dám nhìn nhận cái tội nhỏ hơn của mình, mà bắt anh Điều Cày phải tiếp tục ở nơi không ánh sáng, bắt anh phải hi sinh. À, hay đây là 1 trò hề như bao nhiêu trò hề khác?!

2. Đây thực sự có là 1 cuộc thăm dò lòng yêu nước của người Việt Nam, có phải thực sự muốn lấy sức dân tộc mà chiến đấu và bảo vệ tổ quốc? Nếu đã đọc qua điều 1 ở trên thì ta thấy nghĩ nói vậy mới khó làm sao ! Mà hơn thế nữa, chẳng nói đâu xa, những ngày tháng 2 và tháng 3 vừa qua, tức là thời điểm cái dự án về cuộc thi có lẽ đã được xem xét, biết bao nhiêu phản ứng từ những con người năm xưa trở về từ cuộc chiến tranh biên giới, từ những người biết rõ sự thật lịch sử vẫn tiếp tục bị bùng bít, đang khi xác bọn Tàu -những kẻ ít nhất đã dùng cái mạng nó đổi lấy vài ba mạng người VN- thì lại được tung hô, được

chính phủ VN đời đời nhớ ơn, thì thử hỏi thật lòng ở đâu ra? Hải chiến Hoàng Sa 1974 lấy đi biết bao sinh mạng người Việt, cũng bị xoá không còn vết tích thì điều đó có nghĩa gì đây? Tổ được không cái quyền thắc mắc: liệu đây có phải 1 cuộc thăm dò, để xem dân mình còn bị bịt mắt bao nhiêu hồng tính nước trước nước sau mua vải về bịt tiếp?!

3. Lảng qua lảng lại ! Bô-xít um sùm, Tây Nguyên ôm tôi thì cũng phải kiếm cái gì đó để mà đánh trống lảng chứ. Tình hình bô-xít Tây Nguyên ngày càng căng thẳng và đã gần đạt đỉnh của sự bùng nổ, nên phải gấp rút lèo lái sự chú ý của mọi người vào 1 vấn đề khác chứ, cho Tây Nguyên dịu đi, cho bô-xít được âm thầm khai thác chứ, sau này ai có tỉnh ra thì cũng lại thành chuyện đã rồi.

4. Có là thâm ý? Người dự thi đương nhiên phải để lại họ tên, địa chỉ, thông tin... Bài dự thi được xem xét và kẻ nào chống đối thì được khoanh vùng nhanh gọn. Hơn nữa, đây là 1 nước cờ khéo léo để dụ những con người yêu nước thực sự lộ diện. Ngặt 1 nỗi, ai yêu nước thì lại đều là kẻ thù của đảng mới khổ cho nhau. Cho nên là e phần thưởng không được như ý muốn của người chơi rồi. Với con mắt tầm thường kém cỏi của kẻ không biết chơi cờ, Sphinx đánh giá đây là 1 nước cờ hay (dĩ nhiên chỉ là vì Sphinx ngu nên mới thấy nó hay thôi) vì nếu những người yêu nước lộ diện, họ sẽ bị diệt. Nếu họ không lộ diện, đảng cộng sản Việt Nam sẽ vin vào đó mà tuyên truyền, nhồi nhét rằng **"chúng luôn hô hào yêu nước nhưng đứng trước tình hình thực tế của dân tộc thì lại căm như hén"**. Cờ hay, coi như đảng đã "dao nắm đằng chuôi" phen này. Chi tiếc là không phải để đấu với bọn Trung Cộng mà lại là giết người VN thôi.

5. Nước cờ thứ mấy?! Chỉ là để xoa dịu, chắc chắn chỉ là để xoa dịu dư luận. Vì sao vậy? Ngày 13-05-2009 đã hết hạn đệ trình bản đồ lãnh hải nhưng cuộc thi lại kết thúc vào tháng 8, vậy là chẳng có tác dụng gì, chẳng để làm gì, chẳng có ý nghĩa gì cho cái tình hình căng thẳng sắp tới đây. Thì ra là chỉ xì ít

tiền (cũng từ thuế của dân mà ra cả) làm dịu lòng vài anh biết "lựa lời mà nói cho vừa lòng ta". Sphinx thì đoán, cuộc thi này không ngoài mục đích làm dịu lòng các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nhất là những lực lượng hải ngoại mà đảng không thể nào kiểm soát được. Vì đảng cộng sản Việt Nam biết chắc, sau ngày 13-05 điều gì sẽ xảy đến với mình khi mà những kẻ cầm quyền lại để mặc nhiên cho bá quyền ngoại bang chiếm đoạt giang sơn tổ quốc. Tại sao? Tại sao tớ lại nói như thế khi mà biết đầu chính phủ ta đã đang lên lên hoàn thành 1 bản đồ lãnh hải và định là chỉ mở cờ vào giờ chót nhằm tránh sự làm khó từ lũ bá quyền phương Bắc. Giả sử là như thế thật thì đó cũng chẳng phải là 1 nước cờ khôn, mà chỉ có thể né tránh tạm thời, đồng thời lại để lộ cho bọn bành trướng thấy rằng cộng sản Việt Nam khiếm nhược chúng thế nào. Không, chúng ta phải cho chúng thấy rằng cả dân tộc Việt Nam này đều sẵn sàng đoàn kết lại và chiến đấu, để giành lại những gì vốn dĩ thuộc về chúng ta. Chứ sự hèn nhát và né tránh không giúp chúng ta đòi lại được gì cả, mà sẽ chỉ ngày càng bị lấn lướt thêm mà thôi. Cho nên chừng nào cái bức bản đồ lãnh hải kia được công khai phổ biến trước toàn dân Việt, những lời tuyên bố láo toét "có đầy đủ chứng cứ chứng tỏ là của Trung Quốc" của phát ngôn viên Vũ Dũng được rút lại thì Sphinx mới tin rằng đảng cộng sản Việt Nam thực tâm vì đất nước.

6. Tính toán sai lầm thứ 2. Cách đây còn chưa kịp lâu (5-7/12/2008), chúng ta có 1 hội thảo "VN học" không ngoài mục đích nhồi nhét và xuyên tạc về lãnh tụ, về đảng, về CNXH cho nước ngoài, nhưng kết quả là bị lật kèo, thâm bại và bây giờ im bật khi mà hết thằng Nhật rồi đến thằng Hàn vạch ra những bí mật tưởng đã có thể mãi mãi là bí mật về HCM, cũng như phân tích vấn đề trên nền tảng lịch sử khách quan, không theo lẽ, không luồn chế độ khiến các bác đảng ta không khỏi bẽ bàng. Bây giờ lại có 1 cuộc thi như thế, lại muốn tuyên truyền bóp méo và sai lệch về biên giới hải đảo như

thế, thì tớ hỏi liệu sẽ không có ai công kích, vạch trần ra những sự thật hay sao?!

7. **Mãi quốc cầu vinh.** Có lẽ không cần nói thì ai cũng biết sức mạnh của thông tin ghê gớm đến thế nào, nhất là những nguồn thông tin được cho phép và có thể lan toả rộng khắp đồng thời được gắn mác "chính quy". Những báo đài, truyền thông theo lẽ phải nằm trong số đó. Và nếu 1 cuộc thi được quảng bá bằng phương tiện ấy thì không gì tốt hơn. Thiên hạ lại càng luôn tin rằng, đáp án của 1 cuộc thi là luôn luôn chính xác và người ta luôn lầm tin như thế. Như vậy nếu việc tuyên truyền xảo trá được phổ biến đi bởi 1 cuộc thi, thì nó có thể thay đổi cả 1 hệ thống tư tưởng và nhận thức, mà lại chẳng sợ ai phản biện, lên tiếng bất đồng cả vì nó không phải là 1 cuộc tranh luận. Vậy, nếu cuộc thi diễn ra, thí sinh trả lời câu hỏi "Hoàng Sa và Trường Sa là của nước nào?", nếu thí sinh trả lời của VN sẽ bị ban tổ chức cho là sai, như vậy tất cả những ai theo dõi, thậm chí ngay cả chính người thí sinh vừa trả lời "sai" cũng sẽ bị lung lay hệ tư tưởng và lập trường, vì người ta thích tin vào cái "uy tín" của ban giám khảo 1 cuộc thi hơn là chủ kiến cá nhân. Tớ ví dụ thế là hơi nặng, nhưng để thấy rõ được những thủ đoạn mờ ám thì cần phải bóc trần thẳng thừng như vậy. Những ai đã biết rõ, còn giữ đó những "Đại

Việt sử ký toàn thư" cũng không khỏi dao động, còn những ai chưa biết thì đương nhiên cứ thế mà rập tin. Vậy là bản đồ Việt Nam sẽ được vẽ lại thật khéo léo, nhỏ hơn trước, kể từ đời này trở về sau.

Đĩ nhiên đây là cái nhìn thiên kiến, chủ quan cá nhân tớ. Mà cái gì chủ quan theo mình thì cũng đều sẽ có phần tiêu cực, dù ít dù nhiều. Có điều đó là những gì tớ nghĩ, tớ trình bày ra để cùng suy xét chứ không đóng mộc, không khẳng định chắc chắn điều gì. Bởi vì tớ đương nhiên hi vọng đảng cộng sản Việt Nam đã thức tỉnh và thay đổi, đã quay trở về và muốn giữ lấy đất nước Việt Nam này, đó là điều mà tớ mong muốn nhất. Cho nên, đảng cộng sản VN nếu muốn chứng minh thành ý (nếu có) của mình, thì trước hết hãy:

- thả những người đã đấu tranh cho biển đảo hiện đang bị cầm tù.

- công khai bản đồ lãnh hải trước toàn dân.

- yêu cầu phát ngôn viên Vũ Dũng rút lại những lời nói bán nước trước kia, xin lỗi nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- khẳng định rõ ràng chủ quyền biển, đảo của Việt Nam và công khai trước dân tộc.

Ngày nào đảng cộng sản dám làm như thế, thì tớ mới tin rằng cái tổ chức này còn biết nghĩ ít nhiều cho đất nước và dân tộc.

Sài Gòn 31-03-2009.

Cái lần thứ năm vào năm 1979,

Hãy can đảm định hướng đi ra BIỂN

Nguyễn Văn Lục 03-2009

Trước những biểu dương quân sự và những lời công bố có tính cách "cảnh báo" trên biển Đông của Trung Quốc trong những ngày gần đây, các quốc gia trong vùng đang lo ngại. Nhất là các quốc gia Châu Á lục địa có biên giới đất liền với Trung Quốc. Thứ đến là các quốc gia mà có nhiều người gốc Tàu cư ngụ làm ăn.

Nhưng kẻ lo ngại nhất vẫn là Việt Nam. Bởi vì Trung Quốc có thể tự coi mình là NATO phương Đông và coi Việt Nam trở thành Cuba phương Đông. Việt Nam bị du vào cái thế tiền đồn, đứng mũi chịu sào mỗi khi có khủng hoảng chính trị.

Thực tế, VN có đủ thứ để lo ngại. Lo ngại vì có biên giới đất liền và biên giới biển với Trung Quốc. Chưa kể có hàng ngàn năm lịch sử chung và nửa thế kỷ là đồng chí "môi hở răng lạnh". Trong quá khứ, mối giao hảo giữa VN và Trung Quốc không lành mạnh. Lúc nào cũng ở thế nước mạnh-nước chơ hầu. Trong 1000 năm độc lập của VN, 5 lần Trung Quốc xua quân sang Việt Nam. Không kể một lần quân Mông Cổ làm chủ Trung Hoa cũng xua quân sang đánh VN. Dù sao những cuộc chinh phạt ấy cũng chỉ đòi hỏi có một điều là: ý chí thần phục bằng cách Triều cống. Mất mát của ta cùng lắm là cái thể diện.

Trung Quốc cũng chỉ muốn dạy cho VN một bài học “luân lý” là phải biết “nhớ ơn”. Còn phía VN thì gọi đó là bọn “Bành trướng Bắc Kinh.”

Nhưng nay nếu có chiến tranh thì đã hẳn không phải như vậy nữa.

“Hiểm họa dân số”

Trong số gần một tỉ rưỡi người Trung Hoa hiện nay, có khoảng 10% dân số người Hoa ở các nước Đông Nam Á. Nhưng lại chiếm đến 80% tài sản của các nước ấy. Ở đây không kể đến người Tàu Đài Loan và Hồng Kông. Cũng không muốn nói tới tình trạng xâm lăng bằng đồng hóa chủng tộc như hiện nay ở Tây Tạng. Có nơi thì tỉ lệ ấy lên đến 25%. Nhưng có trường hợp như Singapore, 90% dân số ở Singapore là người gốc Hoa. Những người gốc Hoa ấy lại giàu và mạnh. Đã có một tổng thống Mỹ da đen, đến một lúc nào, ai có thể nói trước là có một tổng thống người gốc Hoa ở Indonésia, Malaysia, Thái Lan?

Bình thường thì không sao cả. Nhưng hễ có chuyện thì những người Hoa ấy sẽ ngả về phía nào? Đó là trường hợp không ngoại lệ đã xảy ra cho VN vào năm 1979. Trước 1975, có 200.000 người Hoa ở phía Bắc và 1.200.000 ở phía Nam là có vấn đề chứ không phải là không có. Trong cuộc chiến tranh biên giới. Phía VN cũng bắt được một văn kiện tuyệt mật của Quân Ủy Trung Ương đảng cộng sản Trung Quốc do tên Lê Xuân Thành, sinh 1949, tại Quảng, Đông Trung Quốc cung khai. Trong văn kiện có đoạn như sau:

“Nước ta và nhân dân Việt-Nam có mối hận thù dân tộc hàng ngàn năm nay. Chúng ta không được coi họ là đồng chí chân chính của mình, đem tất cả vốn liếng của ta trao cho họ. Ngược lại chúng ta phải tìm mọi cách làm cho nước họ ở trong tình trạng không mạnh, không yêu nước, nhờ đó có thể buộc họ ở trong tình trạng hiện nay. Về bề ngoài, chúng ta đối xử với họ như đồng chí của mình, nhưng trên tinh thần ta phải chuẩn bị họ trở thành kẻ thù của chúng ta.”

Việt Nam cũng tịch thu được một thư của sứ quán Trung Quốc tại Hà Nội xúi giục người Hoa ở Đà Nẵng chống Việt Nam, thư do cán phạm tên Hàng Phú Quang, bị bắt tháng 7, 1978. Xin trích một số đoạn:

1/ Toàn thể Hoa kiều tại miền Trung, Nam, Bắc Việt Nam phải đoàn kết, nhất trí để đối phó với hoàn cảnh đặc biệt. 2/ Phải chú ý theo dõi đài phát thanh của Tổ Quốc. 3/ Hoa kiều về nước thì phải đợi chỉ thị, chờ nhân viên ngoại giao đến có chỉ thị rõ ràng để lo liệu. Sau đó tuân tự lên tàu về nước. 4/ Không nghe chính quyền địa

phương lừa gạt ghi là người Việt gốc Hoa làm thủ tục xin xuất cảnh về Trung Quốc. Vì như vậy sẽ bị tổn thất nặng nề về động sản và bất động sản của tư nhân. (Trích tóm lược chương 5, từ trang 100-111 trong Sự Thật Về Quan Hệ Việt Nam-Trung Quốc. Một văn kiện do Bộ Ngoại Giao nước CHXHCN Việt Nam công bố ngày 04-10-1979, do nhà xb Sự Thật ấn hành tháng 10-1979. In 65.000 ấn bản, tại nhà máy in Trần Phú, TP HCM).

Chính phủ Trung Quốc đã dùng vấn đề người Hoa để chống VN từ bên trong. Lãnh đạo Trung Quốc coi người Hoa ở VN là kiều dân Trung Quốc để đòi quyền lãnh đạo những người ấy. Họ đã tổ chức mạng lưới gián điệp người Hoa trên đất VN. Họ cũng đã phát động phong trào trở về Trung Quốc hàng loạt.

Phải nhìn nhận, đây là một hiểm họa tiềm ẩn. Người Hoa tại nước ngoài cũng như ở VN trở thành đạo quân thứ năm của Trung Quốc nhằm phá rối VN.

Hiểm họa về mối liên hệ Đảng chí-Kẻ thù

Nếu không nhờ vả, nếu không lệ thuộc, nếu không là đồng chí, mối giao hảo giữa hai bên có thể quân bình hơn. Trong suốt cuộc kháng chiến chống Pháp rồi chống Mỹ, cộng sản VN hiểu rõ cái thế và vai trò của họ giữa hai nước đàn anh lớn. Có lẽ chỉ mình Hồ Chí Minh đóng trọn vẹn vai trò đi đây về đó, cố gắng giữ được thế quân bằng quyền lực giữa Liên Xô và Trung Quốc.

Vì thế, giai đoạn từ 1950, do sự phải nhờ cậy Bắc Kinh trong cuộc chiến tranh Đông Dương và cũng do sự khéo léo, mềm dẻo của Hồ Chí Minh mà mối liên hệ Việt-Trung tạm được yên ổn. Nay những tài liệu phía Trung Quốc tiết lộ cho biết nhiều điều. Xin tóm tắt trong: *Ghi chép thực về việc đoàn cổ vấn quân sự Trung Quốc viện trợ Việt Nam chống pháp*. Hồi ký những người trong cuộc. Bài viết của La Quý Ba (1): *Mẫu mực sáng ngời của chủ nghĩa Quốc tế vô sản*. Người dịch: Trần Hữu Nghĩa, Dương Danh Dy. Dương Danh Dy hiệu đính. Dương Danh Dy nguyên là bí thư chính trị tòa đại sứ Việt Nam tại Trung Quốc).

□ Tháng 1-1950, Hồ Chí Minh đích thân bí mật đến Bắc Kinh, yêu cầu Trung Ương đảng cộng sản Trung Quốc viện trợ VN chống Pháp...

□ Bước đầu tiên viện trợ VN là để khai thông giao thông biên giới Trung Việt, vì có thể vật tư viện trợ mới có thể chở sang Việt Nam thuận lợi.

□ Sau khi kết thúc thắng lợi chiến dịch biên giới, ngày 14/10/1950, Hồ Chí Minh gửi thư cho đồng chí Mao Trạch Đông: “Chúng tôi đã thắng lợi hoàn toàn chiến dịch Thất Khê-Cao Bằng (chỉ chiến dịch biên giới). Nguyên nhân lớn nhất của thắng lợi này là sự viện trợ tận tình của đảng Cộng sản Trung Quốc, đảng cộng sản Liên Xô... Tóm lại tôi cho rằng thắng lợi này là thắng lợi của đường lối Mao Trạch Đông, cách mạng quốc tế chủ nghĩa.”

□ Viện trợ của Trung Quốc là viện trợ không điều kiện, chính phủ Trung Quốc không lấy tiền, đòi nợ Việt Nam, không ký bất cứ thỏa thuận hoặc hiệp định bất bình đẳng nào với Việt Nam.

Trong những bài viết khác của Trương Quảng Hoa, ông ta kê khai từng chi tiết một về sự giúp đỡ của Trung Quốc cho VN đưa đến chiến thắng Điện Biên Phủ.

Chỉ nhắc lại một điều thôi, phái đoàn Phạm Văn Đồng đi phó hội Geneva gồm 30 người đến Bắc kinh. Bọn họ không có ai có lấy một bộ áo veste. Trung Quốc đã may cho mỗi người hai bộ veste để đi phó hội Geneva.

Lệ thuộc đến thế thì thôi nên không lạ gì các quyết định quan trọng đều do Chu Ân Lai đề xướng ra cả (Đọc thêm tài liệu: *Chu Ân Lai và Hội Nghị Geneva* của Tiền Giang (*Qian Jiang*, Zhou Enlai yu Rineiwa huiyi [Zhou Enlai and the Geneva Conference] - DCVOnline), người dịch Trần Thu Minh. Người hiệu đính: Dương Danh Dy, do Trung Cộng Đảng xứ xuất bản xã, 2005, tài liệu tham khảo nội bộ).

□ Trong đại hội lần thứ hai của Đảng, người ta còn ghi lại được những đoạn như sau: “Đảng Lao động Việt Nam lấy học thuyết của Mác, Ăngghen, Lênin, Stalin và tư tưởng Mao Trạch Đông kết hợp với thực tế cách mạng VN làm nền tảng tư tưởng của Đảng và kim chỉ nam của tất cả mọi hành động. Có thể nói đó là sự thể hiện tinh hữu nghị chiến đấu khắng khít giữa hai nước Việt-Trung như môi với răng.”

□ Trong kỳ Đại hội thành lập đảng lao động VN, bức điện gửi cho cộng sản Trung Quốc có đoạn sau: “Đảng Lao động VN nguyện noi gương anh dũng đảng cộng sản Trung Quốc, học tập tư tưởng Mao Trạch Đông, tư tưởng lãnh đạo nhân dân Trung Quốc và các dân tộc Á Đông trên con đường Độc lập và tự chủ” (Trích tóm tắt trong *Hồi ký Giọt Nước Trong Biển Cả* của Hoàng Văn Hoan. Hồi ký Cách Mạng, trong Talawas.org, 12-10-2006).

□ Ngay cả võ Nguyên Giáp khi còn ở bên Tàu cũng cấp sách đi học người Tàu ở học viện Mác Xít do người Tàu truyền thụ. Điều này, ông không hề tiết lộ ra trong các sách của ông. Nhưng chắc là ông có kể lại cho tác giả người Mỹ, Peter McDonald, người được độc quyền phỏng vấn Võ Nguyên Giáp. Peter McDonald viết lại như sau: "Because of his lack of formal training, it was Ho Chi Minh's intention that Giap should study at the Institute of Marxism-Leninism in Yen-an in China, but two weeks after he set off to go there, in June 1940, the Germans captured Paris..."

Ở một đoạn kể tiếp McDonald viết: "With Pham Van Dong, he went to Chinghi in China. There, Giap-whose alias at the time was Duong Huai-nan learned to speak and write Chinese and also studied the strategy and tactics of the communist Chinese army, putting what he learned into print in a pamphlet called "Chinese Military Affairs" (Trích *The victor in Viet Nam GIAP*, Peter Macdonald, trang 26-27).

Sự tiết lộ của Peter McDonald giúp làm rõ điều mà các tác giả Tây Phương vẫn cho rằng, ông Giáp là một thiên tài quân sự, chỉ học hỏi qua sách vở những chiến thắng quân sự của Napoléon hoặc do thu thập bởi kinh nghiệm mà không kinh qua bất cứ trường ốc nào.

Mặc dầu được sự giúp đỡ tối đa, vô điều kiện của Mao Trạch Đông, trong sách của ông Võ Nguyên Giáp như cuốn *Đường tới Điện Biên* hay *Điện Biên Phủ, điểm hẹn lịch sử*, tướng Giáp thường né tránh khéo léo những trợ giúp của Mao Trạch Đông. Cũng vậy, ba cuốn: *Điện Biên Phủ, Qua những trang hồi ức*, *Các Sĩ quan đã từng tham dự chiến trận Điện Biên Phủ* hầu như không một ai nhắc xa gần đến sự tiếp viện quân sự vô điều kiện và không hoàn lại của CS Tàu.

Phải chăng, đây là một trong những nguyên cơ làm Trung Quốc bực bội về sự "vô ơn" và phản bội về phía Việt Nam? Và phải chăng cũng vì thế, nay tài liệu sử liệu của Trung Cộng cổ tình bạch hóa công khai sự giúp đỡ này?

Sau đó, mối liên hệ đồng chí anh-em với Trung Quốc trở nên lạnh nhạt và căng thẳng nhất là khi Lê Duẩn ngã theo Liên Xô, ký thông cáo chung năm 1964. Lê Duẩn kéo theo một đám đồng chí có luận điệu chống Trung Quốc trong ngành Tuyên huấn như Tố Hữu, Trần Quỳnh, Hoàng Tùng. Trong ngành ngoại giao có Nguyễn Cơ Thạch. Trong quân đội có Văn Tiến Dũng, Nguyễn Văn Vịnh.

Trong ngành CA như Trần Quốc Hoàn, Trong Viện Kiểm sát như Hoàng Quốc Việt. Và quan trọng nhất và đáng tin cậy nhất là Lê Đức Thọ, Trưởng ban Tổ chức Tr. ương đảng.

Sự trả đũa của Trung Quốc

Năm 1974, Trung Quốc chiếm Hoàng Sa của miền Nam. Hà Nội đành im lặng, nhưng không phải là chấp nhận hay đồng ý. Mối nghi ngờ giữa hai bên thêm trầm trọng.

Nhưng Trung Quốc khó có thể chấp nhận việc VN ngã theo Liên Xô. Nhất là kể từ khi Liên Xô viện trợ ồ ạt xe tăng, vũ khí, đạn dược cho cuộc xâm chiếm miền Nam. Vì thế, Đặng Tiểu Bình tuyên bố với các nhà báo ở Bắc Kinh như sau: "*Chúng tôi có thể dung thứ việc Liên Xô có 70% ảnh hưởng ở Việt Nam, miễn là 30% dành cho Trung Quốc.*"

Càng ngày mối liên lạc hai bên càng xấu đi. Ngay khi Sài Gòn vừa mất sau ngày 30-04-1975, nòng súng bộ đội Bắc Việt chưa kịp nguội thì ngày 04-05, quân đội Pol Pot xua quân chiếm đảo Phú Quốc, ngày 08-05 đột nhập vào Tây Ninh, ngày 10-05, chiếm đảo Thổ Châu. Quân đội Bắc Việt được lệnh quay nòng súng về phía Kampuchia. Đàng sau Kampuchia có sự yểm trợ quân sự của Trung Quốc và Thái Lan. Sau này vào ngày 31-07-1978, ông Hua Guofeng (Hoa Quốc Phong) nói: "*Cuộc chiến đấu của nhân dân Kampuchia là chính đáng và cuối cùng nhân dân Kampuchia sẽ chiến thắng, chúng tôi ủng hộ nhân dân Kampuchia.*"

Hầu như toàn thể nhân dân miền Nam sau 30-04-1975 đều không hề hay biết có một cuộc chiến tranh ở biên giới phía tây VN. Hà Nội đã giấu kín việc này. Thật sự là đánh nhau với Pol-Pot, nhưng gián tiếp là đánh nhau giữa Việt Nam và Trung Quốc.

Tình hình giữa hai bên càng căng thẳng. Ngay từ 1975, Trung Quốc cắt các khoản viện trợ không hoàn lại. Ngưng các công trình xây dựng như cầu cống, đường lộ. Nhất là kể từ năm 1978, cắt các khoản viện trợ về trang thiết bị. Trả về các sinh viên đang theo học ở bên Tàu. Ngày 22-12-1978, cắt đường xe lửa nối liền giữa VN và Trung Quốc. Cuối cùng, đóng cửa toà Lãnh sự VN tại Quảng Châu. Gọi đại sứ Tàu về nước.

Và rồi việc phải đến đã đến. 1979, Trung Quốc xua quân sang xâm chiếm biên giới VN, ngay sau khi Đặng Tiểu Bình từ Washington trở về, để dạy cho VN một bài học. Phải chăng đó là bài học phải biết ơn và không được phản bội?

Câu nói của Hồ Chí Minh thật là vô nghĩa trong lúc này: "Việt-Trung hai nước thắm tình hữu nghị, vừa là bạn bè, vừa là đồng chí". Nay thì phải thêm vào cho đủ nghĩa: Vừa là kẻ thù. Có lẽ người hưởng lợi nhiều nhất trong cuộc chiến Trung-Việt vẫn là Mỹ, vì họ phá vỡ được khối Liên minh Cộng sản Châu Á mà không tốn một viên đạn.

Mối hiểm nguy địa lý-chính trị (Geopolitics)

Việt Nam có chung biên giới phía Bắc với Trung Quốc, giáp ranh các tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây của họ. Họ tự coi Trung Quốc là trung tâm mà chung quanh là chư hầu. Trong nước, họ rao truyền một chủ nghĩa Đại Dân Tộc đi theo với chủ nghĩa Bành trướng đại dân tộc và và chủ nghĩa bá quyền nước lớn. Bá quyền nước lớn nói theo ngôn ngữ ngoại giao bây giờ thì gọi đó là những "vùng ảnh hưởng." Trung Quốc càng phát triển thì càng có tham vọng chủ quyền: Phát triển đi đôi với Chủ quyền. Ý đồ đó đã có từ lâu, từ lúc còn nghèo nàn, chậm tiến qua lời tuyên bố của Mao Trạch Đông năm 1956: "Chúng ta phải trở thành quốc gia hàng đầu về phát triển văn hóa, khoa học và kỹ thuật, công nghiệp. Không thể chấp nhận rằng sau một vài chục năm, chúng ta vẫn chưa trở thành cường quốc số 1 trên thế giới."

Ở chỗ khác, ông còn nói thẳng thừng hơn: "*Chúng ta phải chinh phục trái đất. Đó là mục tiêu của chúng ta. Chúng ta phải giành cho được Đông Nam Á, bao gồm Việt Nam, Thái Lan, Miến Điện, Malaixia và Singapore. Một vùng như Đông Nam Á Châu rất giàu, ở đấy có nhiều khoáng sản, xứng đáng với sự tổn kém cần thiết để chiếm lấy.*"

Chu Ân Lai có lần nói với các đại biểu đảng Cộng sản Việt Nam: "Nước chúng tôi thì lớn, nhưng không có đường ra, cho nên rất mong đảng Lao động VN mở cho một con đường mới xuống Đông Nam Châu Á". (Trích lại trong chương 1, Việt Nam trong chiến lược của Trung Quốc, trang 5-21 trong sách *Sự Thật về quan hệ Việt Nam-Trung Quốc*, nxb Sự Thật)

Trong bản đồ của họ, những đường "vẽ chấm" là biên giới của Trung Quốc theo quan điểm bành trướng. Những vùng đánh số là những lãnh thổ mà nhà cầm quyền Bắc Kinh cho là đã bị nước ngoài "chiếm mất" bao gồm: một phần đất vùng Viễn Đông và Trung Á của Liên Xô (số 1,17,18), Miến Điện (số 6) Nê Pan (số 3), Thái Lan (số 10), Việt Nam (số 11), Lào, Cam-pu-chia v.v... (Trích sách đã dẫn).

Thôi thì toàn vùng vừa nêu, trên đất liền cũng như trên biển đều là vùng ảnh hưởng mà Trung Quốc muốn Việt Nam, các nước trong vùng đến Mỹ phải nhìn nhận. Vụ máy bay Mỹ EP3 bắt buộc phải đáp xuống Hải Nam là lần đầu. Và lần thứ hai, một tàu khảo cứu biển của Mỹ Impeccable lại thêm một rắc rối nữa. Và mới đây Trung Quốc đưa tàu ngư chính ra hoạt động ở Biển Đông.

Tất cả những rắc rối ấy Trung Quốc muốn chứng tỏ họ là chủ quản các vùng biển Đông mà bất cứ ai cũng phải biết rõ chủ nhà là ai.

Cái nguy hiểm của VN là nằm lọt thỏm trong Vùng ảnh hưởng mà muốn nhích xê ra một chút cho dễ thở cũng không hẳn dễ. Lê Duẩn đã muốn và đã làm. Nhưng kết quả là đã nhận được những bài học đắt giá. Và tiếp theo là biết bao nhiêu bài học? Xâm chiến VN rồi gây căng thẳng ở biên giới. Tiếp tục chiếm đóng trên 10 địa điểm trên lãnh thổ VN, vi phạm trắng trợn đường biên giới do lịch sử để lại mà cả hai bên đã thỏa thuận.

Nhưng đừng tưởng bây giờ họ mới có ý đồ xâm chiến VN. Cách đây hơn 30 năm, ngày 18-01-1974, họ đã đòi VN không được tiến hành thăm dò dầu khí tại vịnh Bắc Bộ trong một khu vực rộng 20.000 kilô mét vuông.

Đến ngày 19-01-1974, một ngày sau khi họ nhận đàm phán với VN về vịnh Bắc Bộ, họ đã dùng lực lượng hải quân và không quân tiến đánh "quần ngư" Sài Gòn và chiếm quần đảo Hoàng Sa từ lâu vẫn là bộ phận lãnh thổ VN" (Trích chương 4, từ trang 76-90, sách đã dẫn).

Tìm một lối ra cho Việt Nam

Mối giao hảo giữa Việt Nam và Trung Quốc luôn luôn có những bất ổn chính trị, quân sự và nay là vấn đề biên giới đất liền, nhất là biên giới Biển. Biên giới đất liền thì coi như "tạm xong" với lễ ký kết cắm cọc mốc. Mặc dầu vậy, ngay các đại biểu Quốc Hội cũng không được báo cáo đầy đủ về nội dung các bản Hiệp định đã được ký kết. Cho nên, vào ngày 25-03 vừa qua, Thường vụ Quốc Hội phát biểu muốn được nghe báo cáo về tình hình cắm mốc biên giới.

Biên giới biển vấn đề chưa được giải quyết ổn thỏa bằng luật pháp Quốc tế hay sự can thiệp của Liên Hiệp Quốc. Những giải pháp trên càng ngày càng khó thực hiện.

Chỉ còn con đường ngoại giao, nếu VN ở thế mạnh. Và nếu không được nữa thì chỉ có thể nói với nhau bằng sức mạnh của khẩu súng?

Mới đây, có cuộc Hội thảo tại Hà Nội, Việt Nam ngày 17-03-2009 với đề tài: "Tranh chấp chủ quyền tại Biển

Đông, lịch sử, địa chính trị và luật pháp Quốc tế" cho thấy tầm quan trọng của Biển Đông trong tương lai như thế nào.

Việt Nam với chiều dài 3200 km biển chạy dọc theo các miền đất nước, diện tích biển gấp ba lần diện tích đất liền. Biển sẽ là định hướng chiến lược quân sự, chính trị, kinh tế về sự sống còn cũng như tương lai cho Việt Nam. Ít lắm có một số định hướng căn bản cho tương lai biển ở các lãnh vực sau đây: đánh bắt hải sản, Hàng hải bao gồm vận tải, đóng tàu biển và cảng biển, khoáng sản biển, du lịch biển và lặn biển.

Đã đến lúc phải coi biển như một giải pháp cứu nguy cho bối cảnh chính trị, kinh tế và quân sự hiện nay. Không thể chần chờ được nữa. Chần chờ nữa là trễ lắm rồi. Không thể ngồi bó gối trông chờ vào giải đất liền của đồng bằng Bắc bộ và đồng bằng sông Cửu Long được nữa. Đã đủ rồi, đã hai lần có cuộc Nam tiến trên đất liền. Một lần là mảnh đất Thuận Hóa. Lần thứ hai là cuộc di cư 1954-1955. Cả hai lần đã mở ra tương lai của người Việt.

Nay đất đâu nữa mà Nam tiến? Sau mồm Cà Mau là biển và đó là hướng đi ra của VN! Chỗ dựa của ta nay là biển xét về mọi mặt như một tiềm năng và một hy vọng phát triển.

Trước đây, những vùng dân cư ven biển thường có cuộc sống nghèo nàn, ít học. Sự khai thác tài nguyên biển rất hạn chế, lạc hậu. Tại sao thế? Vì trước đây các chính quyền ít quan tâm đến việc khai thác tài nguyên biển (2). Ở trong Nam, trước 1975, nói đến phát triển kinh tế là phát triển vùng nông thôn, các khu trù mật, các khu dinh điền, đồng bằng sông Cửu Long.

Sau 1975, người ta lúc đầu cũng không có cái nhìn gì khác hơn, nói đến các vùng kinh tế mới. Phát triển lúa gạo, các cây trồng là chính. Người ta đánh giá sự giàu có, sự phát triển của VN trên tổng số lượng gạo sản xuất mỗi năm là bao nhiêu. Nhưng trong tương lai, VN phải giàu lên từ biển, mạnh lên từ biển. Trời đã ưu đãi cho đất nước VN một bề dài là biển mà ta chưa tận dụng hết.

Biển với kinh tế hải sản □ Với lợi thế bề mặt mà ta có thể khai thác cá tôm, vô số hải sản mà trên thực tế mới chỉ giới hạn vào việc khai thác bắt cá ven bờ. Bắt con tôm, cái tép thay vì bắt cá lớn. Bao giờ có được những đội tàu đánh cá trang bị kỹ thuật tân tiến ra khơi? Chưa nghe nói VN một năm đánh bắt được bao nhiêu tấn cá? Bao giờ Phan Thiết trở thành thành phố giàu lên vì biển thay

vì du lịch với những sân golf? Bao giờ có những sản phẩm cá đóng hộp thay vì chỉ làm nước mắm như Phú Quốc?

Biển với du lịch □ VN có nhiều bờ biển đẹp. Khí hậu thuận lợi. Bờ biển Việt Nam với nhiều bãi biển thiên nhiên trải dài khắp nơi dễ trở thành địa điểm du lịch lý tưởng sau này. Dĩ nhiên để có khách du lịch, còn cần đầu tư vào hạ tầng cơ sở như đường lộ, hệ thống khách sạn đủ loại thích hợp cho từng khu vực, khu du lịch thắng cảnh, khu giải trí, khu sân bắn, sân golf v.v... Hiện nay thì kể như mới bắt đầu. Lần nằm trên vịnh Hạ Long, một buổi chiều, tôi cảm nghiệm được đất nước này còn nhiều bất cập quá.

Biển với giao thương hàng hải □ Sau này giàu có hay không là do phát triển giao thương vận tải đường biển. Hiện nay, 80% vận tải đường biển nằm trong tay các đội thương thuyền ngoại quốc với lợi nhuận lên đến hàng chục tỉ đô la. Cả nước mới có được vài tàu vận tải từ 4-5 chục ngàn tấn. Chưa có một hạm đội thương thuyền đi ra nước ngoài.

Cảng biển, nhất là cảng nước sâu, chưa có cảng cho tàu bè cả 100.000 ngàn tấn, cảng containers giống như Singapore. Hiện nay, tàu bè đến các cảng trên dưới 40.000 tấn. Nhiều cảng nước sâu thiếu kế hoạch thành bất khiển dụng. Bao giờ những bến cảng containers như cảng Cái Cui, Cần Thơ hoạt động để kích thích tiềm năng kinh tế toàn vùng đồng bằng sông Cửu Long, để đưa hàng hóa từ sông ra biển?

Biển với kinh tế khoáng sản □ Còn lại, biển với tiềm năng kinh tế "vô hạn" như cát biển, hàng triệu triệu tấn dầu lửa, hàng tỷ mét khối chất đốt hiện đang gây ra những tranh chấp với nguy cơ chiến tranh trên biển. Truyện này nói ra mà thêm buồn.

Trung Quốc đang rêu rao họ chưa có một giếng dầu nào ở ngoài khơi Nam Hải. Họ cũng rêu rao họ là một cường quốc mà chưa có đóng nổi một Hàng Không mẫu hạm. Bộ trưởng quốc phòng Liang Guanglie (Lương Quang Liệt) tuyên bố: "Cho đến nay, Trung Quốc là cường quốc duy nhất trên thế giới chưa có Hàng không mẫu hạm và tình trạng cần được chấn chỉnh, thích ứng." (Mỹ có 12 chiếc).

Giả dụ sau này có tranh chấp thì VN sẽ dựa vào cái gì, vào ai? Khi Trung Quốc gây chiến tranh biên giới 1979, mặc dầu có hiệp ước Việt-Xô, họ đã giúp được gì cho VN?

Phần VN, có tàu chiến gì, tàu ngầm gì, hạm đội gì để đương đầu với khoảng 300.000 lính hải quân Trung Quốc với xe tăng lợi nước, tàu

đổ bộ, 70 tàu ngầm tấn công ở ngay căn cứ quân sự Hải Nam, vũ khí tên lửa, hàng không mẫu hạm Varyag mua lại của Nga? Trong khi đó, các nước trong khu vực lo ngại cũng thi đua vũ trang tiềm năng quân sự trên biển, nhất là tàu ngầm tấn công như các nước Nam Hàn, Indonesia, Malaysia, Singapore, Úc v.v...

Ta dựa vào biển để đi ra, nhưng lại không có một tiềm năng quân sự đối đầu với những đe dọa từ biển?

Nói mà tiếc nuối là ngay từ thế kỷ 15-16, nếu ta biết dang tay ra, biết đón nhận thương buôn Hòa Lan, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Pháp thì ta thiếu gì tàu vồ bằng đồng, súng thần công thời đó để vươn lên cùng thế giới và đương đầu với giặc phương Bắc? Khốn thay, vua quan chỉ biết áp dụng chính sách mông muội “bế quan tỏa cảng.”

Cái quan niệm “sống và lớn lên với đất” với cá tôm đầy đồng, ê hề như “mù u chín rụng” sẽ không bao giờ còn nữa. Dòng sông có thể cạn kiệt. Và cứ nông nổi này, rừng vàng có thể biến thành đồi trọc và đất nuôi người có thể khô cằn, sỏi đá. Lối nhìn, lối nghĩ về đất đai như thế chỉ còn là cái nhìn thô thiển thời kỳ nông nghiệp sơ khai mà dân số không quá 20 chục triệu người.

Vì thế, biển sẽ là định hướng phát triển mà kim ngạch xuất khẩu sẽ đóng góp đến 50-60% kim ngạch xuất khẩu cho cả nước. Biển sẽ là tiềm năng, nguồn hy vọng của Việt Nam.

Nhưng một cách gián tiếp và quan trọng nhất liên quan đến sự sống còn trong tương lai, hướng ra biển, trước mắt là tránh né kịp thời cái họa phương Bắc Trung Quốc. Nay theo kết quả thăm dò của viện Harris thực hiện năm 2008 đưa ra kết quả: TQ là mối đe dọa số một của thế giới. Và xem ra những cách phô trương trong dịp thể vận hội Olympic hay trong việc giải quyết vấn đề Tây Tạng và mới đây nhất đụng độ với tàu Mỹ trên Biển Đông, Trung Cộng như muốn biểu dương một sức mạnh không phải của một “đại cường khu vực” mà là một “siêu cường” của thế kỷ 21?

VN liền đất biên giới với Trung Quốc như một số lớn nước trong vùng Đông Nam Á với một lịch sử quan hệ nhiều ân oán, có lúc là bạn, là đồng minh, có lúc coi nhau như kẻ thù chắc là cần e ngại hơn cả?

Việt Nam còn một lối thoát nào khác hơn là hướng ra biển? Hướng ra biển ở đây có ý nghĩa là hợp tác, thỏa thuận, làm ăn với các nước thuộc vùng biển. Biển đây là Thái Bình Dương. Bạo dạn mà thoát đi, quyết tâm mà đi. BẠN BÈ NĂM CHÂU

bốn biển ở đó chờ ta. Biển Thái Bình Dương vẫn là nơi mà ít ra Mỹ vẫn còn là kẻ mạnh nhất và tin tưởng được như một chỗ tựa. Hải quân Mỹ ở Thái Bình Dương bao gồm 178 tàu chiến đủ loại, 1500 máy bay và 160.000 người. Phải, nước Mỹ là nơi có thể có niềm hy vọng cho mọi người.

Hơn một triệu người Việt Nam di tản đã có mặt ở Mỹ. Đã có chỗ nào rộng mở tay đón chúng ta như thế không? Ngoài ra còn có Nhật, Úc Châu, Singapore và các nước trong vùng Đông Nam Á.

Thế mạnh và chỗ dựa của ta là ở chỗ đó mà không là nơi nào khác!

Nhưng có lẽ cái điều tối quan trọng liên quan đến sinh mạng đất nước lại là vấn đề địa lý-chính trị (geopolitics) bắt buộc VN không nên bám vào đất. Nhất là mỏm đất 6 tỉnh dính liền biên giới với Tàu cộng sản. Lịch sử Việt tộc là lịch sử ngàn năm hệ lụy, đắng cay của quá khứ và ô nhục ở hiện tại. Chỉ vì dính dáng đến đất liền. Nay cộng thêm với dòng sông Cửu Long đầu nguồn cho thủy Trung Cộng có ưu thế tuyệt đối trên đất liền. Thiên thời thì chưa rõ. Nhưng địa lợi thì chắc ăn như bắp.

Phải có can đảm và có đủ lòng yêu nước để quay lưng lại phương Bắc và tìm đường ra biển.

Cái quan niệm “láng giềng gần” là một quan niệm lỗi thời vì láng giềng cứ dõm ngó vào sân nhà mình để soi mói, dèm pha và bắt nạt.

Nay thì VN cho TQ xây xa lộ Nam Ninh (tỉnh Quảng Tây) chạy thẳng xuống Lạng Sơn, rồi thì con đường từ Côn Minh (tỉnh Vân Nam) chạy thẳng xuống Lào Cay-Hà Nội-Hải Phòng. Những con đường ấy có khác gì con đường xe hỏa từ Bắc Kinh-Tây Tạng? Những con đường tuyệt lộ cho Tây Tạng và những con đường hiểm nguy cho Việt Nam như cách đây 30 năm! Nó đến và nó phá tan tành, phá hủy đến bình địa, hãm hiếp đàn bà, vút trẻ con xuống giếng, rạch mặt cắt tai trẻ con cho nhớ đời và đi đến đâu thì đốt sạch đấy. Mà nay cái đảng 3 triệu người còn cấm mọi người không được nhắc đến những năm tháng ấy.

Đó là những những mối hiểm nguy, thất cổ thông lọng lúc nào mình không hay, nó vào hần sán trong nhà mình, ngủ với vợ mình, hủ hóa với con gái mình. Hiểm họa chung của Đông Nam Á là mối đe dọa của chủ nghĩa bành trướng bá quyền Trung Quốc hay Vùng ảnh hưởng.

Lãnh đạo Hà Nội không phải là không biết điều ấy. Nhưng vì yếu hèn, mặt rệp, tham lam, che giấu, dối trá nhắm mắt để chỉ nhìn thấy cái lợi trước mắt. Lê Khả Phiêu, Nông Đức

Mạnh, Trần Đức Lương, Nguyễn Tấn Dũng và 15 người lãnh đạo ngồi ở chóp bu theo cái tinh thần “sống chết mặc bay” mà chúng ta thiếu một Chí Phèo để chửi vào mặt họ.

Tôi hãi sợ, bởi vì tôi không tin được họ, không một chút hy vọng gì về họ. Giả dụ có một cuộc chiến xảy ra, dân không còn tin vào giới lãnh đạo cầm quyền, bộ đội sẽ không còn ngoan ngoãn đánh giặc. Đất nước sẽ đi về đâu?

Từ Hồ Chí Minh đến mọi cấp lãnh đạo cộng sản đều đi bằng hai đầu gối sang Bắc Kinh, ăn mày từng bát cơm, manh áo, khẩu súng nên ngày nay nó mới ra nông nổi này.

Cứ trách Lê Chiêu Thống, có thiếu gì thứ Lê Chiêu Thống ngày nay.

© DCVOnline

DCVOnline: (2) Năm 1973, chính phủ VNCH đã tổ chức 2 vòng đấu thầu khai thác dầu lửa ngoài khơi thêm lục địa. Nhiều công ty khai thác dầu lửa nước ngoài đã tham gia, bất chấp tình hình an ninh chưa ổn định. Chính phủ cấp giấy phép cho sáu tổ hợp công ty dầu lửa được khai thác 13 địa điểm trong một khu vực 82.000 km² mới chỉ là 16% của thêm lục địa. Tới tháng 10-1974 hãng Mobil khoan mỏ Bạch Hổ, tại lô 04-TLD, tìm được dầu dưới độ sâu trên 2,7 km. Ước tính là vào cuối 1975, sẽ có ít nhất 20 dàn khoan. Sản xuất lượng dầu khả quan sắp được bắt đầu muộn lắm là vào cuối năm 1977. Các Công ty dầu đề nghị Chính phủ hai điểm: thứ nhất, cho công ty đào ngay mà không phải qua thủ tục đấu thầu, hành chánh; thứ hai, khi khai thác được dầu sẽ chia đôi, một nửa cho công ty, một nửa cho Chính phủ. (Trích Nguyễn Tiến Hưng, Khi Đồng minh tháo chạy, Phần 2, chương 5).



Những vùng đất sẽ bị Trung Quốc khai thác bauxite và có nguy cơ bị Trung Quốc chiếm đoạt

khi nào thì hết SỢ?

Trương Văn Phú 31-03-2009

Gần đây trên mạng Internet liên tục xuất hiện các bài viết đề cập đến thời gian, hay còn gọi là thời kỳ đã qua. Mặc dù không đưa ra những mốc thời gian cụ thể, xong ai cũng hiểu rằng thời kỳ đó bắt đầu từ 1954 ở miền Bắc và 1975 ở miền Nam. Một nét đặc trưng và bao trùm lên trên tất cả mọi người dân VN trong thời gian đó là: Nỗi sợ và Cái hèn.

Chính nỗi sợ làm cho chúng ta hèn. Vậy chúng ta sợ cái gì? Một điều chắc như đinh đóng cột là chúng ta sợ Cộng Sản. Với chính sách chuyên chế vô sản, với các cuộc cách mạng văn hóa tư tưởng, cải cách ruộng đất... và đặc biệt là chủ trương “Bóp lấy dạ dày nhân dân” đã làm cho dân tộc Việt Nam từ một dân tộc anh hùng trở thành một dân tộc sợ hãi và hèn nhất.

Nhân dân sợ

Khi nhìn lại hơn một triệu người dân Miền Bắc di cư vào Nam sau năm 1954. Nhìn lại tình cảnh hỗn độn, dân chúng đua nhau tháo chạy khỏi Miền Nam năm 1975 và thời gian sau đó ai trong chúng ta cũng có thể hình dung ra nỗi sợ hãi người cộng sản như thế nào. Không sợ làm sao được khi mẹ tôi nấu cơm đun khoai không đủ 40% khoai liên bị lập biên bản. Ba tôi phải đem hai cái bình điện (Ăc-qui) đục ra để làm chậu trồng rau, vì sợ rằng có bình điện tức là nhà giàu, là tư sản, là có tội, là nợ máu nhân dân.

Giang hồ sợ

Có một lần khi chứng kiến hai băng đảng giang hồ đang giáp mặt nhau chuẩn bị tỉ thí trong một quán nhậu ở thành phố Nha Trang. Đồi bên đang dần trận với khí thế hùng hục, đột nhiên một trong những người cầm đầu của một bên rút trong túi ra cái thẻ màu đỏ, đập xuống bàn kèm theo mấy câu chữ thề. Ngay lập tức băng giang hồ bên kia biết rằng mình đụng phải “thứ

dữ” nên nhanh chóng rút lui, mặt xanh như đất nhái!

Trí thức sợ

Trí thức là thành phần ưu tú của dân tộc, ấy vậy mà cũng sợ, cũng hèn. Để diễn đạt nỗi sợ của trí thức, xin mượn mấy câu thơ dưới đây của nhà thơ Bùi minh Quốc:

“Bao nghen uất Nguyệt Nga xé trời kêu chẳng thâu. Giữa chợ đời biệt dạng Lục Vân Tiên. Hào hơn bạn giang hồ quán nhậu. Thi nhau bốc phét để quên hèn.”

Lãnh đạo tôn giáo sợ

Ở Việt Nam có hai tôn giáo lớn. Đứng đầu là Phật Giáo với hơn 80% dân số theo Phật giáo. Chỉ thấy một số ít thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất của Hòa thượng Thích Quảng Độ có thể gọi là không biết sợ. Tôn giáo lớn thứ hai là Công Giáo. Cũng vì sợ mà bao năm trời đã chấp nhận im hơi lặng tiếng mặc cho xã hội đảo điên, mặc cho luân thường đạo lý trở nên bèo dạt mây trôi.

Chính quyền sợ

Kể cũng lạ, mọi thành phần dân tộc đều sợ cộng sản, vậy **chính quyền cộng sản thì sợ ai nữa. Nói vậy nhưng không phải vậy, đây mới chính là thành phần sợ nhiều nhất, sợ lâu nhất và hèn hơn ai hết.** Cái sợ thứ nhất là: Cộng sản bé sợ cộng sản lớn. Cụ thể là hết sợ Liên Xô bây giờ đến sợ Tàu. Phía Bắc nhượng đất, phía đông nhượng biển, rồi bây giờ dâng cả Tây nguyên luôn cho êm. Chưa hết, vừa rồi căng thẳng giữa các nước trên biển đông, trong khi người Phi, người Mã khẳng khái tuyên bố chủ quyền của họ (dù chưa chắc là của họ) thì ta lại thấy các bác trong bộ chính trị lục đục “đi Tàu”! Cái sợ thứ hai của người cộng sản là họ sợ chính họ. Này nhé: Một Võ Nguyên Giáp đang nắm binh quyền trong tay mà phải lui về làm “Kế hoạch sinh đẻ”. Một Võ Văn Kiệt khi bệnh

hoạn không dám nằm ở bệnh viện nhà nước mà phải nằm bệnh viện “đế quốc”. Một Lê Khả Phiêu tin vào Đức Phật, thờ Đức Phật mà sợ không dám công khai xác nhận niềm tin của mình.

Khi nào thì hết sợ?

Trong suốt một thời gian dài mà cả dân tộc đều sợ thì có một số ít các nhà yêu nước với đủ các thành phần, điển hình như: Trí thức có: Hà Sĩ Phu, Nguyễn thanh Giang... Phía tôn giáo có Cố Tổng Giám mục Nguyễn Kim Điền, Linh mục Nguyễn văn Lý, Hòa thượng Thích Quảng Độ,... Phía những người cộng sản có Hoàng Minh Chính, Trần Độ,... họ đã vượt qua cái sợ để nói lên tiếng nói của lương tâm, của Công lý và Sự thật.

Từ những hạt giống đó đến năm 2006 thì lần đầu tiên tại Việt Nam xuất hiện một bản Tuyên ngôn về Nhân quyền (Tuyên ngôn 8406). Khởi đầu chỉ với vài người “không biết sợ”, sau vài tháng thì con số người “không biết sợ” đã lên đến vài ngàn người. Sau đó giới trí thức trẻ bắt đầu “hết sợ” mà điển hình là các gương mặt như Lê Thị Công Nhân, Nguyễn Văn Đài, Lê Quốc Quân, Phạm Hồng Sơn, Nguyễn Vũ Bình, Nguyễn Tiên Trung,...

Đến cuối năm 2008 thì lãnh đạo Tôn giáo bắt đầu “không còn sợ nữa” mà điển hình là Đức Tổng Giám mục Giuse Ngô Quang Kiệt và Hội đồng GMVN đã lên tiếng bênh vực cho Công lý và Hòa bình. Hưởng ứng cho phong trào đấu tranh vì Công lý và Hòa bình đó là giáo dân VN trong và ngoài nước. Tiêu biểu cho thành phần “phổ thường dân hết biết sợ” này là Giáo dân giáo xứ Thái Hà. Với những gì được thể hiện qua quá trình đấu tranh và đặc biệt là qua hai phiên tòa vừa qua, chúng ta có thể khẳng định rằng: Nỗi sợ hãi đã qua đi và tiếng của Công lý, của sự thật đã xuất hiện trong người dân VN.

Vậy khi nào thì người CS hết sợ và hết hèn? Khi nào thì người cộng sản khẳng khái tuyên bố họ không còn tin vào chủ thuyết Mác-Lê nữa? Khi nào thì họ đồng hành cùng dân tộc, khẳng khái bảo vệ biên cương, bảo vệ Tổ quốc mà cha ông ta để

lại? Những câu hỏi này xin dành phúc thẩm. Guồng máy công an chỉ

AI THẮNG AI BẠI?



Ngô Nhân Dụng 03-04-2009

cho những nhà lãnh đạo cộng sản.

<http://giaoxuthaiha.org>

Hôm qua (02-04-2009), nhật báo Người Việt đã đăng một “thư độc giả” phản ứng trước bài “Một chính quyền thối nát” của nhà văn Trần Khải Thanh Thủy. Thực ra đây không phải là phản ứng từ một “độc giả bình thường” đọc bài của Trần Khải Thanh Thủy, mà rõ ràng từ một cán bộ văn hóa tư tưởng của chính quyền Cộng Sản được bà nói tới trong bài này. Ông công an văn hóa tư tưởng này viết rằng “...Tụi mày thua trận rồi thì im cái mồm lại đi nghe. Ký tên: TAO.”

Có một nhâm lẫn lớn trong một dòng chữ này. Tác giả bức thư coi tất cả những người chỉ trích chế độ Cộng Sản đang cai trị nước ta đều là những người thuộc chế độ Việt Nam Cộng Hòa trước năm 1975. Cho nên anh ta (hay chị ta) mới gọi là “tụi mày thua trận rồi...” để yêu cầu “im cái mồm lại.”

Nhưng nhà văn Trần Khải Thanh Thủy không sống một ngày nào trong chế độ Việt Nam Cộng Hòa. Cô không thuộc hàng ngũ những “ngụy quân, ngụy quyền” hay “ngụy dân” đã từng thất bại trên chiến trường vào năm 1975 và sau đó bị những người thắng trận đầy đọa bằng nhà tù lớn, nhà tù nhỏ khi áp đặt chủ nghĩa xã hội của họ trên miền Nam. Những người kể trên là những người thua trận thật, còn Trần Khải Thanh Thủy thì khác. Cô là một cô gái trường thành trong chế độ Cộng Sản, được uốn nắn theo lối giáo dục của Cộng Sản, đã làm việc trong chế độ đó. Chính vì vậy nên bản thân cô có kinh nghiệm về những tai họa mà chế độ Cộng Sản gây ra trên đất nước ta. Chính vì vậy nên cô đã nêu lên những ý kiến phải thay đổi chế độ tai hại đó, hậu quả là bây giờ cô bị cả bộ máy của đảng và nhà nước Cộng Sản khủng bố. Bài “Một chính quyền thối nát” cô viết đăng trên nhật báo Người Việt trong mấy ngày qua chỉ tả lại những hành động khủng bố của các tay chân của chế độ Cộng sản (công an đến dân phòng, bảo vệ...) đối với gia đình cô trong đêm trước ngày các giáo dân Thái Hà ra tòa

tim cách ngăn cản không cho cô tới coi phiên tòa được mà thôi. Cô gửi cho cả hình ảnh những uế khí mà các tay khủng bố này đổ ra đầy trước cửa nhà cô vào lúc ba giờ sáng; và thuật lời chồng cô kể: “Chúng nó... không dám xách xô phân trộn dầu đổ như cũ (như lần trước) mà đứng cách một mét hất thẳng vào rồi bỏ chạy.”

Bài văn của Trần Khải Thanh Thủy rất trào lộng. Ba giờ sáng cô ra cửa, “trước mắt tôi nhoe nhoét tư tưởng Hồ Chí Minh trải khắp bậc cửa nhà, không còn một chỗ để đặt chân.”

Có lẽ mấy ông công an tư tưởng văn hóa đọc tới đây thấy Trần Khải Thanh Thủy ví những xú uế với tư tưởng Hồ Chí Minh cho nên giận quá mất khôn. Họ theo đúng bài bản mà ban Tư tưởng văn hóa của đảng soạn sẵn, cho nên coi cô cũng là “thành phần phản động nặng” rồi chửi như thường lệ, “tụi mày thua trận rồi... im cái mồm lại.”

Trần Khải Thanh Thủy cũng giống như những nhà trí thức Việt Nam khác, những người trẻ tuổi như Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân, Đỗ Nam Hải, v.v... họ là những người đã sống trong chế độ gọi là “xã hội chủ nghĩa.” Họ đã nhìn rõ những sai lầm tai hại trong cuộc sống mà đảng Cộng sản ép dân ta phải theo từ hơn nửa thế kỷ nay. Lực lượng đối kháng tiềm tàng nguy hiểm nhất đối với đảng Cộng sản hiện nay là những người dân đã sống hoàn toàn trong chế độ đó. Những thanh niên trí thức yêu nước đã sống trong chế độ của họ nên biết rõ chế độ đó như thế nào, có khả năng kết hợp các nông dân, công nhân bị bạc đãi để gây một phong trào đòi thay đổi. Chính quyền Cộng sản không biết cách đối phó với phong trào mới này ra sao nên mới khủng bố từng người một, và gán cho những người đó thuộc vào phe những người “thua trận,” giống như mọi người lính, người dân sống trong chế độ Việt Nam Cộng Hòa trước năm 1975.

Nhưng tới đây chúng ta thấy một câu hỏi lớn hơn: Thực sự thì ai là những người thua trận? Câu trả lời

tùy thuộc cách chúng ta nhìn mặt trận đó là trận tranh đấu nào.

Quý vị có thể định nghĩa trong giới hạn một trận chiến tranh, bắt đầu từ năm 1958 khi đảng CS ở miền Bắc bắt đầu xâm nhập, đánh phá, rồi tiếp tục đem quân tấn công miền Nam cho đến năm 1975 thì kết thúc. Nói về cuộc chiến tranh đó, thì phe VN Cộng Hòa đã thua trận.

Nhưng tại sao có cuộc chiến tranh Nam Bắc trong 17 năm đó? Cuộc chiến này cũng chỉ là một giai đoạn trong một cuộc tranh chấp lớn hơn và lâu dài hơn, giữa những người Việt Nam theo chủ nghĩa Quốc gia và những người Cộng sản theo một chủ nghĩa Quốc tế. Trước năm 1930, những người làm cách mạng chống Pháp ở nước ta đã có hai khuynh hướng khác biệt. Nhiều người chủ trương đuổi bọn Thực dân đi rồi xây dựng một quốc gia độc lập, thiết lập một chế độ tự do dân chủ. Tiêu biểu cho phong trào này là những Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, cho tới Nguyễn Thái Học, truyền xuống tới các đảng phái quốc gia sau này như Quốc Dân Đảng, Đại Việt, Duy Dân, và đảng Dân Chủ Xã Hội do Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ lập ra ở miền Nam, vân vân.

Đối nghịch với khuynh hướng đó là những người theo chủ nghĩa Cộng sản, chủ trương đặt cuộc tranh đấu của người Việt Nam vào trong một cuộc cách mạng lớn khắp thế giới, họ theo một chủ nghĩa quốc tế. Trong phe quốc tế này, nhóm Đệ Tam đã tìm cách tiêu diệt những người Đệ Tứ như Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm, Trần Văn Thạch, rồi tấn công tới những người theo khuynh hướng quốc gia.

Cuộc chiến giữa hai khuynh hướng quốc gia và quốc tế bắt đầu từ 1930 trước hết là một cuộc tranh chấp về tư tưởng lập quốc. Xóa bỏ chế độ vua quan phong kiến, đánh đuổi thực dân rồi, người Việt Nam sẽ sống với nhau theo mô hình chính trị, kinh tế nào? Đó là câu hỏi cần bản phân biệt giữa các đảng phái quốc gia và phe Cộng Sản đệ tam. Đó là nguyên nhân gây ra những vụ đổ máu ngay trong lúc người Việt còn đang lo đánh Pháp giành độc lập. Khi Hồ Chí Minh theo ý kiến các cố vấn Trung Cộng làm Cải cách Ruộng đất, ông ta vẫn không quên nhân cơ hội đó tiêu diệt tất cả những người không thuộc thành phần mà đảng Cộng sản có thể tin cậy. Những người góp công lao vào cuộc kháng chiến rất nhiều cũng bị sát hại, nhiều người đã bỏ Cộng sản để về theo chính quyền quốc gia, tới năm 1954 đã mở ra một

giai đoạn mới, Việt Nam bị chia thành hai miền sống trong hai thể chế khác nhau. Đến năm 1975 phe quốc gia thua trận, điều này không ai chối cãi.

Nhưng cuộc tranh chấp thực sự giữa hai phe không bắt đầu bằng vũ khí và cũng không phải chỉ nằm trong mặt trận quân sự. Khi cụ Phan Bội Châu lên tiếng bài bác chủ trương làm "cách mạng vô sản" ở Việt Nam, cụ đã vạch rõ nước ta lúc đó không hề có giai cấp tư bản cũng không có giai cấp vô sản. Những nhà ái quốc đã bị Cộng sản ám hại như Trương Tử Anh, Lý Đông A, Huỳnh Phú Sổ cũng đều lấy dân tộc làm căn bản, chống lại chủ trương đấu tranh giai cấp của đảng Cộng sản.

Cho nên, cuộc tranh chấp giữa hai phe Quốc gia và Cộng sản đầu tiên là một cuộc đấu tranh về tư tưởng chính trị. Nói theo lối Cộng sản, đó là một cuộc chiến tranh ý thức hệ. Cho nên cuộc tranh chấp đó cũng không được giới hạn trong biên giới một nước, không quyết định qua một cuộc chiến tranh ở một đất nước, dù đó là một cuộc chiến đã làm chết mấy triệu người Việt Nam. Cuộc đấu tranh giữa những người Quốc gia và những người Cộng sản ở Việt Nam nằm trong một cuộc chiến toàn cầu giữa trào lưu tư tưởng tự do dân chủ đối nghịch với phong trào CS thế giới.

Từ những năm trong thập niên 1940, 50 trên thế giới đã nhiều người nhìn thấy chế độ Cộng sản không thể tồn tại lâu dài được, vì nó đi ngược lại với bản chất con người và xã hội loài người. Nhiều người đã nhìn thấy chế độ Cộng sản không hề giải phóng loài người như họ vẫn hứa hẹn, mà ngược lại còn nô lệ hóa con người. Nhưng các phong trào Cộng sản vẫn bành trướng được vì những nước lớn như Nga và Trung Quốc thấy có thể lợi dụng các phong trào Cộng sản ở từng nước nhỏ khác mà xây dựng đế quốc của họ, tiếp tục tham vọng của những hoàng đế Nga và Trung Hoa đời trước.

Đến năm 1975, có thể coi là phong trào Cộng sản thế giới đã lên tới đỉnh cao nhất. Nhưng trong nội bộ các nước Nga và Trung Quốc, chế độ Cộng sản đã tàn hại chính các dân tộc này. Vụ sụp đổ của các nước Cộng sản từ năm 1989 cho thấy từ căn bản chủ nghĩa Cộng sản đã thất bại. Cộng sản thất bại khắp trên thế giới, ngay tại những nước vẫn còn mang nhãn hiệu Cộng sản như Trung Quốc, Việt Nam, thì chính các đảng Cộng sản ở đó cũng đã quay đầu đi ngược về hướng kinh tế tư bản, trở thành những chế độ độc tài dựa trên

độc quyền về kinh tế và chính trị, trống rỗng về mặt tư tưởng.

Trong trận chiến đấu quan trọng nhất là tranh chấp tư tưởng và ý thức hệ, khối Cộng sản đã thua, hoàn toàn phá sản. Bây giờ những người mang tên đảng Cộng sản ở Việt Nam chỉ là mạo danh một chủ nghĩa lỗi thời, lợi dụng những thần tượng đã tan vỡ, để bảo vệ những quyền lợi thù địch của một giai cấp tư bản mới. Khi nhìn lại cuộc tranh chấp giữa hai phe Quốc gia và Cộng sản ở nước ta, cho tới giờ thì phải công nhận là cuối cùng là phe Cộng sản đã "thua trận." Chính họ đang tự cời bỏ chủ nghĩa Cộng sản, và không biết có gì để thay thế nên chỉ biết chạy theo chủ nghĩa kim tiền!

Cho nên bà Trần Khải Thanh Thủy chắc không lo ngại gì khi bị công an tư tưởng văn hóa của chế độ Cộng sản quấy rối, phá phách. Vì bà biết mình đang đứng trong hàng ngũ những người thắng trận. Một ngày mai dân Việt Nam sẽ phải được sống trong một chế độ dân chủ tự do lành mạnh, khi đó người Việt sẽ ghi giai đoạn nước ta sống dưới chế độ Cộng sản như một cơn ác mộng ngắn trong lịch sử dân tộc. Và trong một hai thế hệ nữa, mọi người sẽ quên cả chủ nghĩa Cộng sản lẫn đảng Cộng sản. Vì trong mỗi con người cũng như trong lịch sử một dân tộc, không ai muốn nhớ những cơn ác mộng.

<http://www.nguoi-viet.com>

VĂN HÓA phân tươì

Trần Khải Thanh Thủy * 03-04-2009

Chào mừng ngày thành lập đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Chưa khi nào đảng Cộng sản lại đòi bại, đổ đốn đến mức này. Bên ngoài thì quy hàng Tàu cộng, dâng đất, bán biển chưa đủ còn rước voi về giày má tổ, phá tan hết cả long mạch (Thác Bản Giốc) địa mạch (Ái Nam Quan), chặt cả hai tay (Trường Sa, Hoàng Sa) cũng như đang tâm cưa trán mẹ (7.200 km2 đường biên giới), bây giờ lại lôi 10.000 quân Trung Quốc vào để tàn phá nốt cơ thể mẹ Việt Nam, nơi mảnh đất Tây Nguyên, thông qua việc khai thác bôxít. Cơ thể mẹ Việt Nam bao nhiêu năm qua vốn hiền

lành, mềm mại, mỏng manh yếu ớt như một cô gái đồng trinh, tiếc thay lại bị chính những kẻ vô loài, vong bản, vong thân, từ các thể hệ Hồ Chí Minh 1,2,3,4,5,6 tiếp tay và lôi kéo kẻ lực điền bản thủ đầy đủ họ tên gồm 16 chữ "vàng" : Láng giềng khôn nạn-Cướp đất toàn diện-Lấn biển lâu dài-Thôn tính tương lai". Chính kẻ này cậy khoẻ, giờ trò lưu manh bắt nạt, đè ngửa ra hãm hiếp người mẹ Việt Nam hết lần này lần khác, mà lãnh đạo Việt Nam, những súc vật đi bằng hai chân nói tiếng người vẫn cam tâm đứng nhìn, còn... vỗ tay hoan hô, hoặc hò hời bắt tay khen "hào hào"!!

Bên ngoài thì hèn hạ, dâm hiến, cúi lườn, bên trong thì đàn áp hết công dân lại giáo dân, trừng phạt các nhà dân chủ, người bất đồng chính kiến, bóp chết từ trong trứng những tư tưởng đối đầu tự do dân chủ của họ, bất kể già trẻ, nam, nữ, thuộc thành phần có chữ hay không, từ Lê Thị Công Nhân, Lê Thị Kim Thu, Phạm Thị Thanh Nghiêñ, Nguyễn Xuân Nghĩa, Phạm Văn Trội, Ngô Quỳnh, Vũ Hùng v.v... nhằm làm cho họ, sau những năm tháng giam hãm trong tù, gậm nhấm

nổi khổ, nổi đau của mình, mà trở về triết tiêu mọi tranh đấu hoặc quen cảnh vợ bêu, con riu không muốn dẫn thân vào con đường chông gai, chính nghĩa nữa...

Tất nhiên, giống như tôi, đảng đã làm, và phải tìm ra phương cách mới, đề hèn hơn, bản thiu hơn, đơn giản vì đảng Cộng sản là một lũ ươn hèn bạc nhược, gian trá, dối lừa nên rất sợ ánh sáng và sự thật, luôn phải hành động trong bóng tối.

Kể từ ngày 4-2-2009, sau khi lực lượng an ninh từ cấp bộ, quận phường tràn vào nhà bắt anh Nguyễn Kim Nhân, Vương Chí Kiên lên đồn, bị tôi ra mặt chống đối, phơi lung chúng lên mạng toàn

cầu (Đầu xuân du hí đã gặp du côn. nguoiviet.com) khiến chúng cay cú, bẽ mặt. Từ đó cứ 3 ngày, 6 ngày, 10 ngày, gia đình tôi lại bị người của đảng bưng đến một túi phân tươi hoặc một bình, một xô, một hộp phân trộn dầu nhớt, chuột chết đổ trước cửa nhà.

Lần đầu kẻ nghiệm phân và dầu bẩn này còn hành động một cách lén lút, chỉ dám quăng một bịch ni-lông phân vào khe trống của ô cửa, giữa cửa sắt và cửa kính, từ lần 2 trở đi càng ngày mức độ hành động càng công khai trơ tráo hơn, vô tư để lại dấu vết trên khắp hiện trường, từ những giọt dầu nhờn vương trên lối ngõ dẫn vào cửa nhà, đến khẩu trang, túi ni-lông, bình, hộp, xô đựng phân, khoá, móc sắt v.v.

Sở dĩ tôi khẳng định văn hoá đảng đã được nâng lên một cấp là văn hoá phân tươi, văn hoá công an, vì nhà tôi cách đồn công an phường Trung Phụng chỉ khoảng vài trăm mét, chỉ cần bấm điện thoại gọi, sau 2 phút họ có thể có mặt. Song chỉ lần đầu tiên ông Trần Văn Quán, công an hộ khẩu, do không biết chủ trương của đồng bọn, còn mò vào, ngó nghiêng ra về thông cảm, hứa sẽ quan tâm giải quyết; còn từ lần thứ hai trở đi, tuyệt nhiên không một thằng nào vào, dù vợ chồng tôi, với tư cách chủ nhà, tư cách công dân, ra đồn phường trình báo hết lần này lần khác, song lần nào cũng chỉ là một cú lắc đầu: "Chúng tôi bận, anh em xuống hiện trường hết cả rồi, không bỏ nhiệm sở mà đi được".

6 lần xảy ra văn hoá đảng, văn hoá công an, thì 4 lần đầu kẻ nghiệm (do công an chỉ đạo) còn động thủ lén lút, chờ xung quanh ngủ hết, mới lẳng lẳng thực hiện hành vi đòi bại của mình. Từ lần thứ 5 trở đi, sợ gia đình tôi thức, hoặc cho người rình, sợ những việc làm xấu xa bỉ ổi của lũ công an thời đại đồ đều Hồ Chí Minh lộ ra giữa thanh thiên bạch nhật, trong hội nhập toàn cầu, trước dư luận quốc tế, kẻ này còn khoá cửa ngoài và giật tung cả dây điện để dễ bề hành động. Một việc làm không xa lạ gì với bài bản của công an Việt Nam với những kẻ chống đối, cứng đầu. Bản thân nhà

văn Nguyễn Xuân Nghĩa ở Hải Phòng, trước khi bị bắt cũng liên tiếp bị khoá cửa mỗi sáng ngủ dậy, anh Nguyễn Kim Nhân, trưởng đoàn dân oan Bắc Giang, thì bị trét phân người, phân trâu vào ổ khoá, cũng là hết lần này lần khác bị vứt phân trâu trước cửa, mỗi lần đi khỏi nhà.

Cả hai lần thứ 5 và thứ 6, chỉ cách nhau 3 ngày (19 và 22-3-2009) lần khoá đầu, chúng tận dụng khoá cũ, nên khi gọi điện thoại sang bà nhờ mở giúp, cậu em tôi còn dùng búa để phá được; lần sau, bằng nguồn tiền lương, thưởng và tài trợ của công an phường Trung Phụng, kẻ này còn mua hẳn loại khoá mới, trị giá không dưới 50.000 VND, lại khoá ngang, nên gia đình tôi không thể nào dùng búa phá được mà phải dùng cưa sắt, cưa rờn rã suốt 4 tiếng đồng hồ.

Cũng trong lần thứ 6 này, thấy mức độ vi phạm quá trắng trợn, chồng tôi lại ra đồn phường trình bày và yêu cầu công an Nguyễn Xuân Hoạt, người trực ban hôm đó phải xuống hiện trường ghi nhận sự việc và giải cứu giúp, nhưng tên này -hành xử đúng như một kẻ lưu manh giáo hoạt (như tên cha mẹ đặt cho hẳn)- đầu tiên tỏ vẻ lắng nghe, yêu cầu chồng tôi trình bày lại sự việc rồi lấy cớ bản tường trình quá dài, không thuộc phạm vi xử lý của nó trong buổi trực này, liền đề nghị viết lại. Bực vì nhà cửa còn ô uế, vợ con bị nhốt trong nhà (vì không phá được cửa chồng tôi phải mở cửa tum, trèo lên gác thượng, đu ống nước nhảy xuống), chồng tôi vẫn kiên trì trình bày lại sự việc vừa xảy ra, và đề nghị giữ lại bản cũ gồm đầy đủ tất cả các vụ vi phạm từ lần một đến lần 6, thời gian xảy ra, hiện trường, dấu vết, nhân chứng, vụ việc v.v... Vậy mà, sợ tôi có thể lấy bản khai đó mà scan lên mạng, phôi bày chân tướng sự việc đòi bại của nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tên Hoạt đã thẳng tay xé đi và đuổi khéo chồng tôi về, kiên quyết không rời nhiệm sở, dù chồng tôi khản khoản:

- Các anh là công an, phải giúp gia đình tôi chứ! Nhà tôi bị kẻ xấu làm việc phi pháp, vi phạm điều

121 bộ luật hình sự rõ ràng. Hiện trường còn xô nhựa chứa phân, còn bãi phân và xác chuột chết đổ ngay trước cửa nhà tôi, rồi vân tay còn trên khoá cửa kia, các anh không thể bỏ qua vụ việc này được. Đây là lần thứ 6, thứ 7 rồi.

Tên Hoạt vẫn lặp lại động tác của loài thú quen thuộc:

- Tôi bận, anh thông cảm, anh em khác đang ở hiện trường cả rồi.

Thực tình 3, 4 đồng loại, đồng chí của Nguyễn giáo hoạt vẫn đang trong khu vực đồn phường. Khi chồng tôi lớn tiếng:

- Tôi không về được, vì cửa khoá như thế không mở được, yêu cầu các anh giải cứu.

Hắn vẫn bộc lộ sự cực kỳ ngu dốt bằng những câu hỏi vô thưởng vô phạt:

- Anh có nghi cho ai không? Biết đầu hàng xóm của anh từ bên Gia Lâm đem phân sang đồ thì sao?

Sự đều giả, xảo hoạt đã lên đến tận cùng, đến mức nhà tôi phải hét lên:

- Không có thằng nào ngu như anh mà lại đem thùng phân từ 20 km để đổ như vậy. Lúc một giờ, khi trở dậy để bắt tận tay, day tận mặt, chính mắt tôi nhìn thấy nó xách xô phân đi từ cuối ngõ 154 lên nhà tôi, qua cánh cửa và ánh sáng đèn trong nhà, tôi còn nhìn rõ mặt nó và chiều cao cân nặng, vóc dáng của nó. Gầy gò, bệch bạc, đúng là một kẻ nghiệm... Khi thấy nó cúi xuống đổ, tôi đập cửa và hét lên: Đ.M mày! không ngờ cửa ngoài đã bị khoá, nên tôi mới phải trèo tường ra ngoài tìm đến đây. Tôi khẳng định thằng này ở chính trong khu vực này, trong địa bàn mà các anh phụ trách.

Ngay từ khi còn ở hang đá, ngoài những đợt bị giam lỏng cùng anh em dân chủ trong các dịp lễ ớn, nhạy cảm ra, tôi còn bị hai tên Nguyễn Văn Quý và Nguyễn Văn Hạnh thường xuyên theo dõi, và bắt nóng tất cả những ai ra vào nhà mình. Nhiều khi họ còn ở bên ngoài, bấm chuông, tôi chưa kịp mở cửa hoặc loanh quanh đi pha nước, chúng đã tràn vào tóm sống. Chỉ trong vòng 22 ngày, có 9 người bị bắt như thế, nên tôi đã bí mật nhờ người làm cuộc điều tra xã hội học

và biết rõ hai hàng xóm của mình, từng được mình cứu mang giúp đỡ, từ địa vị thất học, thất nghiệp đã được tên Nguyễn Bình Khiêm, đồn trưởng công an phường Đức Giang tuyển vào làm dân phòng với giá 300.000 VND một tháng, chỉ để gọi điện thoại báo những khi có ai ra vào nhà tôi cho lũ chó săn thời đại biết, còn tên Nguyễn Văn Quý thì được nhận 800.000 VND một tháng, chuyên bắt những người dám bước chân vào nhà tôi ra đồn hoặc nhà văn hoá của phường để đe nẹt, tra tấn.

Kẻ này cũng không nằm ngoài lệ. Sở dĩ chúng liên tiếp dờ dề bắt thiu của thời đại đồ đều Hồ Chí Minh ra với tôi như vậy (43 ngày 6 lần đồ phân trộn dầu nhớt, chuột chết) vì nhiều lý do:

- Trả thù những bài viết trung thực của tôi thông qua hoạt động nổi loạn của dân oan các tỉnh Hưng Yên, Hà Tây, cũng là việc hai cuốn "Hồ Chí Minh trảm tên nghìn mặt" và "Nghĩ cùng thế sự" đã lọt về Việt Nam, đang được lan truyền trong cả nước dưới dạng photô khiến chúng điên đầu mà không ngăn chặn nổi

- Dẫn mặt tôi và gia đình, để giữa tôi và các thành viên trong nhà có sự hoảng loạn, sợ hãi, chán ngán, để hàng xóm hiểu xấu về nhân phẩm của tôi, để tất cả những ai theo bước chân tôi đều phải sợ sệt, không dám manh động.

Song nguyên nhân sâu xa nhất trong tất cả những nguyên nhân đó là: Tôi vốn là gánh nặng của đám công an hình sự. Vì thế hễ tôi đến cư trú ở địa bàn nào là công an ở đó phải chịu trách nhiệm vì sự cứng đầu cứng cổ gan lì của tôi, không thể giáo huấn cảm hoá tôi theo hướng lưu manh phản động như tất cả các công dân khác trong xã hội phản động Việt Nam hiện tại, nên chúng nghĩ ra kế sách này để làm ô uế chỗ ở của tôi, để tôi chán ngán mà phải bỏ đi, để chúng thoát tội, chỉ ăn lương mà không phải làm gì, cũng không lo sợ bị khiển trách.

Qua sự nhận diện của chồng tôi trong đêm 22 rạng 23-3-2009, sở dĩ tôi biết kẻ được công an thuê là kẻ nghiệp, vì chỉ có dân nghiệp sắp chết mới tham tiền mà lao vào hành

động bản thiu đó, để có thuốc hút, tiền tiêu, để không bị công an bắt đi cai nghiện dài ngày ở các trung tâm cai nghiện cộng đồng (thực chất là một sự hành hạ về thể xác thông qua các công việc lao động, và một sự tận thu của cải gia đình trong việc đóng góp mọi chi phí cho trung tâm).

Nếu là người tử tế, biết suy nghĩ, không kẻ nào đang tâm làm những việc đồi bại này, đơn giản vì trước khi hấn bắt gia đình tôi phải chịu sự ô uế thì tay nó bản trước, mắt mũi nó phải nhìn và ngửi trước.

Hơn nữa kẻ này biết thừa hành động của hấn nếu bị phát giác sẽ vô cùng nguy hiểm, bị gia đình tôi đánh cho què cẳng, đập tay, gí mặt vào bãi phân để ngửi mà khai ra tất cả tội trạng xấu xa của mình, đồng thời theo luật pháp hấn sẽ phải ngồi tù vì tội cố tình xâm phạm chỗ ở và đe dọa tính mạng của người khác.

Nhờ được công an thuê và bảo kê tính mạng mà hấn liên tục hành động, không một chút nao núng, sợ sệt. Năm lần trước hấn còn chờ cho các gia đình đi ngủ, tắt điện phía trong mới lẳng lẳng làm. Lần thứ 6, khi chông tôi từ trên gác đi xuống (khi ấy cầu thang và đèn bếp còn để điện sáng trung) phát hiện ra và hét lên, tôi chạy xuống, đứng sau khung cửa khoá, còn nghe rõ tiếng bước chân của 4 cháu gái ở thuê nhà bên trái đi làm về, kêu lên: Mùi gì kinh quá, như mùi chuột hay cóc chết.

Nếu Việt Nam là một xã hội lành mạnh như tất cả xã hội khác trên thế giới, thì sự việc không thể xảy ra lần thứ hai. Cho dù tôi có mâu thuẫn với bất kỳ ai đi chăng nữa, thì chỉ cần một tên cảnh sát hạng xòang cũng có thể đem chó nghiệp vụ đến ngửi khẩu trang đánh hơi và tóm được thủ phạm. Tiếc thay tôi lại chỉ mâu thuẫn với chính quyền, như lời cổ nhân khẳng định: "Làm hảo hán tất nhiên phải có kẻ thù". Kẻ thù của tôi chính là lũ công an đốn mạt, tay sai của bọn lãnh đạo Cộng sản thối nát, đê hèn.

Bởi thối nát, không muốn ai chỉ ra sự đồi bại, khôn nạn của chúng nên một người không sợ chết như tôi làm chúng ngán và tìm đủ mọi cách để ngăn cản tiếng nói và ngòi

bút trung thực của tôi, nhưng lần nào cũng thua trắng mắt, bắt tôi vào tù thì dư luận ồn lên chỉ trích, kêu gào, ảnh hưởng xấu tới mối quan hệ vừa kịp thiết lập với Mỹ và các nước phát triển

- Dùng bạo lực, trấn áp tôi buộc tôi phải sợ hãi im miệng thì bị cả giới truyền thông lên án.

- Dùng hệ thống công an dày đặc để theo dõi, ngăn chặn ảnh hưởng của tôi, đồng thời kìm hãm bao vây kinh tế, để tôi phải sống trong nghèo nàn khổ sở, tự triệt tiêu con đường đấu tranh, lại vấp phải sự bao bọc che chắn của cộng đồng Hải ngoại, không những bảo đảm nguồn sống, sự sống mà còn giúp tôi chuyển được nhà từ Gia Lâm sang giữa trung tâm Hà Nội.

Sau rất nhiều biểu hiện văn hoá khác như: bùng bít, khủng bố, tuyên truyền, bạo lực, kích động, chộp giật, dối lừa, tẩy não theo gương sáng đạo đức Hồ Chí Minh từ ngày ra đi tìm đường phá nước, bán rế cụ Phan Bội Châu, rước voi về giày má tổ... Lần này, không còn cách nào khác, đảng tự nâng cấp mình lên thành văn hoá phân tử, dùng bóng đêm ma quỷ và thế lực xấu xa để hèn để đồ trèn tư tưởng thối khảm của bác từ Ba Đình vào cửa nhà tôi.

Sáu lần gặp họa Cộng sản, còn kinh khủng hơn thủy hoả đạo tặc, song tôi tin mình không bị cộng đồng bỏ rơi, chúng chạm vào tôi cũng có nghĩa là chạm vào tất cả người Việt Nam có lương tri trên thế giới và sẽ bị cả quãng lửa dư luận trù lên đầu, vuốt mặt không kịp. Không những thế, cái giá của lòng can đảm, của sự chịu đựng là vô cùng lớn, nhất định tôi sẽ bắt được kẻ này và tung ra những bằng chứng xác thực để vạch mặt nhà cầm quyền Việt Nam trước dư luận quốc tế.

Lịch sử có tai mắt trí nhớ của nó, 80 triệu người VN sẽ không quên được những việc làm đốn hèn bỉ ổi của đảng Cộng sản trong thời điểm hấp hối này, cả trong lĩnh vực đối nội và đối ngoại. Dù có 3 triệu lưỡi mềm của đảng biện bạch, thì trí óc tai mắt của 84 triệu người dân VN còn lại, cả trong và ngoài nước vẫn sẽ biết đến và đưa vào trang sử ô

danh nhất của mọi triều đại VN, bên cạnh những trang hào hùng khác từ Đinh, Lý, Trần, Lê v.v...

Khâm Thiên 26-3-2009

